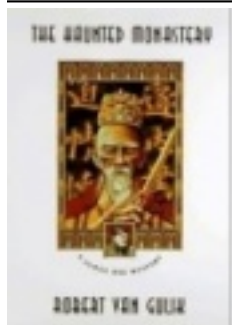


Xử Án Trong Tu Viện

Contents

Xử Án Trong Tu Viện	1
1. Nguyên Tác The Haunted Monastery	2
2. Bóng Người Đàn Bà Loã Thể	2
3. Cánh Cửa Ma	7
4. Dịch Nhân Tiết Hội Ngộ Cùng Với Hoà Thượng	11
5. Một Vở Tuồng Với Lắm Tình Tiết Bi Ai	15
6. Tiếng Nói Bí Mật Nhắc Tên Dịch Nhân Tiết	20
7. Tào Can Thuật Chuyện Những Điều Nghe Thấy	24
8. Cuộc Đối Thoại Giữa Dịch Nhân Tiết Và Đạo Sĩ Tuyên Minh	26
9. Dịch Nhân Tiết Ăn Ít Trong Lúc Thi Sĩ Tùng Lập Uống Nhiều Rượu	31
10. Dịch Nhân Tiết Mở Mắt Dây Thấy Minh -nằm Trên Một Chiếc Giường Lạ	35
11. Dịch Nhân Tiết Một Phen Lên Ruột	38
12. Một Bóng Đen Xuất Hiện -với Mùi Hương Lạ	41
13. Những Người Chết Và Những Kẻ Sống	46
14. Con Mèo Tổ Cáo Thủ Phạm	48
15. Diễn Viên Mặc Đức Vắn Biệt Tăm	51
16. Dịch Nhân Tiết Trở Lại Hành Lang Kinh Hoàng	54
17. Mai Quế Thuật Lại Biến Cố Hải Hùng	56
18. Cánh Cửa Bí Mật	61
19. Thủ Phạm Ngổ Lờ Khen Ngợi Vị Phán Quan	64
20. Mặc Đức Xuất Hiện Lần Cuối Cùng	69

Xử Án Trong Tu Viện



Giới thiệu

Cũng như tất cả các truyện trinh thám cũ của Trung Hoa, ở đây nhân vật trung tâm của truyện là m

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/xu-an-trong-tu-vien>

1. Nguyên Tác The Haunted Monastery

Cũng như tất cả các truyện trinh thám cũ của Trung Hoa, ở đây nhân vật trung tâm của truyện là một vị phán quan.

Từ bước khởi đầu của đế chế Trung Quốc cho đến ngày thành lập nền Cộng Hoà vào năm 1912, vị công chức này vừa đóng vai quan toà, bồi thẩm, chương lý và cả thám tử.

Lãnh thổ thuộc quyền tài phán dân sự lẫn quân sự đặt dưới quyền hành của vị công chức đó, được coi như là đơn vị hành chánh nhỏ nhất trong guồng máy cai trị của nhà vua. Thường thường đó là một đô thị có thành quách bao bọc ăn rộng ra vào khoảng một trăm cây số vùng đồng quê lân cận.

Tất cả quyền hành của vị phán quan trải rộng trên lãnh thổ nhỏ bé đó.

Vị công chức đó vừa làm công việc xử án, vừa thu thuế, kê khai bộ đời, bộ tử, lập giá thú, trông coi cả việc trị an trong lãnh thổ.

Vì phải trông coi và chịu trách nhiệm mọi việc trong lãnh thổ của mình nên vị công chức đó được dân chúng liệt vào hàng “phụ mẫu chi dân”.

Trong việc điều hành guồng máy nhà nước, vị công chức này chịu trách nhiệm mở những cuộc điều tra tư pháp và luôn luôn dưới danh nghĩa của một vị phán quan.

Trong chuyện, vị phán quan này tên là Dịch Nhân Tiết, sinh vào năm 630, mất năm 700 ở thời đại của chúng ta.

Theo tác giả, phán quan Dịch Nhân Tiết là người có thật ở ngoài đời. Lúc ông còn giữ chức phán quan ở tỉnh ông đã điều tra được những vụ giết người hết sức bí ẩn, do đó tên tuổi của ông được khắp nước Trung Hoa biết đến. Ít lâu sau, ông được bổ về triều giữ một bộ quan trọng và đã giúp được nhiều việc cho triều đình thời ấy.

Các tác giả những tiểu thuyết trinh thám cũ của Trung Hoa thường thường là các nhà trí thức thuộc môn đồ của Đức Khổng. Lẽ dĩ nhiên, giọng văn cũng như phần lý luận thiên vị nhiều về đạo Khổng hơn là các tôn giáo khác.

Ở đây, chúng tôi chỉ làm công việc trước tác và dịch thuật với mục đích trình bày và giới thiệu một tác phẩm văn nghệ thuộc thể loại tiểu thuyết trinh thám được xây dựng với kỹ thuật cao đã được rất nhiều người hâm mộ tìm đọc.

Câu chuyện xảy ra vào năm 666, sau khi phán quan Dịch Nhân Tiết vừa được chuyển đến tỉnh Hàn Nguyên.

Dịch Nhân Tiết lúc đó mới ba mươi sáu tuổi và Hàn Nguyên là tỉnh thứ hai ông đến nhậm chức.

Chuyện xảy ra trong lúc Dịch Nhân Tiết cùng ba nàng thiếp và quan phụ tá Tào Can từ kinh đô đã tới Hàn Nguyên.

Vào buổi hoàng hôn, bất thần một trận giông bão nổi lên, Dịch Nhân Tiết cùng đoàn tùy tùng phải vào tạm trú trong một tu viện, thuộc đạo Lão.

Đêm đó, Dịch Nhân Tiết phải thức trắng đêm. Nhiều chuyện kỳ lạ đã diễn ra trước mắt vị phán quan.

Những chuyện đó gần như là những chuyện thần kỳ. Những gì đã xảy ra sau đó?...

2. Bóng Người Đàn Bà Loã Thể

Hoàng hôn.

Trận giông như từ trên núi đổ xuống và tràn ra khắp nơi. Từng đợt gió mạnh quất vào những bức tường cũ kỹ của ngôi tu viện. Không khí nơi nơi lạnh buốt.

Hai bóng người đàn ông ngồi cách xa nhau ở phía dưới ngọn tháp cao nhất của ngôi tu viện bỗng nhiên dứt chuyện vãn, để tai nghe gió gào bên ngoài mỗi lúc mỗi lớn hơn.

Ánh sáng ngọn nến lung linh chập chờn vẽ lên vách những hình bóng quái dị.

Người đàn ông trẻ hơn, sau khi nhìn những hình bóng kỳ quái trên vách, cất giọng mệt mỏi:

- Lạ nhỉ! Không lý gì lại có biến trong đêm nay sao?

Người kia lạnh lùng đáp:

- Đại hội hôm nay sẽ diễn ra lắm chuyện lạ.

- Nhưng các quan khách...

- Đừng lo. Lần này sẽ là lần cuối cùng.

Sau hồi đối thoại ngắn ngủi, cả hai im lặng nghe gió gào, sét đánh và mưa tạt mạnh vào các bức bình phong.

Người đàn ông trẻ hơn lại lên tiếng:

- Tôi không ngại gì chuyện đó. Nhưng tôi cho anh hay là dường như tôi đã nhìn thấy khuôn mặt rầu rĩ ấy ít nhất một lần rồi. Nhưng bắt gặp ở đâu và vào lúc nào thì thật tình tôi không nhớ rõ nữa. Chính điều đó làm cho tôi thắc mắc.

- Anh chỉ làm cho tôi tức mình thêm thôi.

Thanh niên kia nhú đôi mày có vẻ khó chịu:

- Nhưng lần này chó giết hấn làm gì.

Người lớn tuổi cắt ngang câu nói:

- Mọi việc tùy ở y thị.

Nói xong, hấn đứng dậy, nói thêm:

- Thôi xuống đi thôi, kéo người ta lại để ý đến sự vắng mặt của chúng ta. Hơn nữa, chúng ta cũng không được phép quên vai trò của chúng ta.

Người nhỏ tuổi bước theo.

Bên ngoài, mưa bão mỗi lúc mỗi dữ dội hơn.

Một tiếng sét nghe long óc.

Cơn cuồng phong đang tiến gần...

Trong lúc đó, dưới chân núi chạy dài theo tỉnh Hàn Nguyên, chính tiếng sét long trời lở đất đó cũng làm cho phán quan Dịch Nhân Tiết sững sốt ngừng cao đầu lên nghe ngóng. Phán quan đưa mắt nhìn ra bên ngoài, một màu đen thẫm bao trùm vạn vật. Ngài co rút mình sâu vào một góc chiếc xe ngựa. Và sau khi lấy thân áo lau đôi mục kính, ngài phán cho hai gia nhân đang ngồi co ro trong chiếc áo tơ bằng lá ở phía mũi xe:

- Chúng ta không thể nào đi tới Hàn Nguyên trong đêm nay, thôi hãy ngủ đêm lại trong xe. Hãy tìm một ngôi nhà nào gần đây và lo việc cơm nước đi.

Tên xà ích già đưa tay quần chặt lại cái khăn quàng cổ, lễ phép:

- Bẩm quan lớn. Con thăm nghĩ ở lại đây thật là bất tiện. Con hiểu rất rõ về những trận cuồng phong ở nơi này, nhất là những cơn giông bão đó xảy ra vào mùa thu. Bây giờ cơn giông chỉ mới khởi đầu. Khuya nay, gió mưa sẽ kinh khủng hơn. Con trộm nghĩ bão lớn có thể đưa cả chiếc xe này xuống vực thẳm thì nguy khôn lắm!

Tên xà ích thứ hai tiếp lời:

- Dạ bẩm quan lớn, hơn nữa gần đây cũng chẳng có một ngôi nhà nào. Hay hơn hết, chúng ta xin vào trú ngụ trong ngôi tu viện cổ kính, nhưng con...

Một tia chớp loé lên. Vệt sáng kéo dài lâu đến một vài giây đủ cho vị phán quan nhìn thấy màu xanh của những ngọn núi bao quanh và ở phía bên kia vực thẳm mái ngói màu đỏ thẫm của ngôi tu viện cũ ẩn hiện dưới những tàng cây cổ thụ.

Liền đó một tiếng sét khác tiếp theo long tai nhức óc.

Tất cả lại chìm vào màn đêm dày đặc. Vị phán quan đưa tay vuốt chòm râu dài ngang ngực. Sau một giây lưỡng lự, ngài phán:

- Gia nhân. Một người hãy chạy mau đến ngôi tu viện kia và trình với hoà thượng trụ trì, nói rằng có phán quan tỉnh Hàn Nguyên muốn xin trọ lại tu viện đêm nay và hãy cho ta mượn lối một chục chú tiểu đem cang lại đưa mấy thiếp của ta cùng hành lý lại tu viện, mau lên!

Tên xà ích già định nói gì đó nhưng vị phán quan đã quát lớn:

- Ô kia! Còn đợi chi nữa? Đứng dậy, đi mau lên!

Hắn đứng dậy rồi cùng rủ đồng bọn đi theo. Hai bóng người chìm vào bóng đêm, xa xa người ta thấy hai ngọn đèn do họ cầm trở thành hai cái chấm đỏ nhảy múa trong màn đêm dày đặc.

Vị phán quan lui mình sâu vào trong, với tay kéo cái màn trước mặt. Ba vị thiếp của phán quan ngồi trên một gói mền được cẩn thận bọc trong tấm vải lớn. Hạt mưa tuy không tạt được vào trong xe nhưng từng luồng gió giá rét lọt vào làm cho các thị nữ run lên như cây sậy. Bọn họ nép mình sát bên nhau mỗi lần nghe tiếng sấm dậy.

Vị phán quan ngồi trên một cái rương đựng quần áo.

Người thiếp đầu lên tiếng:

- Xin chàng chớ có bước xuống xe trong lúc này.

Phán quan chậm rãi:

- Ta muốn giúp Tào Can và hai tên xà ích một tay, nhưng mọi cố gắng của ta trở nên vô ích. Cái trục bánh xe đã bị bể rồi. Chỉ còn cách tìm trục mới thay thế vào. Mấy con ngựa xem chừng cũng đã kiệt sức. Con giồng chỉ mới khởi đầu mà đã tàn phá mạnh mẽ quá mức. Khôn ngoan hơn hết là đêm nay hãy tìm tạm trú ở tu viện Chiêu Vân, hơn nữa, chung quanh đây lại không có một ngôi nhà nào cả.

Người thiếp thứ hai hỏi:

- Có phải toà nhà mái lợp ngói đỏ lẫn ngói xanh nằm bên kia phải không? Đường như có lần chúng ta đã đi qua đây rồi?

Phán quan đáp:

- Lẽ dĩ nhiên là chúng ta đã đi qua nơi đây một lần rồi. Ta xem ra có vẻ tiện lợi lắm vì dù sao thì đây cũng là ngôi tu viện lớn nhất trong tỉnh Hàn Nguyên này. Tín đồ nam nữ dập dìu đến đây trong những ngày lễ lớn.

Người thiếp thứ ba trao cho phán quan một chiếc khăn. Phán quan cầm lấy lau mặt và lau luôn cả bộ râu.

Người thiếp thứ nhất nói lời:

- Được thăm viếng một ngôi tu viện lớn và nổi tiếng lâu đời như vậy thì cũng thích thú lắm chứ! Nhưng chỉ ngại là tu viện ấy có ma...

Bà ta rùng mình một cái.

Bà thiếp thứ ba là người vợ đẹp nhất trong số ba người vợ của vị phán quan.

Phán quan Dịch Nhân Tiết nhú đôi lông mày:

- Đừng có sàm ngôn. Đó là một tu viện như tất cả các tu viện khác. Chúng ta sẽ ăn buổi tối trong phòng của chúng ta và chúng ta sẽ đi ngủ sớm. Ta hy vọng là lúc rạng đông các gia nhân có thể thay xong cái trục bánh xe và chúng ta đến tỉnh lỵ Hàn Nguyên có lẽ là vào lúc xế trưa.

Người thiếp thứ hai luôn luôn bồn chồn lo lắng về lũ con thơ:

- Không biết mấy đứa nhỏ, chúng sẽ ra sao trong lúc này?

Phán quan với giọng an ủi:

- Thiếp chớ lo ngại. Đã có gia nhân chăm sóc cho chúng.

Phán quan tiếp tục trao đổi những chuyện vặt vãnh với ba người vợ thì bỗng nhiên có tiếng la lối om sòm báo tin có trên chục chú tiểu ở tu viện Chiêu Vân đến.

Tào Can đưa khuôn mặt hốc hác nhìn vào xe cho biết có bốn cái cang đã sẵn sàng rước phán quan cùng ba bà đi về tu viện. Đoàn gia nhân bước xuống. Hai tên xà ích tháo giây cương cho ngựa. Phán quan ra lệnh cho họ lấy những tảng đá lớn chặn vào bánh xe.

Cả đoàn người bước đi chậm chạp, dưới trời mưa nặng hạt.

Khi cả đoàn người bước lên cây cầu bắc qua một cái vực thẳm, Tào Can lên tiếng:

- Bẩm quan lớn. Năm ngoái có ba thiếu nữ đã bị chết một cách bí mật ở trong tu viện này, vậy quan lớn có nghĩ đến việc ở lại thêm một ngày trong tu viện để mở cuộc điều tra không ạ?

Dịch Nhân Tiệp đáp:

- Ta có nghĩ đến điều đó. Nhưng đến đây để làm công việc ấy thì ta không dẫn theo cả ba người vợ của ta như thế này.

Mấy chú tiểu nhờ quen thuộc đường sá nên bước rất nhanh. Lúc này họ đã bước lên những bậc tam cấp chạy quanh co theo những thân cây to lớn. Dịch Nhân Tiệp phải khó nhọc nhìn theo họ và ông tỏ ra vui mừng khi nghe tiếng cửa mở. Thoáng chốc đoàn người đã lọt vào tiền đình của tu viện, bốn bề là những bức tường cao chót vót.

Trèo thêm một bậc tam cấp khác, họ đặt cang và xếp các gói hành lý xuống.

Hai hàng tu sĩ mặc áo vải màu lam cầm đèn đứng chờ đón rước vị phán quan.

Lúc cánh cửa lớn vừa được kéo lại thì Dịch Nhân Tiệp bỗng nhẹ rùng mình. Ông lẩm bẩm:

- Có lẽ ta bị cảm vì trận mưa này?

Vừa lúc ấy một chú tiểu bước lại trước phán quan, cúi đầu.

Dịch Nhân Tiệp nói xã giao:

- Ta mong rằng cuộc viếng thăm bất ngờ này không làm bận rộn đến hoà thượng nhiều.

- Bẩm quan lớn. Đây là một hân hạnh lớn cho tu viện của chúng tôi. Thật là một hân hạnh to tát vì sự hiện diện của quan lớn trong ngày lễ lớn hôm nay lại càng thêm có ý nghĩa. Hôm nay chúng tôi làm lễ kỷ niệm thứ 203, ngày xây cất tu viện này.

- Ta lấy làm buồn mà không biết đến điều đó, nhưng thôi, ta xin chúc tu viện mỗi ngày mở rộng thêm trong việc thu hút đón chào các tín đồ từ bốn phương lui tới.

Một cơn gió lạnh thổi tới cắt ngang câu nói của vị phán quan. Ông đưa mắt nhìn âu yếm ba người vợ và lũ gia nhân đang hí hục tháo các rương hành lý.

Dịch Nhân Tiệp nhìn sang chú tiểu:

- Bây giờ tiểu hầy dẫn ta tới phòng dành cho ta vì ta cần thay áo quần.

Chú tiểu nhanh nhẩu:

- Bẩm quan lớn. Chúng con sẵn sàng cả rồi. Xin mời quan lớn bước theo. Vì không muốn để quan lớn bị mưa ướt một lần nữa nên xin quan lớn chịu khó cước bộ một chặng đường khá dài nữa.

Chú tiểu cầm đèn bước trước. Đoàn người bước theo sau. Chú hạ thấp ngọn đèn như có ý soi sáng các bậc thang để cho vị phán quan vững bước. Ở cuối đoàn có một chú tiểu khác cầm một cây sào dài, đầu ngọn sào có gắn một cây đèn.

Lúc đoàn người đặt chân vào hành lang từng lầu thứ nhất, tai họ hết còn nghe gió gào thét nữa.

Dịch Nhân Tiết lẩm bẩm:

- Những bức tường này có lẽ khá dày đấy nhỉ?

Tào Can thưa:

- Vào thời buổi ấy người ta dám chi tiêu rất lớn vào những vụ xây cất như thế này.

Đoàn người lại phải bước lên một bậc tam cấp nữa.

Tào Can lại nói:

- Tuy nhiên, các kiến trúc sư thời ấy lạm dụng đến việc xây quá nhiều các bậc tam cấp.

Đoàn người bước lên tầng thứ hai.

Chú tiểu lại hì hục đẩy cánh cửa gỗ nặng nề. Hai hàng đèn lồng soi sáng một hành lang dài. Về phía trái hành lang có nhiều cửa sổ hẹp.

Chú tiểu dẫn đầu quay lại:

- Bẩm quan lớn. Chúng ta hiện ở tầng lầu thứ hai ở mặt cánh đông của tu viện. Chiếc cầu thang mà quan lớn nhận thấy ở phía trái bước xuống đại phòng của tầng trệt. Nếu chịu khó lắng tai nghe thì quan lớn có thể nghe được tiếng nhạc do các diễn viên đang cử trong lúc này.

Dịch Nhân Tiết để ý nghe. Có tiếng trống xa xa nhưng mưa bão đập mạnh vào những tấm liếp át hẳn mọi âm thanh khác.

Cuồng phong mỗi phút gia tăng thêm cường độ.

Dịch Nhân Tiết gật đầu vừa ý.

- Quyết định của ta vào tạm trú ở ngôi tu viện này thật đúng lúc!

Chú tiểu quay lại:

- Sau khi đi vòng quanh nơi này chúng ta sẽ bước đến căn phòng dành riêng cho quan lớn nghỉ ngơi. Chúng con cũng mong rằng căn phòng không đến nỗi thiếu tiện nghi gì cho lắm. Chúng con sẽ dẫn quan phụ tá đến một căn phòng khác. Căn phòng đó ở tầng lầu thứ nhất. Ở đó, còn có nhiều vị tân khách khác nữa.

Dịch Nhân Tiết quay lại nhìn ba bà vợ của ông, bỗng một cơn lốc dữ dội đập vào tấm liếp. Nước mưa xối xả đổ xuống. Dịch Nhân Tiết đưa tay chực khép lại cánh cửa nhưng một cảnh tượng kỳ lạ diễn ra trước mắt làm cho vị phán quan khựng lại.

Chỉ cách lối ba thước, nơi một toà nhà đối diện, một cánh cửa sổ cũng được mở ra để cho nhìn thấy một căn phòng trông có vẻ thiếu ánh sáng. Vị phán quan nhìn rõ một người đàn ông ôm trên tay một thiếu phụ thân hình ốm yếu. Người đàn ông đang tìm cách đưa cao thiếu phụ kia. Căn phòng tranh sáng tranh tối, nên Dịch Nhân Tiết chỉ nhìn thấy phía sau lưng của người đàn ông. Một cái lưng khá vạm vỡ. Người này lại đội trên đầu một cái mũ bằng sắt. Còn người đàn bà, tay phải che mặt, tay trái buông thõng xuống dường như y thị bị cụt tay. Bỗng người đàn ông liệng mạnh người đàn bà ra phía sau. Giữa lúc đó, một cơn gió mạnh khác thổi tới đóng sầm cánh cửa sổ làm cho vị phán quan giật mình phải thụt đầu vào phía trong. Từng vòi nước ào ào đổ xuống làm cho Dịch Nhân Tiết đến tối tăm cả mặt mày.

Đến khi Dịch Nhân Tiết kịp mở lại cánh cửa thì Tào Can và chú tiểu đã đứng sẵn bên cạnh.

Chú tiểu vừa đưa tay giúp Dịch Nhân Tiết mở cánh cửa, miệng lẩm bẩm như có vẻ xin lỗi:

- Bẩm quan lớn để cho chúng con lo các việc ấy.

Dịch Nhân Tiết không nói năng gì. Nhưng khi đoàn người đi qua, Dịch Nhân Tiết hỏi chú tiểu:

- Toà nhà đối diện với toà nhà này dùng để làm gì?

- Bể quan lớn. Đó là nơi chứa đồ dùng.

Dịch Nhân Tiết chưa hết ngạc nhiên, hỏi tiếp:

- Lúc này, ở phía bên kia, cửa sổ được mở ra, bây giờ có ai đóng lại rồi, có phải như vậy không?

Chú tiểu nghe nói dựng tóc gáy:

- Một cánh cửa sổ được mở ra? Bể quan lớn. Quan lớn có nhìn lầm chăng? Phòng chứa vật dụng không hề có một cửa sổ nào cả. Bức tường đối diện hoàn toàn dày đặc. Nếu quan lớn muốn được thấy rõ tận mắt, xin quan lớn hãy theo chúng con.

3. Cánh Cửa Ma

Dịch Nhân Tiết bước theo chú tiểu mà không nói năng gì. Vị phán quan cảm thấy nhức nhối nơi đầu. Đôi mắt ngài đỏ hoe. Ông bắt đầu bị cảm nặng. Dịch Nhân Tiết cảm thấy trong người ớn lạnh.

Cảnh tượng kỳ lạ diễn ra qua màn mưa, phải chăng chỉ là ảo giác?

Dịch Nhân Tiết liếc mắt nhìn quan phụ tá Tào Can. Ông nhận thấy quan phụ tá vẫn bình tĩnh.

Ông ra lệnh:

- Nhà ngươi hãy đi thay quần áo và nhớ lại đây ngay.

Chú tiểu cúi đầu từ giã Dịch Nhân Tiết và trở ra cùng với Tào Can.

Trong căn phòng rộng lớn, người thiếp thứ nhất đưa tay chỉ những chiếc rương và lệnh cho gia nhân tháo mở.

Người thiếp thứ hai và thứ ba điều khiển các chú tiểu đốt lửa các lò sưởi.

Dịch Nhân Tiết nhìn mọi người làm việc, sau đó ông quay lại phòng riêng của ông.

Căn phòng được bày biện một số bàn ghế kiểu xưa. Những tấm liếp nặng nề che kín các cửa sổ nhưng cũng không sao ngăn được sự giận dữ của cơn cuồng phong ở bên ngoài. Một chiếc giường rộng choán trọn một góc căn phòng. Đó là một cái sập bằng gỗ quý, bốn mép sập có chạm trổ công phu. Ở một góc khác có đặt một chiếc bàn nhỏ, chung quanh có bốn chiếc ghế. Ngoài một lò than hồng to lớn, còn ra không có gì nữa. Một tấm thảm nâu đã bạc màu trải lên nền gạch bông. Nhìn chung, quang cảnh không mấy hấp dẫn, tuy nhiên Dịch Nhân Tiết có vẻ thoải mái. Vị phán quan nói một mình:

- Một khi mà lò than hồng được đốt lên, tất cả các ngọn đèn được thắp sáng thì quang cảnh xem cũng tạm đẹp mắt đấy chứ?

Dịch Nhân Tiết với tay kéo chiếc màn ngăn cách chiếc giường của ông nằm. Vị phán quan nhận thấy chiếc giường ông nằm cũng đủ rộng để cho ba người vợ của ông cùng nằm chung với ông. Lúc còn ở tỉnh Gia Mân, chẳng bao giờ ba người vợ cùng nằm chung với nhau. Mỗi người có một phòng riêng. Đêm đến Dịch Nhân Tiết vào phòng họ tùy nơi mời mọc của mỗi người.

Vốn là đồ đệ trung thành của đạo Khổng, Dịch Nhân Tiết nghĩ rằng có lẽ đó là cách giải quyết ổn thoả nhất. Có nhiều ông chồng có thói quen ngủ chung giường với tất cả các bà vợ của mình. Một sự chung đụng như thế chỉ làm tổn thương đến sự tôn kính nữ giới, mà còn làm phương hại cho sự hoà hợp trong gia đình. Nói thì nói vậy, nhưng trong một cuộc du lịch, người ta không thể làm theo như ý mình muốn được.

Dịch Nhân Tiết trở lại phòng riêng, hắt hơi liên tiếp luôn mấy cái.

Người thiếp thứ nhất nói:

- Xin chàng mặc thêm một chiếc áo bông vào người.

Rồi bà hạ giọng:

- Chàng nghĩ xem, thiếp có nên tặng chút ít quà mọn gì cho mấy chú tiểu không?

Vị phán quan nói nhỏ:

- Không sao! Để ta lo việc ấy. Vì trước khi rời khỏi nơi này ta sẽ dành một món quà xứng đáng cho vị hoà thượng trụ trì nơi đây.

Đoạn Dịch Nhân Tiết lớn giọng:

- Cái áo này, ta mặc vừa vặn đấy chứ?

Vừa lúc người thiếp thứ hai định đem hơi khô áo bên cạnh lò than thì vị phán quan lệnh đem đến cho ông chiếc mũ.

- Để ta đến ngỏ lời cảm ơn vị hoà thượng trụ trì nơi đây một chút cho phải lễ.

Người thiếp thứ nhất lên tiếng:

- Chàng nhớ trở về thật sớm. Thiếp đang pha trà nóng cho chàng. Bữa ăn tối cũng đang được chuẩn bị gần xong. Chàng có vẻ mệt thì phải. Thiếp nghĩ chàng bị cảm rồi đó!

Dịch Nhân Tiết mau mắn:

- Ta trở lại ngay. Ta cảm thấy trong người cũng không được khoẻ lắm. Có lẽ ta bị cảm nhẹ vì trận mưa quái ác kia.

Dịch Nhân Tiết buộc chiếc thắt lưng vào bụng. Cả ba nàng tiễn chân ông tới cửa.

Quan phụ tá Tào Can đã đứng chờ sẵn ở hành lang. Ông này mặc chiếc áo dài màu xanh và đội chiếc mũ bằng nỉ. Một chú tiểu cầm đèn đứng sẵn bên cạnh.

Vừa thấy Dịch Nhân Tiết, chú tiểu đã kính cẩn cúi đầu:

- Hoà thượng chúng con đợi quan lớn ở ngay phòng tiếp khách.

Dịch Nhân Tiết bệ vệ bước ra khỏi phòng. Lúc đi qua nơi có cửa sổ mà lúc nãy ông ta được dịp chứng kiến một cảnh tượng kỳ lạ ở bên toà nhà đối diện, vị phán quan để tai nghe ngóng. Mưa gió vẫn trong cơn giận dữ tuy có phần bớt cường độ hơn lúc trước. Dịch Nhân Tiết mở toang cánh cửa sổ. Một làn chớp loé lên. Ánh sáng vừa đủ cho vị phán quan nhìn thấy rõ bức tường toà nhà đối diện. Rõ ràng là một bức tường bằng phẳng, không có qua một cánh cửa sổ nào cả. Phía trên bức tường là một cái tháp nhỏ. Từ đó bức tường chạy dài xuống mặt đất không có một cánh cửa sổ nào.

Dịch Nhân Tiết đóng mạnh cánh cửa, giọng bất bình:

- Mưa bão kéo dài mãi sao? Chú tiểu hãy chịu khó dẫn ta qua căn phòng chứa vật liệu thử xem.

Chú tiểu tỏ vẻ kinh ngạc:

- Bẩm quan lớn. Nếu muốn đi đến phòng chứa vật liệu thì phải xuống tầng dưới và lần theo hành lang nối liền toàn nhà này với toà nhà kia, sau đó còn phải...

Dịch Nhân Tiết cắt ngang câu trả lời:

- Không sao! Ta sẽ bước theo chú.

Tào Can liếc nhìn vị phán quan. Ông ta thấy nét mặt Dịch Nhân Tiết có vẻ cương quyết, do đó ông định nói gì nhưng lại ngưng ngay.

Ba bóng người âm thầm bước xuống bậc tam cấp rồi cả ba lần theo một hành lang nhỏ hẹp. Họ phải bước lên một bậc tam cấp khá cao trước khi bước đến một khoang cầu thang. Từ đó nhìn xuống, Dịch Nhân Tiết nhận thấy một cái giếng rộng lớn, lòng giếng đen thẫm. Mùi nhang trầm từ đâu toả ngát căn phòng.

Chú tiểu quay lại giải thích:

- Nơi đây nằm ngang với căn phòng mà hiện quan lớn đang tạm trú ở cánh phía đông của tu viện.

Bước thêm vài bước, chú tiểu lại nói:

- Đây là hành lang dẫn tới căn phòng chứa vật dụng.

Dịch Nhân Tiếu dừng chân đưa mắt quan sát dãy cửa sổ cao ở bức tường bên mặt.

Chú tiểu lại bước đi. Chú đẩy một cánh cửa lớn rồi mời khách bước vào một căn phòng hình chữ nhật, trần nhà rất thấp. Hai ngọn đèn vừa đủ chiếu sáng căn phòng chứa đầy những gói và những rương vật dụng. Dịch Nhân Tiếu hơi thắc mắc, hỏi:

- Ai lo công việc thắp sáng những ngọn đèn này?

- Bẩm quan lớn. Các tu sĩ luôn luôn lui tới nơi đây tìm kiếm các vật dụng và cả quần áo sấm tuồng. - Chú tiểu vừa nói vừa chỉ lên vách cho vị phán quan thấy hàng dãy hia mào, áo gấm, quần hoa và cả những chiếc mặt nạ bằng gỗ sắp xếp thứ tự ở phía ngăn trái. Ở phía mặt là một cái giá gương trên đó cắm đầy lao, kích, cờ, phướn... và rất nhiều dụng cụ để diễn tuồng.

Dịch Nhân Tiếu đứng lặng im quan sát thật kỹ. Sau những dụng cụ sấm tuồng đó, vị phán quan không nhìn thấy một kẻ hở nào ở bức tường. Quả có hai ô cửa nhỏ nằm về mặt đông, nhưng như vậy là hai ô cửa này nằm ở phía ngoài ngôi thiền viện.

Dịch Nhân Tiếu lệnh cho chú tiểu:

- Chú ra ngoài phòng và đợi ta ở ngoài đó.

Tào Can nhận thấy Dịch Nhân Tiếu đi đi lại lại trong căn phòng quan sát thật kỹ lưỡng, không dám lên tiếng hỏi và ông cũng làm theo vị phán quan mà trong lòng không khỏi thắc mắc. Đến một lúc không thể chịu đựng được, Tào Can liền thưa:

- Thưa phán quan. Chẳng hay có điều gì đáng dị nghị ở trong căn phòng này nên phán quan ra chiều bận tâm nhiều đến vậy?

Dịch Nhân Tiếu kể lại cảnh tượng kỳ lạ do chính mình chứng kiến và kết luận.

- Chú tiểu của thiền viện này quả quyết với ta là căn phòng này không có một cánh cửa sổ nào đối diện với toà nhà bên cạnh. Ta bắt buộc phải tìm biết là chú tiểu đã không nói dối ta. Tuy nhiên ta vẫn chưa hết thắc mắc vì chính mắt ta nhìn thấy rõ là có một cánh cửa sổ mở ra. Hơn nữa, cảnh tượng đó đã diễn ra chỉ cách đây không bao lâu.

Tào Can chắc lưỡi:

- Rõ quái đản! Bẩm quan lớn. Ngoài ra quan lớn còn nhận thấy gì kỳ lạ nữa không?

- Ta đã nói với nhà ngươi là cảnh đó chỉ diễn ra trong vòng mấy giây đồng hồ mà thôi.

- Cảnh đó lại diễn ra ở nơi này? Để tôi thăm dò thật kỹ các bức tường. Để xem có một cánh cửa sổ nhỏ nào ở phía sau những cây lao và những lá phướn đó không?

Dịch Nhân Tiếu chấp tay sau lưng đứng nhìn Tào Can xê dịch các ngọn giáo, các ngọn kích, các chìa ba... bám đầy bụi. Công việc này làm cho Tào Can nhớ lại thời kỳ ông ta làm công việc kiểm soát dưới các ghe đò, thuyền buồm chạy lại trên các sông lạch.

Dịch Nhân Tiếu để mặc Tào Can lục soát trong lúc đó ông bước lại sờ rầm bức tường phía trái. Vị phán quan luồn chân một cách khó nhọc bước qua những gói bao lớn, những rương gỗ chất đầy vật liệu, cả những mặt nạ thô kệch dường như đang trừng mắt theo dõi mỗi cử chỉ của ông.

Như vừa nói cho mình và Tào Can đủ nghe, Dịch Nhân Tiếu lẩm bẩm:

- Đạo giáo gì mà kỳ lạ thật! Đạo Khổng chân chính mình bạch như vậy, vì sao họ không theo? Lão giáo cũng bắt nguồn từ Trung Quốc. Có phải như đạo Phật đâu!

Tào Can góp ý:

- Tiện đệ nghĩ rằng phía Lão giáo cần xây cất những tu viện to lớn như thế này là để cạnh tranh với đạo Phật đang bành trướng và phát triển mạnh.

Dịch Nhân Tiết ho lên mấy tiếng. Vị phán quan quả thật đã bị cảm nặng. Tuy được mặc rất ấm nhưng chốc chốc ông ta lại rùng mình mấy cái, dường như ông đang cảm thấy ớn lạnh trong mình.

Bổng Tào Can lớn tiếng:

- Bẩm quan lớn. Hãy nhìn đây!

Dịch Nhân Tiết bước lại gần hơn. Trong một góc phòng, cạnh một cái tủ, khi Tào Can lật hẳn một tấm biển lên, ông ta nhận thấy rõ ràng một khung cửa sổ.

Cả hai đứng lặng yên một hồi. Tào Can nhìn Dịch Nhân Tiết không chớp mắt, đoạn ông ta lẩm bẩm:

- Thật sự thì tại đây có một cánh cửa sổ nhưng cửa này đã được bít kín lại từ lâu lắm rồi.

Dịch Nhân Tiết chậm rãi:

- Chúng ta đang đứng gần một góc của toà nhà này tức đối diện với cửa sổ ở bên kia.

Tào Can đưa tay vỗ mạnh vào bức tường. Ông ta dùng mũi dao cạy mạnh vào bức tường rồi lần đưa mũi dao vào viên khung cánh cửa. Đoạn ông lên tiếng:

- Bẩm quan lớn. Ngôi tu viện này xưa cũ lắm rồi. Tiện đệ có nghe đồn có lắm chuyện kỳ lạ đã xảy ra ở nhiều nơi trong ngôi Thiền viện này. Nhiều người đáng tin cậy quả quyết là chính mắt họ đã chứng kiến lắm cảnh xưa cũ từ rất nhiều thế kỷ qua và cũng có thể...

Tào Can chưa dứt lời thì nhìn thấy Dịch Nhân Tiết đưa tay lên trán ra chiều suy nghĩ:

- Cái mũ sắt mà người đàn ông nọ đội lên đầu... Kể từ hàng trăm năm qua, chính các binh sĩ của chúng ta cũng không đội loại mũ đó. Ta cho đó cũng là một điều lạ, Tào Can ạ!

Dịch Nhân Tiết suy nghĩ một hồi rồi nói:

- Dường như ta đã thấy loại mũ này ở trong một vở tuồng nào đó. Xem kìa! Chính nó đó! - Dịch Nhân Tiết bước lại bên cạnh những chiếc mặt nạ. Nơi đây bày ngổn ngang những bao tay bằng sắt, những vở bao kiếm...

Vị phán quan lẩm bẩm:

- Lạ nhỉ! Vì sao lại không có loại mũ sắt kia?

Tào Can đỡ lời:

- Bẩm quan lớn. Có nhiều bộ đồ tuồng còn thiếu sót.

Như không để ý đến câu nói của Tào Can, Dịch Nhân Tiết tiếp tục:

- Ta không để ý đến y phục của người đàn ông nọ nhưng ta nhớ rõ hẳn rất lớn vóc với những cánh tay to lớn, đôi vai khá rộng.

Dịch Nhân Tiết nhìn Tào Can không chớp mắt rồi bỗng la lên:

- Trời đất! Hay là ta đã thấy ma?

Tào Can thưa:

- Để tiện đệ đo thử để biết bề sâu của cánh cửa sổ đó là bao nhiêu.

Dịch Nhân Tiết rùng mình một cái. Vị phán quan co mình nhỏ lại trong chiếc áo dài bông rồi đưa tay rút ra một khăn bằng lụa, đưa khăn chấm mắt.

Cảnh tượng lúc này mà Dịch Nhân Tiết được chứng kiến phải chăng do ảo giác gây ra?

Tào Can tiếp lời:

- Bẩm quan lớn. Bức tường này cũng khá dày. Có thể gần đến một thước. Nhưng dù có dày đến mức đó thì cũng không thể nào đủ cho một người đàn ông ôm một người đàn bà trong tư thế như vậy được.

Dịch Nhân Tiết gật đầu:

- Lẽ dĩ nhiên là không thể như thế được!

Vị phán quan quay mặt nhìn kỹ chiếc tủ kiểu xưa. Trên đầu tủ có hình chạm hai con rồng đang vờn ngọn lửa. Dịch Nhân Tiết kéo cánh tủ. Ngoài một chồng mào được xếp gọn gàng, vị phán quan không còn nhận thấy có gì thêm nữa. Dịch Nhân Tiết để ý ở phía chân tủ cũng có hình chạm hai con rồng đang vờn ngọn lửa, nên nói nhỏ:

- Cái tủ xưa này quý lắm đó!

Đoạn Dịch Nhân Tiết buông một tiếng thở dài và nói:

- Thôi hãy quên những gì ta đã thấy đi. Hãy trở lại công việc đang làm. Năm vừa qua, Tào Can nhớ chứ? Không phải cách đây một hay hai thế kỷ đâu. Đã có ba thiếu nữ chết trong ngôi tu viện này. Người thứ nhất tên gọi là Linh. Chết vì bệnh. Người thứ hai là Gao, tự tử. Người thứ ba tên Hoằng, chết vì tai nạn. Người ta đã tường trình lên cho chúng ta như vậy. Nhân dịp này chúng ta hỏi thăm hoà thượng trụ trì để biết rõ hơn về cái chết của ba thiếu nữ đó. Hãy tới gặp vị hoà thượng xem sao!

Chú tiểu đứng đợi ở hành lang từ nãy đến giờ. Mặt chú xanh tủng chừng không còn một giọt máu. Đôi mắt chú trông lơ lảo như đang khiếp sợ cái gì.

Dịch Nhân Tiết hỏi:

- Có gì lạ đã xảy ra?

- Dạ! Đường như con trông thấy một bóng người xuất hiện.

- Chú có nói là các tu sĩ thường lui tới căn phòng chứa vật dụng kia mà?

- Da. Nhưng đây không phải là các tu sĩ mà là bóng một người lính.

- Một người lính?

Chú tiểu gật đầu. Sau một giây im lặng chú bèn kể tiếp:

- Chúng con nghe kể lại là cách đây lời một trăm năm, một số người nổi loạn đem gia đình vào trú ẩn trong ngôi tu viện này. Quân đội được lệnh nhà vua xông vào tu viện. Hễ gặp ai là họ giết chết ngay. Đàn ông, đàn bà và cả trẻ con.

Chú tiểu trợn tròn mắt vì quá sợ hãi. Chú nhìn vị phán quan và nói thêm:

- Người ta cũng nói rằng những đêm giông bão như đêm nay, những con ma ấy sống lại những giây phút xa xưa. Bẩm quan lớn, chẳng hay quan lớn không nghe thấy gì hết cả hay sao?

Dịch Nhân Tiết lắng tai nghe ngóng. Vị phán quan cau nhàu:

- Chỉ nghe mưa rơi, gió rít. Thôi hãy bước xuống. Ở đây có nhiều gió lạnh, khó chịu quá chừng!

4. Dịch Nhân Tiết Hội Ngộ Cùng Với Hoà Thượng

Theo chú tiểu bước xuống nhiều bậc thang với cùng nhiều ngách cùng, ngõ hẻm, Dịch Nhân Tiết và Tào Can bước xuống tầng dưới. Nơi đây có nhiều bức chạm trở thật tinh vi, phần nhiều là hình những con rồng đang vờn mình giữa các đám mây. Nền nhà lát bằng đá hoa được nhiều thế hệ các chú tiểu và tu sĩ mài miết lau chùi đánh bóng. Khi bước qua phòng nghi lễ, Dịch Nhân Tiết nói với Tào Can:

- Trong lúc ta đàm đạo với hoà thượng trụ trì, nhà người hãy đi tìm một người thợ mộc trong tu viện này thay cái trục xe đã bể. Ta muốn họ sửa chữa cái trục xe ngay trong đêm nay.

Rồi hạ giọng, vị phán quan nói:

- Hãy cố gắng vẽ cho ta bức hoạ đồ về ngôi tu viện này.

Phòng nói chuyện nằm gần căn phòng chánh. Dịch Nhân Tiết bước vào phòng, tỏ ý thoải mái khi nhìn thấy lò than hồng rực cháy và những tấm liếp che gió rất dày làm cho căn phòng trở nên ấm cúng lạ thường.

Một người đàn ông cao lớn nhưng dáng mảnh mai tiến về phía vị phán quan. Chiếc áo dài bằng gấm màu vàng, rộng rãi cho người này có vẻ bề thế thêm.

Người này nhẹ cúi đầu chào vị phán quan. Đó chính là Chân Hiền, vị hoà thượng trụ trì thiền viện Chiêu Vân này. Dịch Nhân Tiết để ý đến cặp mắt đen, đôi ngươi ít động đậy của vị hoà thượng trụ trì. Thêm vào đó là khuôn mặt dài với một chòm râu thưa bạc trắng. Cả hai ngồi vào hai chiếc ghế có lưng dựa. Chú tiểu lo pha trà. Bình trà đặt trên một cái mâm sơn son thếp vàng.

Dịch Nhân Tiết ngỏ lời trước:

- Xin hoà thượng chớ chấp nhất vì chúng tôi đã đến khuấy rầy hoà thượng đúng vào ngày đại lễ của thiền viện. Chúng tôi cứ ngại là sự hiện diện của chúng tôi trong ngày hôm nay có điều gì làm trở ngại trong công việc của tu viện chăng?

Mặc dù đôi mắt nhà tu hành nhìn chăm chăm vào vị phán quan, nhưng ông dường như không nhìn thấy gì cả vì tất cả tâm trí của hoà thượng đang được thu vào nội tâm kín đáo.

Uốn đôi lông mày lên, vị hoà thượng trụ trì với giọng nói chậm rãi, nhưng nghiêm nghị:

- Sự viếng thăm của quan lớn không có gì làm bận rộn cho thiền viện. Ở cánh phía đông của tu viện chúng tôi có dành sẵn lối bốn chục phòng cho các tân khách ở xa đến trú ngụ... nhưng thật ra không có vị tân khách nào quan trọng như quan lớn cả.

Dịch Nhân Tiết kính cẩn:

- Căn phòng mà hoà thượng có nhã ý dành cho chúng tôi thật là hoàn toàn. - Vừa nói vị phán quan đưa tay cầm lấy tách trà do chú tiểu kính cẩn dâng lên bằng cả hai tay.

Dịch Nhân Tiết lúc này cũng cảm thấy mệt mỏi nên không tìm ra câu nói nào đượm vẻ xã giao hơn nữa, nên ông đi thẳng vào vấn đề.

- Từ lúc được nhậm chức ở tỉnh Hàn Nguyên đến nay tôi rất nóng lòng đến thăm ngôi thiền viện này, vì đây là ngôi tu viện nổi danh nhất trong nước, nhưng tiếc rằng vì công vụ đa đoan, vậy xin hoà thượng tha thứ cho. Ngoài việc đến đây để nhận thêm những lời chỉ giáo và chiêm ngưỡng lối kiến trúc của ngôi thiền viện danh tiếng, chúng tôi còn muốn được thỉnh giáo thêm nhiều cao kiến của hoà thượng về một vài thắc mắc riêng tư.

- Chúng tôi đâu ngại gì trong việc phục vụ quan lớn. Vậy quan lớn có điều chi cứ dạy.

- Bản chức muốn tìm hiểu thêm vài chi tiết về ba cái chết đã xảy ra vào năm ngoài ở trong ngôi thiền viện này. Thật ra, cũng là chỉ để có thêm tài liệu ghi thêm vào hồ sơ thường nhật mà thôi.

Vị hoà thượng trụ trì ra dấu cho chú tiểu bước ra khỏi phòng.

Lúc cánh cửa đã khép lại, vị hoà thượng trụ trì mới ngỏ lời:

- Trong tu viện này có lối một trăm tu sĩ, ấy là chưa kể các chú tiểu, những tín đồ đến làm công quả và một số tân khách quý. Đời người có hạn. Con người ngã bệnh và nằm xuống tại đây cũng giống như mọi nơi khác. Bẩm quan lớn, vậy quan lớn muốn nhắc đến những cái chết nào vậy?

- Sau khi duyệt xét các hồ sơ toà án, bản chức có để ý đến ba bản khai tử do chính thiền viện gửi đến, ba bản khai tử đó thuộc về ba thiếu nữ đã từ trần ở thiền viện này. Bản chức nghĩ rằng họ đến thọ đạo tại đây và đã chết tại đây.

Nhìn thấy vị hoà thượng dướn đôi mày lên nên vị phán quan vừa cười, nói thêm:

- Bản chức quên mất tên họ của ba người xấu số đó...

Dịch Nhân Tiết ngừng lại cố ý dò xét thái độ người đối thoại với mình.

Vị hoà thượng trụ trì gật đầu:

- Chúng tôi đã hiểu rõ ý muốn của quan lớn. Vâng. Thiếu nữ đầu tiên tên là Linh bị bệnh vào năm ngoài. Đạo sĩ Tuyên Minh đã lo săn sóc cho y thị,

Vị hoà thượng nói đến đây bỗng ngưng lại. Đôi mắt ông nhìn chăm chăm về phía cửa. Vị phán quan quay lại xem thử có ai vừa bước vào nhưng khi ông đưa mắt nhìn thì cánh cửa đã khép lại.

- Ô! Những tên vô lễ, thật là vô ý tứ. Chúng vào ra bất cứ nơi nào. Tại sao chúng không gõ cửa trước khi bước vào?

Nhận thấy vị phán quan có vẻ sững sốt, vị hoà thượng trụ trì giải thích thêm:

- Theo lệ, chúng tôi có mượn một đoàn hát đến đây để diễn những vở tuồng xưa nhân dịp những ngày đại lễ của tu viện. Các nghệ sĩ này còn có nhiệm vụ tìm cách giải trí quan khách bằng những màn nhào lộn hoặc đánh kiếm, đánh đao. Dĩ nhiên, họ còn phạm nhiều khiếm khuyết trong lúc trình diễn, đặc biệt là trình diễn những vở tuồng thích hợp với các tín đồ.

Để kết luận câu chuyện, vị hoà thượng nói:

- Lần này, tu viện sẽ kiểm soát gắt việc làm của họ.

Dịch Nhân Tiết nhắc lại chuyện cũ vì ngại rằng vị hoà thượng đi ra ngoài đề:

- Bản chức nhớ rằng cô gái họ Linh đã từ trần sau khi bị bạo bệnh. Vậy bản chức muốn hỏi là sau đó có cuộc giảo nghiệm tử thi không?

- Trong tu viện cũng có nhiều vị thông hiểu khá nhiều về y lý.

- Ô quý hoá quá! Còn cô gái thứ hai lại tự tử?

Vị hoà thượng trụ trì thở dài:

- Câu chuyện đáng buồn thật. Thiếu nữ thông minh rất mực nhưng lại là con người đa cảm. Cô ta hay bị đau khổ vì mắc bệnh ảo giác. Chúng tôi không chấp nhận cô ta tu ở tu viện này. Nhưng cô gái nài nỉ xin được ở lại, hơn nữa cha mẹ cô gái cũng nằng nặc xin cho con được tu ở tu viện. Cuối cùng, chúng tôi đành chấp nhận. Thế rồi, vào một đêm, cô gái bị loạn thần kinh, bệnh tình trầm trọng hơn mỗi ngày. Không rõ cô ta ăn phải vật gì nên bị ngộ độc. Thi thể được trả về cho gia đình. Đám tang đã diễn ra ở nơi quê cô gái sinh trưởng.

- Còn nạn nhân thứ ba? Đây cũng là một vụ tự tử.

- Không phải. Thật ra, đó là một tai nạn. Nạn nhân tên là Hoàng. Y thị cũng rất thông minh. Cô gái say mê tiểu sử ngôi thiền viện này. Hàng ngày cô gái thích đi dạo chơi trong và ngoài ngôi tu viện. Thế rồi, một ngày nọ, cô gái trèo lên ngọn tháp ở phía Đông Nam. Trong lúc cô gái dựa vào lan can, không may chiếc lan can ấy lâu ngày đã mục nát, không chịu nổi sức nặng của cô gái đã đổ gãy làm cho nạn nhân rơi xuống vực thẳm ở ngay dưới chân ngôi tu viện này.

- Nhưng trong hồ sơ của bản chức thấy thiếu kết quả cuộc giảo nghiệm tử thi.

Nghe câu hỏi trên, vị hoà thượng trụ trì buồn bã lắc đầu:

- Bẩm quan lớn là không hề có cuộc giảo nghiệm tử thi, vì thật ra không làm thế nào tìm được xác của nạn nhân. Lòng vực quá sâu, có đến cả trăm thước bề sâu, nên không có một tay thợ lặn nào dám bước xuống cả.

Một phút im lặng.

Vị phán quan hỏi dồn tiếp:

- Có phải là ngọn tháp nằm trên kho chứa vật dụng không? Ngọn tháp này trông đối diện với căn phòng mà hiện bản chức đang trú ngụ, có phải không?

Vị hoà thượng trụ trì nhấp một ngụm nước trà rồi mới trả lời:

- Chính phải!

Vị hoà thượng trụ trì cảm thấy như đã đến lúc nên kết thúc cuộc đàm thoại trong lúc vị phán quan không muốn đề ý đến điều đó. Ông ta vuốt nhẹ bộ râu mép rồi lại đặt một câu hỏi khác:

- Trong tu viện luôn luôn có sự hiện diện của các nữ tu sĩ?

- Không phải lúc nào cũng có mặt họ. Kỷ luật tu viện này được nổi tiếng nghiêm minh từ xưa đến nay. Tuy nhiên rất có nhiều gia đình lại muốn gửi con gái của họ vào tu ở tu viện. Chúng tôi chấp nhận để họ ở lại trong tu viện vài tuần lễ, xong một khoá học, họ trở thành nữ tu sĩ thì lúc đó họ được phép rời khỏi tu viện về tu nơi những tu viện ở các địa phương.

Vị phán quan hắt hơi mấy cái. Đoạn ông ta rút cái khăn lụa lau lại bộ râu và với giọng hết sức trù ẻo, ông ta nói:

- Bản chức rất lấy làm hoan hỉ về những lời giải thích của hoà thượng. Bản chức cần biết tất cả những điều đó là cũng vì phải làm theo thủ tục mà thôi. Bản chức không bao giờ dám nghĩ là có những chuyện kỳ lạ lại có thể diễn ra sau những bức tường này.

Vị hoà thượng trụ trì kính cẩn cúi đầu. Dịch Nhân Tiết uống cạn tách trà, nối tiếp lại câu chuyện:

- Đường như vừa rồi hoà thượng có nhắc đến đạo sĩ Tuyên Minh. Có phải đó là văn hào Tuyên Minh cách vài năm trước đây từng giữ chức quốc sư trong triều. Có phải không?

- Chính phải. Tu viện của chúng tôi rất lấy làm hân hạnh được tiếp nhận một người có danh vọng cao sang như quốc sư. Bẩm quan lớn, chắc ngài cũng đã rõ sự nghiệp của đạo sĩ Tuyên Minh. Giữ chức quản hạt cho đến khi hai người vợ của đạo sĩ qui tiên thì đạo sĩ được cử giữ chức quốc sư trong triều. Đến lúc đạo sĩ từ giã kinh đô thì ba người con trai của đạo sĩ đã đến tuổi trưởng thành, nhận lãnh những chức vụ công quan trọng nên đạo sĩ muốn dành những năm cuối còn lại của cuộc đời vào việc nghiên cứu các đạo giáo. Ngài đã chọn ngôi tu viện này làm nơi dưỡng tuổi già và đã sống ở đây được hai năm.

Vị hoà thượng trụ trì gật đầu, vui vẻ nói tiếp:

- Sự hiện diện của đạo sĩ Tuyên Minh ở trong tu viện quả thật là một vinh dự quá lớn cho chúng tôi. Ngài tỏ ra rất hoan hỉ về tất cả những công tác của tu viện. Ngài biết rõ mọi việc nhỏ nhặt trong tu viện và không ngại ngần ban cho chúng tôi những lời chỉ giáo quý báu.

Dịch Nhân Tiết cảm thấy mình có bổn phận đến viếng thăm đạo sĩ Tuyên Minh nên gạn hỏi:

- Vậy đạo sĩ Tuyên Minh trú ngụ nơi nào trong tu viện?

- Chúng tôi dành sẵn ngọn tháp phía tây cho ngài. Quan lớn sẽ gặp đạo sĩ Tuyên Minh ở phòng hội, nhân dịp chúng tôi cho diễn một vở tuồng xưa. Quan lớn cũng sẽ gặp bà Bảo Mẫu, một goá phụ tên tuổi ở kinh đô cũng đến đây cùng với trưởng nữ là cô Mai Quế. Bà Bảo Mẫu cũng có ý định xin tu trong tu viện. Ngoài ra, chúng ta còn được dịp gặp thi sĩ nổi danh Tùng Lập. Đó là tất cả những vị tân khách quý của chúng tôi trong ngày hội hôm nay. Nhiều vị tân khách đã cáo lỗi không đến được vì mấy hôm này mưa gió bất thường. Chúng tôi chưa nói đến đoàn hát Quan Lai. Chỉ ngại rằng những nghệ sĩ ít tăm tiếng trong đoàn chắc chắn không làm cho quan lớn thích thú nhiều đến họ.

Dịch Nhân Tiết tỏ ra khó chịu. Vị phán quan không ưa thích thái độ của những ai khinh rẻ nghề cầm ca, coi những diễn viên sân khấu như hạng vô loại, do đó ông nói lớn:

- Các nghệ sĩ sân khấu đáng ca tụng lắm chứ, vì họ có một nhiệm vụ xã hội phải làm tròn. Họ làm việc nhiều nhưng lại nhận được đồng lương rất khiêm tốn. Họ tìm cách giải trí cho người khác, gây vui nhộn, hầu làm giảm bớt sự buồn chán của cuộc đời. Hơn thế nữa, khi diễn những vở tuồng lịch sử thì chúng ta mới có dịp ôn lại quá khứ oai hùng của đất nước chúng ta, của dân tộc chúng ta, mà không phải chỉ đưa ra những chuyện thần bí huyền hoặc.

Vị hoà thượng trụ trì tìm cách bênh vực:

- Phải! Mục đích của họ là phải gieo rắc chân lý mà không phải chỉ để giải trí suông.

Như muốn làm dịu bớt câu trả lời cứng nhắc của mình, vị hoà thượng nói thêm:

- Mong quan lớn sẽ không phải thất vọng nhiều. Những tấm mặt nạ, những y phục sặc sỡ, thật sự do tu viện chúng tôi làm ra cách đây ngót cả trăm năm rồi. Đó cũng là những đồ cổ quý giá. Xin quan lớn cho phép chúng tôi được dẫn quan lớn đến phòng hội ngay. Tuồng bắt đầu diễn vào chính Ngọ. Lúc này các

diễn viên đang dợt tập dợt các màn chót của vở tuồng. Sau buổi trình diễn, thiền viện có đãi quan khách một bữa ăn thanh đạm. Chúng tôi rất lầy lăm vinh dự nếu có sự hiện diện của quan lớn trong bữa ăn đạm bạc đó.

Dịch Nhân Tiết cảm thấy chẳng mấy thích thú khi phải dự một bữa tiệc công cộng, nhưng với tư cách là một vị phán quan một tỉnh lớn, không thể nào ông không nhận lời được.

Cả hai đều đứng dậy. Khi tiễn vị phán quan ra đến hành lang tranh tối tranh sáng, vị hoà thượng trụ trì liếc mắt nhìn chung quanh. Ông ta cảm thấy nhẹ nhõm khi biết rằng không có một ai lại gần trong lúc hai người hội ngộ trong phòng khách. Vị hoà thượng trụ trì tiễn chân Dịch Nhân Tiết đến ngôi cửa chánh.

5. Một Vở Tuồng Với Lắm Tình Tiết Bi Ai

Chiêng, trống, phèng la và cả tiếng đàn cò réo rất nổi lên chào đón vị phán quan và hoà thượng trụ trì. Ban nhạc của tu viện lo phụ trách công việc đó. Lối một trăm tu sĩ đã có mặt đông đủ ở phía tận sau phòng hội. Trên một chục ngọn đèn lồng chiếu sáng căn phòng.

Tất cả đứng dậy lúc vị hoà thượng trụ trì đặt chân vào phòng hội. Không chậm trễ, vị hoà thượng dẫn Dịch Nhân Tiết đến một cái bục cao trên đó đã sắp sẵn ba cái ghế có lưng dựa, tay ghế có chạm trổ tinh vi. Hoà thượng trụ trì đưa tay ra dấu mời Dịch Nhân Tiết ngồi lên chiếc ghế bên mặt, đoạn ông ngồi vào chiếc ghế sát cạnh. Chiếc ghế thứ ba vẫn còn bỏ trống.

Một tu sĩ bước tới cho biết đạo sĩ Tuyên Minh vừa mới bước ra ngoài nhưng sẽ trở vào trong chốc lát. Vị hoà thượng trụ trì gật đầu và ra lệnh cho tu sĩ mang trái cây và đồ giải khát đến.

Dịch Nhân Tiết nhìn chăm chú lên một chiếc bục cao khác được thấp sáng với nhiều hàng nến lung linh cháy. Một người đàn bà khá đẹp mặc áo màu xanh có thêu chỉ vàng, hai tay ôm lấy một vương trượng, trên đầu tóc có cài nhiều bông hoa giấy. Có lẽ đó là bà tiến sĩ Hoàng Môn, nữ hoàng trong Lão giáo. Bảy người đàn ông và một người đàn bà chậm rãi nhảy múa trước mặt nữ hoàng theo tiếng nhạc cử rất trịnh trọng. Những người này biểu hiệu cho tám “đẳng bất tử” trong Lão giáo và đang chào mừng nữ chúa của họ.

Dịch Nhân Tiết thấy lạ, hỏi:

- Hai người đàn bà kia cũng là người trong tu viện?

- Không hẳn vậy. Người đàn bà đóng vai nữ chúa là một nữ diễn viên của đoàn Quan Lai. Đó là cô Đình. Lát nữa, cô ta sẽ biểu diễn một vũ khúc hấp dẫn trong đó cô sẽ trình diễn những pha tung và hứng chén đĩa rất tài tình. Còn người đàn bà đóng vai “bà chúa thể giới loài hoa” chính là vợ của nghệ sĩ Quan Lai.

Dịch Nhân Tiết ngồi xem tuồng mà lòng nôn nóng, có lẽ vì tâm trí của vị phán quan còn bị chi phối bởi lắm chuyện khác. Đầu óc của ông như bị nhức nhối trong lúc tay chân giá lạnh. Vị phán quan nhìn đám khán giả trước mặt. Có những bức chắn ngang bức vách ngăn cách các khán giả. Trong đám khán giả có bóng hai người đàn bà. Một người mặt mũi thoa đầy son phấn mặc áo dài nhung đen. Người kia là một thiếu nữ, cũng phục sức màu đen. Khuôn mặt cô gái có những nét khá đều đặn mặc dầu đôi lông mày cô nàng hơi dày. Cả hai chăm chú theo dõi vở tuồng.

Hoà thượng trụ trì để ý đến mỗi cái nhìn của Dịch Nhân Tiết nên nói ngay:

- Chẳng hay quan lớn muốn tìm danh tánh hai người đàn bà kia chăng? Đó là bà Bảo Mẫu và trưởng nữ là cô Mai Quế.

Dịch Nhân Tiết chăm chú nhìn tám đẳng “bất tử” rời khỏi sân khấu cùng với nữ chúa đi trước, hai bên có hai chú tiểu theo hầu. Âm nhạc diết tai lại nổi lên với tiếng trống, tiếng chiêng, tiếng phèng la... lẫn với tiếng vỗ tay của khán giả.

Dịch Nhân Tiết hắt hơi luôn mấy cái. Vị phán quan ngờ rằng lại có luồng gió lạnh thổi vào. Ông vờ lên tiếng:

- Một màn tuyệt đẹp!

Hoà thượng trụ trì lẩm bẩm:

- Đại lão hoà thượng có lẽ bận việc nên vắng mặt trong buổi trình diễn hôm nay.

Dịch Nhân Tiết không nói năng gì. Im lặng kéo dài một giây khi trên sân khấu xuất hiện một diễn viên có dáng dấp nhà nghề. Chắc chắn đó là vị trưởng đoàn gánh hát. Sau khi cúi đầu thật thấp về hướng hoà thượng trụ trì, nghệ sĩ lên tiếng:

- Như thường lệ, chúng tôi sắp chấm dứt buổi trình diễn với một màn ngắn trong đó diễn tả một linh hồn tội lỗi đang tìm cách chuộc lỗi. Nữ diễn viên Ngẫu Dương sẽ đóng vai đó. Xin cảm ơn hoà thượng trụ trì, cảm ơn quan khách, cảm ơn tất cả quý vị đã chịu khó theo dõi chúng tôi từ nãy đến giờ.

Có tiếng rì rào trong đám khán giả nhưng rồi một giọng kèn đầy ai oán nổi lên, như gieo rắc sự đau thương trong khắp căn phòng. Một thiếu nữ mặc quần áo màu trắng xuất hiện. Nàng bắt đầu nhảy múa nhịp nhàng theo tiếng kèn, giọng quuyến. Đôi tay áo rộng và dài cùng với thân áo phất phơ tung bay trong gió. Dịch Nhân Tiết nghiêng mình ra phía trước để được nhìn rõ hơn. Mặt nữ diễn viên thoa đầy phấn. Dịch Nhân Tiết hơi ngạc nhiên nói nhỏ với Tào Can:

- Nhà người xem thử có phải là thiếu nữ trong đám khán giả đã xuất hiện trên sân khấu không?

Tào Can nhón gót, nghiêng hẳn cả mình ra phía trước nhìn thật kỹ rồi nói:

- Bẩm quan lớn. Thiếu nữ đó vẫn còn ngồi trong đám khán giả. Nàng ngồi cạnh thân mẫu của nàng.

Dịch Nhân Tiết lại nhoài mình ra phía trước nhìn kỹ lần nữa:

- Phải! Nhà người có lý. Trông nàng có vẻ sợ hãi như trong lúc nàng bắt gặp một con ma. Tôi tự hỏi là vì sao nữ diễn viên ấy lại hoá trang giống như con gái bà Bảo Mẫu.

Nói đến đây, Dịch Nhân Tiết ngừng hẳn. Một chiến sĩ vẽ mặt hung dữ xuất hiện trên sân khấu. Anh ta mặc y phục màu đen, vừa vặn, càng làm nổi bật lên những bắp thịt no tròn. Mặt anh ta trét đầy phấn đỏ với những sọc ngang trắng. Ánh sáng các ngọn nến toả những vệt sáng đỏ lên chiếc mũ tròn và cây gươm do anh ta múa tít trong không khí.

Dịch Nhân Tiết nói nhỏ với Tào Can:

- Chính hắn ta!

Tào Can sững sờ chưa hiểu ý của Dịch Nhân Tiết thì ông này nói tiếp:

- Chính hắn đã ôm người đàn bà cụt một cánh tay... mà ta đã bắt gặp cảnh ấy qua cánh cửa sổ ma. Hãy gọi ngay trưởng đoàn gánh hát đến đây cho ta.

Diễn viên múa kiếm trông thật tài tình. Hắn vừa đi những đường kiếm tuyệt hảo, vừa nhảy múa quanh người đàn bà. Mỗi cử chỉ của hắn ăn nhịp theo tiếng trống, tiếng chiêng, tiếng phèng la... Cứ mỗi giây hắn tiến gần lại hơn người đàn bà rồi đột nhiên với một sự nhanh chóng phi thường, hắn hạ lưỡi kiếm xuống, chỉ cách vai thiếu nữ không đầy một sợi tóc. Bỗng có tiếng thất thanh nổi lên dưới đám khán giả. Hai tay Mai Quế nú chặt lấy lan can trong lúc đôi mắt nàng như bị cảnh trên sân khấu thôi miên, mở to nhìn, đôi ngươi không động đậy. Bà Bảo Mẫu nói nhỏ gì bên tai nàng nhưng hình như nàng không nghe thấy gì cả.

Dịch Nhân Tiết cũng buông một tiếng thở dài:

- Nếu diễn viên vụng về một chút thôi thì tai nạn đáng tiếc có thể xảy ra. Diễn viên nào đó vậy?

Hoà thượng trụ trì đáp:

- Diễn viên Mặc Đức. Nhận xét của quan lớn rất chí lý. Hắn đã tỏ ra bất cẩn. Nhưng lúc này hắn bắt đầu thận trọng hơn rồi đó.

Người chiến sĩ vừa múa kiếm vừa vũ xa xa dẫn người đàn bà. Khuôn mặt trét đầy phấn mang một màu sắc ảm đạm dưới ánh sáng chập chờn của những ngọn nến.

Tào Can trở lại với viên trưởng đoàn gánh hát.

- Bẩm quan lớn. Xin giới thiệu đây là ông Quan Lai.

Dịch Nhân Tiết vờ hỏi:

- Vì sao nhà ngươi không giới thiệu cho khán giả biết diễn viên Mặc Đức xuất hiện trên sân khấu?

Quan Lai cười gượng:

- Bẩm quan lớn, cũng có lúc chúng tôi thiếu sót. Diễn viên Mặc Đức có tài múa kiếm, từng được sự hâm mộ của khán giả. Lúc này hắn đóng vai người chiến sĩ trừng trị một linh hồn tội lỗi.

Dịch Nhân Tiết gật đầu:

- Bản chức có cảm tưởng đó như là một sự hành hạ thật sự.

Nàng Ngẫu Dương chống đỡ một cách vất vả những lưỡi kiếm của đối phương. Mồ hôi chảy dài lên trên lớp phấn. Ngực nàng phồng lên xẹp xuống với một nhịp điệu vội vã. Cánh tay trái của nàng có vẻ tù túng. Dịch Nhân Tiết không nhìn thấy rõ vì ống tay áo quá dài và quá rộng.

Dịch Nhân Tiết nói lớn, giọng bức tức:

- Vì sao ta lại chỉ thấy những người đàn bà cụt tay khắp nơi như vậy?

Vừa lúc đó lưỡi kiếm của Mặc Đức liếm đúng vào ống tay áo phía trái của Ngẫu Dương lấy mất một miếng vải.

Bên dưới, bà Bảo Mẫu hét lên một tiếng la kinh khủng.

Dịch Nhân Tiết chợt đứng dậy định ra lệnh cho diễn viên chấm dứt trò biểu diễn toát mồ hôi lạnh đó, nhưng vừa lúc ấy một con gấu khổng lồ, bộ lông màu nâu xuất hiện trên sân khấu. Con vật quay cái đầu to lớn về phía người chiến sĩ. Người này vừa múa gươm vừa lùi dần vào trong.

Dịch Nhân Tiết ngồi xuống lại.

Con gấu rống lên vài tiếng giận dữ rồi chậm rãi bước về phía vũ nữ. Nàng đưa ống tay áo bên mặt lên che mặt với những dấu hiệu tỏ ra sợ hãi. Con vật vẫn tiến bước. Nhạc ngưng hẳn. Một sự im ắng đầy chết chóc đổ xuống trong căn phòng.

Dịch Nhân Tiết la lớn:

- Con vật sẽ giết chết nàng!

Nhưng Quan Lai đứng cạnh với giọng tự tin:

- Xin quan lớn cứ yên tâm. Con vật này do nàng Ngẫu Dương nuôi. Hơn thế nữa, con vật còn bị cột vào một sợi dây sắt ở phía bên kia cây cột.

Dịch Nhân Tiết không trả lời. Dường như những gì diễn ra trên sân khấu không còn làm cho vị phán quan thích thú nữa. Bà Bảo Mẫu cũng không để ý đến vở tuồng, tuy nhiên nét mặt bà vẫn còn xanh mét vì quá xúc động.

Người chiến sĩ đi một đường gươm tuyệt đẹp rồi biến mất.

Con gấu vờn vòng quanh Ngẫu Dương. Nàng lại tiếp tục vũ. Nàng xoay mình nhẹ nhàng trên hai đầu ngón tay cái.

Dịch Nhân Tiết hỏi:

- Mặc Đức biến đâu mất rồi?

Quan Lai vui vẻ:

- Bẩm quan lớn hắn ta hiện ở trong buồng dành cho các nghệ sĩ. Hắn cần cởi bỏ bộ đồ tuồng.

- Một giờ trước đây hắn ta ở đâu?

- Hắn có mặt trên sân khấu từ lúc tuồng bắt đầu diễn đến giờ. Hắn đóng vai thần chết, mang mặt nạ bằng gỗ. Nhờ có sức khỏe hơn người lại có tài múa kiếm và chỉ có hắn mới đảm nhận nổi vai đó.

Dịch Nhân Tiết không nghe thêm những tiếng nói sau cùng của Quan Lai. Đôi mắt ông vẫn nhìn lên con vật trong lúc này đã đứng thẳng mình lên bằng hai chân sau và đang chọc vào lấy vũ nữ. Ngẫu Dương vẫn

tiếp tục vũ trong khi con vật mở to miệng để lộ hàm răng nhọn màu vàng lợt. Bỗng nàng ngã xuống. Dịch Nhân Tiết định la lên một tiếng, nhưng liền đó Ngẫu Dương đã kịp đứng dậy. Nàng đưa bàn tay mềm mại nhẹ vuốt đầu con vật và đột nhiên nàng ôm choàng lấy cổ nó, đoạn người và vật diu nhau vào bên trong giữa những tràng pháo tay nổi lên như sấm dậy.

Dịch Nhân Tiết rút khăn lau mồ hôi trên trán. Trải qua những phút đầu óc bị căng thẳng quá độ, tự nhiên vị phán quan quên mình đang bị cảm. Nhưng lúc này ông ta lại cảm thấy nhức nhối ở hai bên thái dương.

Dịch Nhân Tiết đứng dậy định cáo từ thì hoà thượng trụ trì đã vội để tay lên vai và nói:

- Xin quan lớn ráng đợi nghe thi sĩ Tùng Lập ngâm thơ đã.

Một người đàn ông, dáng còn trẻ, cằm không râu, nét mặt khá thông minh, bước ra sân khấu.

Sau khi cúi đầu chào khán thính giả, thi sĩ cất tiếng:

Hỡi các người hãy nghe ta

Từ các tu sĩ đến các chú tiểu

Các người đã xem vở tuồng

Linh hồn tội lỗi

Các người nên ăn năn hối hận

Thì đáng thiêng liêng

Sẽ chỉ dẫn đường ngay lối thẳng

Để các người tiến bước

Tuy nhiên những kẻ gian trá

Bên đứng thần linh

Để thu hết lợi cho mình

Những người đàn bà đẹp

Nhưng lòng dạ xấu xa

Mỗi người sẽ gặp số phận mình

Và ánh dương sẽ làm tan dần

Những đám mây buổi sáng...

Đọc đến đây thi sĩ Tùng Lập lại cúi đầu chào khán thính giả giữa lúc ban nhạc chấm dứt câu thơ cuối cùng.

Dịch Nhân Tiết nhìn qua hoà thượng trụ trì với cặp mắt dò hỏi.

Đoạn sau bài thơ được đọc lên trong ngôi tu viện với cái tên “Tu Viện Chiêu Vân” kể ra không hợp chút nào, nghe ra còn chối tai nữa là khác. Hoà thượng trụ trì tỏ ra khó chịu vô cùng nên truyền lệnh cho Quan Lai:

- Cho gọi ngay thanh niên đó đến đây cho ta.

Quay sang Dịch Nhân Tiết, hoà thượng trụ trì nói tiếp:

- Quan lớn chắc cũng bức mình về tên thi sĩ vô tài này.

Thi sĩ Tùng Lập vừa tới, hoà thượng trụ trì đã xẵng giọng:

- Ông Tùng Lập. Với lý do nào mà ông lại thêm đoạn ứng khẩu sau vào một bài thơ đã có sẵn? Ông có biết rằng chính đoạn thơ ứng khẩu sau đó sẽ phá hỏng hết bầu không khí âm cúng mà chúng ta đã cố gắng tạo ra được trong ngày hội hôm nay không?

Tùng Lập không tỏ một chút nào xúc cảm cả. Với cái nhìn ngạo nghễ, thi sĩ trả lời:

- Bẩm hoà thượng, khi đã ứng khẩu thì những lời thơ đó ít khi diễn tả đúng theo như ý muốn của mình được.

Hoà thượng trụ trì giận đến đỏ mặt. Không khí đang căng thẳng, thi sĩ Tùng Lập lại nói tiếp:

- Những câu thơ ngắn dễ sáng tác hơn. Ví dụ:

Hai vị hoà thượng

Vị đầu ở mặt đất

Vị thứ hai ở dưới đất

Hai vị hoà thượng

Một vị thuyết pháp cho tu sĩ

Vị kia thuyết pháp cho giun dế.

Hoà thượng trụ trì đập mạnh đầu cây gậy xuống nền nhà của phòng hội.

Tức giận, nhưng chế ngự được sự giận dữ đó, hoà thượng trụ trì quát lớn:

- Thôi ông có thể rút lui, ông Tùng Lập ạ!

Lúc Tùng Lập bước đi. Dịch Nhân Tiết quay lại từ già hoà thượng trụ trì.

Dịch Nhân Tiết nhận thấy đôi bàn tay của hoà thượng trụ trì còn run lên vì giận dữ.

Đi được vài bước, Dịch Nhân Tiết nói với Tào Can:

- Bây giờ ta muốn gặp tất cả các diễn viên của đoàn hát. Nhà người có biết họ ở căn phòng nào không?

- Bẩm quan lớn. Họ ở ngay cùng một tầng lầu với tầng lầu tôi ở, nhưng phải theo một hành lang chéo ngang.

Dịch Nhân Tiết lẩm bẩm:

- Chưa bao giờ ta thấy một nơi nào lẩm ngổ, lẩm ngách như ở đây. Ấy! Thế sao nhà người lại nói với ta là ngôi tu viện này không có hoành đồ gì cả. Theo luật pháp thì tu viện nào cũng phải có một hoành đồ đăng hoàng chứ?

- Vị tăng sĩ lo việc nghi lễ ở đây giải thích cho biết là toà nhà nằm ở ngoài nơi chánh điện cấm chỉ tín đồ bước vào. Chỉ có vị hoà thượng trụ trì và các tu sĩ đã tuyên thệ mới được phép vào. Đường như không ai có thể diễn tả hoặc ghi lại trên mặt giấy. Chính vị tăng sĩ đó cũng xác nhận việc thiếu một bức hoành đồ quả thật bất tiện vì ngôi tu viện này quá rộng, các tu sĩ nhiều khi còn lạc đường, hướng hồ các khách lạ.

Dịch Nhân Tiết chau mày:

- Quả là vô lý. Kể từ khi kinh đô để cho Lão giáo được hoạt động tự do thì họ lại vượt cả lên luật pháp. Ta còn nghe nói dường như ảnh hưởng đạo Phật cũng khởi sự lan tràn vào trong triều. Ta không rõ đạo nào mới đáng gọi là chánh giáo.

Dịch Nhân Tiết bước qua một hành lang đi vào một phòng nhỏ. Một vị tu sĩ bước ra. Dịch Nhân Tiết nhờ vị tu sĩ gọi cho một chú tiểu hầu dẫn ông đến gặp đạo sĩ Tuyên Minh, khi vị này đã thay xong quần áo. Tào Can lên tiếng mượn thêm một cây đèn.

Cả ba người đứng đợi đoàn tu sĩ ở phòng hội bước ra để bớt phần náo nhiệt.

Dịch Nhân Tiết nói nhỏ với Tào Can:

- Hãy xem kia! Tất cả xem bộ khoẻ mạnh cả đấy chứ. Tốt hơn hết là những người đó phải lo tròn nhiệm vụ xã hội của họ, họ cần lập gia đình, sinh con để cháu...

Vị phán quan lại hắt hơi một cái.

Tào Can nhìn Dịch Nhân Tiết mà lòng lo lắng. Vị phán quan thường tỏ ra rất bình tĩnh nhưng lần này ông ta lại nôn nóng lộ rõ, ắt hẳn trong lòng có lăm điều bất như ý.

Tào Can hỏi:

- Chẳng hay hoà thượng trụ trì đã giải thích cặn kẽ về cái chết của ba thiếu nữ?
- Không rõ ràng gì cả! Theo ta nghĩ thì ba cái chết đó đã xảy ra trong những trường hợp khá bí ẩn. Đợi lúc trở về lại Hàn Nguyên ta sẽ tìm biết thêm tin tức ở những gia đình các nạn nhân. Và chúng ta sẽ còn trở lại đây với một đội lính vệ và cả một ban thư ký để mở một cuộc điều tra rộng lớn hơn. Và nhà ngươi nên biết rằng chắc chắn là ta sẽ không loan tin trước cho ai hay về cuộc thăm viếng sắp tới của chúng ta. Hãy dành sự ngạc nhiên đó cho vị hoà thượng trụ trì...

6. Tiếng Nói Bí Mật Nhắc Tên Dịch Nhân Tiết

Tào Can mỉm cười. Sau khi gạt đầu, Tào Can thưa với Dịch Nhân Tiết:

- Bẩm quan lớn, vị tăng sĩ lo việc nghi lễ có cho biết là rất nhiều người nổi loạn bị sát hại tại thiền viện này cách đây lối một trăm năm. Bẩm quan lớn, và bây giờ tôi đã hiểu tại sao chú tiểu đã lắng tai nghe khi đứng ở ngoài hành lang. Mỗi lúc một con ma trong số nạn nhân đó xuất hiện, hễ nó gọi đến tên ai, và người nào nghe đến tên mình là người đó phải chết.

Dịch Nhân Tiết đưa tay quệt sang bộ râu mép, lớn tiếng:

- Dị đoan kỳ cục! Thôi hãy dẫn ta đến nơi các diễn viên trú ngụ.

Khi hai người bước đến tầng lầu thứ nhất, Dịch Nhân Tiết nhìn vào hành lang nhỏ hẹp ở phía tay mặt.

Một bóng người dáng mảnh mai đang tìm cách bước thật nhanh như có ý muốn lẩn tránh.

Dịch Nhân Tiết la lớn:

- Đường như thiếu nữ đã chiến đấu với con gấu, có phải không? Ta cần nói với y thị vài lời. À! Y thị tên là gì nhỉ?
- Bẩm quan lớn. Nàng Ngẫu Dương đó!

Dịch Nhân Tiết bước vội. Lúc vị phán quan đến gần thiếu nữ, ông lăm lăm:

- Nàng Ngẫu Dương. Hãy đợi ta một chút!

Ngẫu Dương quay lại la lên một tiếng nho nhỏ. Nét mặt nàng tái xanh. Sự sợ hãi làm cho đôi mắt nàng lớn lên một chút. Quái lạ! Vì sao Ngẫu Dương lại có nét mặt giống con gái bà Bảo Mẫu quá vậy! Dịch Nhân Tiết càng để ý. Vị phán quan, với giọng âu yếm:

- Đừng sợ hãi gì cả. Ta chỉ muốn ngỏ lời khen ngợi nàng đây. Nàng vũ thật xuất sắc...

Ngẫu Dương giọng nhỏ nhẹ:

- Quan lớn quá khen. Xin lỗi quan lớn, con không thể đứng lâu ở đây được.

Đưa mắt lo lắng nhìn vào hành lang chạy dài, Ngẫu Dương toan bước đi.

Dịch Nhân Tiết ra lệnh:

- Nàng phải đứng lại. Ta là phán quan Dịch Nhân Tiết đây! Ta cần ngỏ vài lời với nàng. Vì sao nàng lại tỏ ý lo ngại? Có phải vì diễn viên Mặc Đức?

Ngẫu Dương lắc đầu:

- Con gấu của con đang đợi con về. Bây giờ đã đến giờ nó đòi ăn rồi.

Nhìn thấy Ngẫu Dương nép cánh tay trái sát hông. Dịch Nhân Tiết hỏi dồn:

- Cánh tay nàng sao vậy? Có phải lưỡi kiếm của Mặc Đức làm cho nàng bị thương?

- Dạ không phải! Chính con gấu đã cào phải, làm cho bị thương, nhưng đã khá lâu rồi. Lúc này là lúc con phải đi ngay.

Một giọng ngạo nghễ nổi lên:

- Tôi ngại rằng những vần thơ tôi đọc lên làm cho quan lớn không được vừa ý.

Dịch Nhân Tiết quay lại và bắt gặp thi sĩ Tùng Lập đang gập mình cúi chào ông.

- À! Té ra nhà ngươi! Nếu ta là hoà thượng trụ trì ta đã tổng cổ nhà ngươi ra khỏi phòng hội từ lúc nãy rồi!

Dịch Nhân Tiết quay lại Ngẫu Dương thì thiếu nữ này đã biến mất.

Thi sĩ Tùng Lập đáp lời:

- Hoà thượng trụ trì chẳng bao giờ dám dùng đến biện pháp đó. Chính thân phụ của tôi, tiến sĩ Tùng Thiện đã góp công của rất nhiều vào ngôi tu viện này... Đến nay gia đình tôi vẫn còn tiếp tục đổ vào đó những món tiền khá lớn.

Dịch Nhân Tiết ngấm Tùng Lập từ đầu đến chân:

- Thế ra nhà ngươi là con của nguyên Tổng đốc Tùng Thiện. Ông ấy là một nhà trí thức nổi tiếng. Ta từng đọc nhiều tác phẩm của ngài. Nhưng chắc chắn là nguyên Tổng Đốc Tùng Thiện không thể nào ca tụng được những vần thơ của nhà ngươi.

Tùng Lập mỉm cười:

- Chính tôi muốn chọc tức hoà thượng trụ trì. Ông ta cố làm ra người quá quan trọng. Thân phụ của tôi không hề cảm phục ông ta.

- Nhưng đó không phải là lý do để nhà ngươi đọc lên một bài thơ dở tệ như vậy! Mà sự đùa dõn đó có ý nghĩa gì khác nữa không?

- Bẩm quan lớn, vậy quan lớn không rõ những chuyện đã xảy ra cách đây hai năm. Vâng, cách đây hai năm, hoà thượng trụ trì nơi đây là hoà thượng Ngọc Kính đã viên tịch. Người ta đã ướp xác ngài. Xác đó hiện được đặt ở dưới chân điện chánh, trên điện có dựng bàn thờ nhân vật sáng lập. Hoà thượng Ngọc Kính là vị tu hành tâm đức được hết cả tín đồ khâm phục.

Dịch Nhân Tiết không có thì giờ nghe thi sĩ Tùng Lập kể lại dài giòng tiểu sử các vị hoà thượng quá cổ nên cắt ngang câu nói của Tùng Lập:

- Ta không có thì giờ tiếp chuyện nhà ngươi lâu ở đây được vì ta cần gặp các diễn viên gánh hát Quan Lai.

Lúc này, Tùng Lập tỏ ra kính cẩn hơn:

- Chính tôi cũng muốn đến nơi đó. Bẩm quan lớn, xin cho phép để tôi dẫn đường.

Cả ba người bước vào một đường hành lang dài hun hút, hai bên có hai hàng dãy cửa.

Dịch Nhân Tiết:

- Nàng Ngẫu Dương cũng có căn phòng riêng tại đây?

- Bẩm quan lớn, có! Nhưng nằm xa hơn một chút. Nhưng tốt hơn là quan lớn không nên mạo hiểm đến đó khi không có mặt của Ngẫu Dương. Con gấu đó quả thật nguy hiểm.

Dịch Nhân Tiết quả quyết:

- Không. Giờ này có mặt nàng ở trong căn phòng đó. Lúc này, nhà ngươi không nhìn thấy nàng sao?

Tùng Lập trả lời:

- Bẩm quan lớn. Làm thế nào mà tôi có thể thấy được nàng ở hành lang này trong khi nàng còn ở phòng hội?

Dịch Nhân Tiết hết sức sửng sốt. Vị phán quan liếc nhìn Tào Can. Ông này cũng tỏ ra lưỡng lự. Không để ý đến nét mặt đầy vẻ nghi kỵ của Dịch Nhân Tiết và Tào Can, thi sĩ Tùng Lập gõ cửa căn phòng ở cuối hành lang, đoạn ba người bước vào.

Căn phòng hết sức bề bộn.

Quan Lai cùng hai người đàn bà đang ngồi chung quanh một chiếc bàn tròn, thấy Dịch Nhân Tiết vội vàng đứng dậy.

Quan Lai liền giới thiệu:

- Đây là cô Đình.

Cô Đình là nữ diễn viên đẹp nhất trong gánh hát. Lúc này, trong vở tuồng, cô đã đóng vai nàng tiên Hoàng Môn. Nàng có tài tung và hứng, nổi tiếng về vũ diễn võ.

Quay sang nữ diễn viên thứ hai nhiều tuổi hơn, nhan sắc kém thua, Quan Lai nói tiếp:

- Đây là vợ tôi.

Dịch Nhân Tiết ngỏ vài lời khen ngợi diễn xuất của các diễn viên.

Quan Lai tỏ ra hài lòng vì một nhân vật quan trọng như Dịch Nhân Tiết đã đến ghé thăm gánh hát của ông. Quan Lai chưa kịp mời Dịch Nhân Tiết ngồi thì vị phán quan đã tự kéo ghế ngồi xuống. Thi sĩ Tùng Lập đứng trước một bình rượu. Tào Can đứng sau lưng Dịch Nhân Tiết.

- Nàng Ngẫu Dương và diễn viên Mặc Đức đi đâu? Tôi cũng ngỏ lời khen cả hai. Mặc Đức múa kiếm có nghệ thuật và trong màn đấu với gấu, nàng Ngẫu Dương có lúc đã làm cho tôi phải dựng tóc gáy.

Nhưng những lời khen ngợi đó cũng không làm cho Quan Lai thư thái trong lòng nên khi Quan Lai rót rượu cho Dịch Nhân Tiết, không hiểu sao chàng lại rót một nửa ra ngoài bàn.

Quan Lai ngồi phịch xuống ghế vừa đưa tay chỉ những mảnh giấy vụn thắm đỏ nằm rải rác trên mặt bàn trang điểm.

- Mặc Đức vừa tháo gỡ mặt nạ xong. Có lẽ hắn ta đi lên phòng chứa vật dụng. Còn nàng Ngẫu Dương dường như đang lo săn sóc con gấu của nàng, chắc chắn nàng sẽ trở lại đây trong chốc lát.

Dịch Nhân Tiết đứng dậy. Lấy cớ soi gương để sửa lại chiếc mũ, vị phán quan đưa mắt nhìn những mảnh giấy vụn thắm đỏ và cả những lon chứa phấn.

Dịch Nhân Tiết nghĩ thầm:

- Biết đâu màu đỏ kia là máu.

Lúc trở về ngồi lại trên chiếc ghế, Dịch Nhân Tiết để ý đến thái độ bồn chồn của người vợ Quan Lai. Dịch Nhân Tiết nhấp một ngụm rượu và hỏi Quan Lai vài thắc mắc trong việc xây dựng những vở tuồng lịch sử.

Quan Lai giải thích dài dòng.

Dịch Nhân Tiết nghe những lời của Quan Lai với đôi tai ngheh ngãng. Thâm tâm, vị phán quan còn muốn tìm hiểu tiểu sử từng diễn viên một.

Bỗng thi sĩ Tùng Lập hỏi nữ diễn viên Đình:

- Vì sao cô Đình không giúp nàng Ngẫu Dương chăm sóc con gấu của nàng ấy? Tôi chắc Ngẫu Dương sẽ vui thích lắm nếu có tay cô giúp vào.

Nàng Đình trả lời thi sĩ Tùng Lập:

- Xin thi sĩ chớ xen vào việc làm của kẻ khác.

Tùng Lập không chút ngượng ngùng, quay sang tấn công cô Mai Quế, ái nữ bà Bảo Mẫu:

- Cô Mai Quế tuyệt đẹp! Có sao ta lại không có thơ tặng nàng? Không. Ta có sáng tác một bài dành riêng cho nàng. Hãy nghe đây:

Những mối tình chân thật

Những mối tình giả dối

Mối tình ngày qua

Hay mối tình vĩnh viễn

Có thêm hay bớt đi

Cũng là toàn hảo

Dịch Nhân Tiết quay nhìn mọi người, dò xét thái độ họ. Mai Quế tươi vui thấy rõ. Vợ Quan Lai nói:

- Hãy có chút ý tứ trong lời nói một chút, ông thi sĩ Tùng Lập!

Tùng Lập đáp:

- Vậy quý vị có biết đến một bài hát đang làm cho cả kinh đô kinh hoàng trong lúc này không?

Nói xong thi sĩ cất giọng, vừa đưa tay đánh nhịp:

Hai lần mười vẫn không có chồng

Ngày mai hân còn tới nữa

Nhưng ba lần tám và một mình trên giường

Tương lai của nàng buồn tới làm sao!

Giận dữ, nàng Đinh toan lớn tiếng nhưng Dịch Nhân Tiết đã kịp can thiệp:

- Khả năng thưởng thức khôi hài của ta có hạn, ông Tùng Lập ạ! Xin ông hãy đọc những bài thơ đó trước một cử tọa dễ dãi hơn.

Rồi với giọng dịu dàng. Dịch Nhân Tiết nói với Quan Lai:

- Bây giờ, ta cần phải thay y phục để dự tiệc. Nhà người chịu khó dẫn ta ra ngoài được không?

Dịch Nhân Tiết ra dấu cho Tào Can bước theo mình. Khi hai người bước vào hành lang. Dịch Nhân Tiết nói với Tào Can:

- Ta còn muốn biết rõ về tung tích của Mặc Đức. Nhà người hãy ráng ở lại, uống vài chén với họ. Ta có cảm tưởng là ở đây còn lắm chuyện kỳ lạ nữa. Cố gắng làm sao cho tất cả những người có mặt bày tỏ tâm sự của họ thật nhiều. Nhà người có rõ vì sao thi sĩ Tùng Lập nhắc nhiều đến hai tiếng “thêm” và “bớt” không?

Tào Can có vẻ bối rối:

- Đường như đó là những tiếng lóng mà giới hạ lưu thường hay dùng đến. “Thêm” có ý nghĩa chỉ người đàn ông, “bớt” chỉ người đàn bà.

- À! Ta hiểu rồi! Vậy lúc nào nàng Ngẫu Dương xuất hiện, nhà người hãy cố tìm biết thời gian của nàng ở lại trong phòng hội. Vì không thể nào nàng lại có mặt cùng hai nơi trong một lúc được.

Tào Can đáp:

- Có lẽ thi sĩ Tùng Lập đã không nói đúng điều đó khi thi sĩ nói gặp Ngẫu Dương ở phòng hội. Hành lang thì nhỏ hẹp. Chúng ta đứng đó với Ngẫu Dương. Dù thế nào đi nữa thì Tùng Lập cũng bắt gặp nàng Ngẫu Dương kia mà!

- Nếu như thi sĩ Tùng Lập có nói thật đi nữa thì chắc rằng Tùng Lập đã làm Mai Quế với Ngẫu Dương. Hay có lẽ ta lầm chăng? Thiếu nữ mà chúng ta bắt gặp, xếp cánh tay trái vào thân mình, còn Mai Quế đã từng đưa hai bàn tay nín chặt lấy lan can khi nhìn thấy Ngẫu Dương chiến đấu một cách nguy nan với con gấu ở trên sân khấu. Thật ra ta không hiểu biết gì hết. Hãy gắng khám phá cho ra sự thật rồi quay trở lại phòng riêng của ta.

Dịch Nhân Tiết cầm đèn bước đi còn Tào Can trở lại phòng dành riêng cho các diễn viên.

Vị phán quan nghĩ rằng mình có thể dễ dàng tìm đường đi về căn phòng chứa vật dụng. Khi bước lên những bậc tam cấp cao, Dịch Nhân Tiết cảm thấy lưng và đôi chân mỏi nhừ và đau nhức. Phải chăng vị phán quan bị cảm và lại không quen bước lên, đi xuống các bậc tam cấp. Dịch Nhân Tiết nghĩ nhiều về hai nhân vật Tùng Lập và Quan Lai. Quan Lai có vẻ dễ thương nhưng không hiểu sao thi sĩ Tùng Lập lại có thái độ

ngạo nghễ và lời nói hỗn xược đến như thế? Quan Lai xứng đáng là người điều khiển một gánh hát. Cô Mai Quế vào thiền viện để tu vì sao lại hiện diện bên cạnh gánh hát? Nàng Đinh và nàng Ngẫu Dương có một mối tình thân thiết! Nhưng thôi! Ta không cần phải để ý nhiều đến mấy nữ diễn viên nữa. Nhân vật Mặc Đức hãy còn lắm bí ẩn. Dịch Nhân Tiết buông một tiếng thở dài. Lúc vị phán quan bước đến một khoảng trống thì ông ta bỗng nghe một giọng hát thì thầm từ lòng giếng sâu vắng vắng vang lên. Vị phán quan cho rằng đó là tiếng kinh buổi tối.

Hành lang ở phía mặt không được soi sáng. Ngạc nhiên, Dịch Nhân Tiết đưa cao chiếc đèn lên. Ở bức tường, không có một cái cửa sổ nào. Lối đi đã nhỏ hẹp lại thấp. Trên trần bám đầy văng nhện. Dịch Nhân Tiết biết là mình đã lạc đường. Vị phán quan định quay lại thì đầu đầy nổi lên những tiếng thì thầm kỳ lạ. Dịch Nhân Tiết lắng tai nghe. Hành lang vắng vẻ dẫn tới một cánh cửa sắt. Đến đây vị phán quan nghe rõ tiếng tụng kinh của các tu sĩ. Tiếng rì rầm dễ nhận ra nhưng không ai hiểu ý nghĩa những tiếng đó. Nhưng bỗng nhiên, vị phán quan nghe rõ có ai nhắc đến tên... Dịch Nhân Tiết rồi tự nhiên im lặng dè nặng khắp nơi.

7. Tào Can Thuật Chuyện Những Điều Nghe Thấy

Dịch Nhân Tiết đưa tay vuốt râu mà lòng đầy tức giận. Tiếng gọi đến tên ông làm cho vị phán quan lấy làm khó chịu. Nhưng rồi Dịch Nhân Tiết tự an ủi. Có lẽ các vị tu sĩ đã nhắc đến tên mình rồi tiếng vọng vang ra trong ngôi thiền viện có lối kiến trúc kỳ quái này tạo ra một thanh âm kỳ lạ. Dịch Nhân Tiết đứng lại nghe ngóng một lát nhưng tiếng thì thầm bỗng chấm dứt.

Vị phán quan nhún vai một cái, bước đi và hiểu rõ sự lầm lạc của mình. Con đường đi tới phòng chứa vật liệu nằm ở phía bên kia khoảng trống. Dịch Nhân Tiết bước vòng quanh cái giếng và nhìn thấy hành lang phía tay mặt với ba chiếc cửa sổ khá cao.

Từ một cánh cửa hé mở. Dịch Nhân Tiết nghe có tiếng người nói chuyện với nhau.

Ông bước vào. Lại thất vọng. Vị phán quan chỉ nhìn thấy hai vị tu sĩ đang ngồi thu xếp đồ vật trong một cái rương bằng da thuộc. Không thấy bóng Mặc Đức nhưng thấy cái mũ đóng tuồng của hắn, cả cây kiếm dài đã được tra vào bao.

Vị phán quan hỏi vị tu sĩ lớn tuổi:

- Chẳng hay tu sĩ có thấy diễn viên Mặc Đức tới đây không?
- Bẩm quan lớn, không thấy. Chúng con cũng vừa đến nơi đây.

Vị tu sĩ kính cẩn trả lời nhưng xem chừng vị phán quan không mấy ưa thích vẻ mặt dễ ghét của tu sĩ ngồi cạnh tu sĩ lớn tuổi. Người này có đôi vai rộng và nhìn Dịch Nhân Tiết với cặp mắt đầy dị nghị.

Vị phán quan nói băng quơ:

- Ta muốn tìm Mặc Đức khen ngợi tài múa kiếm của hắn ta. Chỉ có thể thôi!

Dịch Nhân Tiết vội vã trở về phòng riêng. Ông ta nghĩ rằng Mặc Đức đã trở về phòng dành cho các diễn viên, nếu vậy thì Tào Can đã có mặt ở đó để theo dõi, quan sát hành vi của hắn.

Khi Dịch Nhân Tiết bước đến cửa phòng của ông thì ông đã cảm thấy thấm mệt. Một gia nhân ra mở cửa. Các gia nhân khác lăng xăng lo dọn bữa ăn. Dịch Nhân Tiết bước vào phòng ngủ, nhận thấy ba thiếp đang chơi cờ. Cả ba đứng dậy đón chào đức lang quân.

Người thiếp thứ nhất vui vẻ.

- Đức lang quân về vừa đúng lúc. Xin hãy chơi một ván rồi lại dùng cơm sau.

Vị phán quan rất thích chơi cờ tướng. Đưa mắt nhìn xuống một cách thêm thường vào các quân cờ, ông ta nói:

- Ta hơi bức mình một chút vì không thể dùng cơm ở nhà được. Ta phải dự bữa tiệc do hoà thượng trụ trì khoản đãi. Một vị nguyên quốc tử giám có mặt trong thiền viện cũng dự bữa tiệc này. Ta không thể nào không tham dự được.

Người thiếp thứ nhất than:

- Ô! Nếu vậy chắc thiếp phải đến thăm xã giao phu nhân của ông ấy.
- Không phải làm việc đó vì ông ta goá vợ. Chính ta phải thân hành đến thăm ông ta trước khi bữa tiệc khai diễn. Thôi hãy sửa soạn cân đai áo mũ cho ta.

Vị phán quan hắt hơi mạnh.

Người thiếp thứ nhất lại lên tiếng:

- Thiếp khỏi phải đi thăm viếng ai. Quả là một dịp may. Nhưng rất tiếc là đức lang quân lại phải ra đi trong lúc này. Đường như chàng còn bị cảm nặng. Trông mắt chàng còn đỏ ngầu.

Người thiếp thứ ba mở rương quần áo lấy ra một cái áo dài gấm màu xanh, rồi nói:

- Xin chàng để thiếp lấy vỏ cam làm thuốc dán cho chàng. Thiếp chắc chắn là nếu chàng giữ được cái băng vỏ cam này quanh đầu, chàng sẽ hết cảm ngay.
- Nhưng làm thế nào mà ta giữ được cái băng đó quanh đầu trong lúc ta ngồi dự tiệc với thiên hạ.
- Cứ dẫu khéo vào trong cái mũ, thiếp tin rằng chẳng có ai trông thấy được.

Vị phán quan lẩm bẩm vài tiếng, nhưng người thiếp thứ ba đã nắm sẵn một nhúm vỏ cam khô lấy từ một cái hộp đựng thuốc và bỏ vỏ cam vào một chén nước sôi. Khi các vỏ cam đã thấm nước, người thiếp thứ hai lấy một miếng lụa, bỏ vỏ cam vào và cả hai nàng loay hoay cột giải lụa trong đựng vỏ cam bao lấy đầu Dịch Nhân Tiết.

Người thiếp thứ nhất sửa lại chiếc mũ cho chồng rồi nói:

- Hãy xem! Có ai thấy gì đâu nào!

Dịch Nhân Tiết ngỏ lời cảm ơn cả ba thiếp và cho biết sẽ trở về ngay khi bữa tiệc vừa chấm dứt.

Ra khỏi cửa, vị phán quan còn quay lại dặn đám gia nhân:

- Hãy gài chốt cửa lại cẩn thận. Chỉ mở cửa khi đã biết rõ danh tánh của người xin vào. Trong tu viện này có đủ hạng người đấy!

Dịch Nhân Tiết bước qua phòng bên. Tào Can chờ đón sẵn từ lâu.

Sau khi ra lệnh cho gia nhân đem trà cho cả ba thiếp, vị phán quan ra lệnh cho Tào Can ngồi xuống bên cạnh và nói nhỏ:

- Mặc Đức đã rời khỏi phòng chứa vật dụng trước khi ta đến đó. Vậy hẳn ta có trở lại căn phòng dành riêng cho các diễn viên không?
- Bẩm quan lớn, không thấy hắn trở lại. Có lẽ hắn ta còn đi lang thang trong thiền viện. Nhưng khi phán quan vừa bước ra thì nàng Ngẫu Dương đến. Một khi không son phấn thì trông nàng không giống nàng Mai Quế chút nào cả. Mặc dù nàng có một khuôn mặt hình bầu dục và có lúm nhọt hao hao giống như Mai Quế. Cũng có thể thiếu nữ mà chúng ta đã gặp ở hành lang là Mai Quế chăng?

Nếu quan lớn nhớ lại thì giọng nói của thiếu nữ đó êm dịu và nhẹ nhàng còn giọng nói của Ngẫu Dương hơi khàn khàn một chút. Thiếu nữ mà chúng ta gặp ở hành lang có thân hình xương xương một chút. Đó là theo lời của một người có dáng dấp đàn bà tên là Ma Chương đã nói ra.

- Nhưng thiếu nữ mà ta gặp ở hành lang mang cánh tay trái nép vào mình như Ngẫu Dương kia mà! Mà người đàn bà đó còn có nói thêm gì nữa không?
- Người ấy rất ít nói. Bà ta chỉ lên tiếng khi tôi bắt đầu ca ngợi nàng Đinh đã vũ rất giỏi. Khi tôi nhắc đến thi sĩ Tùng Lập thì bà ta chê bai Tùng Lập ra mặt.

Dịch Nhân Tiết nổi giận:

- À! Bọn người này ngạo mạn thật! Vậy nhà ngươi có biết gì về Mặc Đức không?

- Đó là một thanh niên bất thường tính. Hắn theo đoàn trong một hai tháng rồi lại biến mất. Hắn luôn luôn đóng vai phản trắc. Quan Lai nói rằng chính vai đó cũng làm thay đổi tính tình của con người. Theo tôi hiểu thì Mặc Đức say mê nàng Đinh nhưng thiếu nữ này lại không thích hắn.

Hắn lại ghen với Ngẫu Dương vì hắn cho rằng hai thiếu nữ này đối với nhau với một mối tình khác hơn là tình bạn. Chính thi sĩ Tùng Lập đã diễn tả mối tình đó trong bài thơ hắn ta ứng khẩu. Quan Lai nhận xét là Mặc Đức đã thiếu thận trọng trong buổi diễn vừa rồi khi đưa lưỡi kiếm quá gần nữ diễn viên cùng đóng chung với mình.

Quan Lai cũng cho biết Ngẫu Dương không sợ ai cả vì đã có con gấu như một tên nô lệ đắc lực cho nàng. Con vật đó cũng giống như một con chó to và dữ, chỉ biết vâng lời bằng dấu hiệu một ngón chỉ tay hay bằng một cái liếc mắt... Nhưng con vật cũng rất dễ nổi cáu, chỉ có một mình Ngẫu Dương là dám tiến lại gần nó mà thôi.

Dịch Nhân Tiết lắc đầu:

- Thật là lắm bí ẩn. Nếu như thiếu nữ mà chúng ta gặp ở hành lang là nàng Mai Quế hay Ngẫu Dương đi nữa, cả hai đều sợ Mặc Đức vì hắn ta là một tay nguy hiểm. Và nếu vậy thì ăn hợp với cảnh tượng mà ta thấy qua cửa sổ. Chắc chắn hắn chính là Mặc Đức rồi. Nhưng hắn đã quần thảo với nạn nhân nào? Bây giờ công việc của chúng ta là hãy kiểm điểm số phụ nữ hiện diện tại đây đã.

- Bẩm quan lớn, tôi không dám nói đến người lạ mặt có cánh tay trái xếp sát vào mình đó là ai nhưng tôi nghĩ rằng số phụ nữ ở đây gồm có vợ Quan Lai, hai nữ diễn viên, bà Bảo Mẫu và cô Mai Quế, chắc không còn có ai thêm nữa.

Dịch Nhân Tiết chậm rãi:

- Nhà ngươi nên biết là chúng ta mới chỉ biết một phần rất nhỏ tất cả những gì ở ngôi thiền viện này. Có ai biết những gì đã xảy ra ở những nơi khác mà công chúng không thể nào tìm ra cửa để vào nơi đó không. Mà chúng ta cũng không có hoành đồ của ngôi thiền viện.

Nhưng bây giờ ta phải đến viếng thăm đạo sĩ Tuyên Minh đã. Nhà ngươi hãy trở lại dò xét thêm bọn diễn viên. Đặc biệt là phải để ý đến Mặc Đức. Đeo sát hắn. Bám lấy hắn suốt cả bữa tiệc. Chốc nữa, ta sẽ gặp lại nhà ngươi.

Một chú tiểu đợi ở hành lang. Bên ngoài, mưa gió vẫn chưa dứt. Những giọt mưa theo gió đập mạnh vào những tấm liếp bằng tre bắn tung toé lên chiếc áo đại lễ của vị phán quan nhưng ông ta không một chút lưu ý...

Dịch Nhân Tiết quay lại hỏi chú tiểu:

- Như vậy thì ta có phải đi qua ngọn tháp nằm ở phương Tây không?

Chú tiểu lễ phép:

- Bẩm quan lớn. Khởi cần. Chúng ta đi qua trên ngọn tháp.

Dịch Nhân Tiết lẩm bẩm:

- Lại còn tam cấp nữa sao?...

8. Cuộc Đối Thoại Giữa Dịch Nhân Tiết Và Đạo Sĩ Tuyên Minh

Có người dẫn đường, Dịch Nhân Tiết trở lại con đường quen thuộc.

Đến phía trên gian giữa của ngôi tu viện, cả hai quay lưng lại nhìn hành lang đưa đến căn phòng chứa vật liệu rồi cả hai lần theo một con đường thẳng được thắp sáng bằng một ngọn đèn có bao ngoài bằng giấy đã rách.

Bước lên cao, vị phán quan cảm thấy chóng mặt.

Đột nhiên, Dịch Nhân Tiết quay lại thì bắt gặp một bóng đen, đó là một người đàn ông mặc áo màu xám. Người này bước mau vào hành lang và biến mất.

Hai người lại bước đi. Vị phán quan hỏi chú tiểu:

- Các tu sĩ thường hay dùng hành lang đó không?

- Bẩm quan lớn. Các tu sĩ không dùng hành lang đó. Vì không muốn quan lớn phải đi dưới mưa nên con phải mượn con đường này. Những người khác khi có việc cần qua tháp ở phía tây thì họ leo lên một cầu thang con ốc ở ngay gần cửa đối diện với nhà ăn.

Lúc hai người đến căn phòng vuông ở cánh phía tây. Dịch Nhân Tiết ra lệnh ngưng lại và từ đây vị phán quan nhắm hướng.

Dịch Nhân Tiết chỉ về phía một cánh cửa và hỏi:

- Vậy cánh cửa này mở ra phòng nào?

- Bẩm quan lớn. Cánh cửa đó dẫn tới “hành lang kinh hoàng”. Hành lang đó chiếm hết cánh trái sân chánh, nhưng tất cả các chú tiểu không được phép vào hành lang đó.

Dịch Nhân Tiết biết rằng tất cả các ngôi thiền viện tương đối lớn đều có một hành lang dành chứa những bức chạm trở diễn tả theo lối vẽ tả thực về các hình phạt mà những người có tội phải chịu đựng lúc bị đầy xuống “mười hoả ngục”.

Vị phán quan nói một mình:

- Ta nghĩ rằng các thanh niên cũng nên cần viếng thăm hành lang đó để biết mà tránh xa tội lỗi.

Hai người bước lên những bậc tam cấp ngăn cách khoang cầu thang, bước tới cánh cửa sơn đỏ của vị nguyên quốc tử giám.

Chú tiểu lên tiếng:

- Bẩm quan lớn. Xin cẩn thận, những chiếc lan can kia đã hư cần phải sửa chữa.

Lúc bước chân lên sân thượng, Dịch Nhân Tiết nhận thấy có nơi lan can bị gãy. Vị phán quan nghiêng mình nhìn rõ lỗ trống thì chú tiểu vội nói:

- Đây là cầu thang mà con đã trình quan lớn biết lúc nãy. Cầu thang này dẫn tới cửa phía tây, đi xuống hai tầng lầu.

Dịch Nhân Tiết trao cho chú tiểu một tấm thiệp màu đỏ, chú tiểu cầm thiệp và bắt đầu gõ cửa.

Một giọng nói lớn vang lên:

- Cứ vào!

Đạo sĩ Tuyên Minh đang ngồi trước một chiếc bàn bày đầy sách và giấy tờ.

Chú tiểu cung kính cúi đầu và trao tấm thiệp. Liếc mắt nhìn thật nhanh, đạo sĩ Tuyên Minh đứng dậy và bước ra:

- Té ra phán quan Dịch Nhân Tiết. Chẳng mấy khi phán quan đến thăm tu viện Chiêu Vân.

Dịch Nhân Tiết vòng tay, kính cẩn cúi đầu:

- Thật quá hân hạnh được gặp đạo sĩ nơi đây.

Đạo sĩ Tuyên Minh vui vẻ:

- Hãy bỏ những lời chúc tụng long trọng đó. Cứ ngồi xuống đi để ta sắp xếp thứ tự đóng giấy tờ kia lại một chút.

Chú tiểu vừa dâng trà thì đạo sĩ Tuyên Minh đã lên tiếng:

- Cảm ơn con. Bây giờ thì con có thể bước ra. Để ta lo săn sóc khách quý của ta.

Vừa nhấp từng ngụm trà ướp hoa lài, Dịch Nhân Tiết vừa dò theo từng cử chỉ một của đạo sĩ Tuyên Minh.

Đạo sĩ Tuyên Minh, dáng người cao lớn, cổ to biến hẳn vào đôi vai. Mặc dù đạo sĩ đã quá sáu mươi nhưng nét mặt của ông không thấy một đường nhăn nào, hơn nữa da thịt lại hồng hào, trông đáng rất khoẻ mạnh. Đạo sĩ có bộ râu quai nón, tóc ông ngả màu bạc chải về phía sau để lộ một cái trán cao và rộng.

Đạo sĩ Tuyên Minh không đội mũ. Râu hàm én của ông buông thông xuống đi ngược với đôi lông mày dựng lên... làm cho đạo sĩ có cốt cách khác hẳn với một người thường.

Dịch Nhân Tiết đưa mắt quan sát một vòng quanh căn phòng rồi mới bắt đầu đọc hết các hàng chữ trên những tấm giấy treo ở vách.

Đạo sĩ Tuyên Minh sau khi sắp xếp xong mở giấy tờ, bỗng nhìn Dịch Nhân Tiết với cặp mắt sắc sảo, rồi hỏi:

- Nghe tin quan lớn vừa gặp nạn. Ta mong mỗi tai nạn đó không mấy hệ trọng.

Dịch Nhân Tiết đáp:

- Dạ, tai nạn không đáng kể. Sau hai tuần lễ ở lại kinh đô, chúng tôi cùng gia đình trở về Hàn Nguyên. Chúng tôi trù tính đến Gia Mân dùng cơm tối, nhưng nửa đường gặp giông bão. Trục bánh xe lại bị gãy. Chúng tôi xin phép hoà thượng tá túc tại tu viện và dự định sáng sớm sẽ lên đường vì ngày mai có lẽ trận giông bão cũng dứt.

Đạo sĩ Tuyên Minh mỉm cười:

- Nhờ việc không may của quan lớn mà ta được hân hạnh đón tiếp ngài. Ta rất thích được bàn chuyện với các vị phán quan trẻ, đầy tương lai. Đáng lý ngài cần đến thăm thiền viện này sớm hơn vì dù sao thiền viện cũng thuộc quyền tài phán dân sự của ngài.

Dịch Nhân Tiết vội vã trả lời:

- Sự chênh lệch của chúng tôi thật không thể tha thứ được, nhưng thật ra chúng tôi có rất nhiều việc chưa làm xong ở Hàn Nguyên đó ạ!

Đạo sĩ Tuyên Minh gật gật đầu:

- Ta rõ hết. Ngài rất chăm lo công việc. Cũng nhờ sự sốt sắng của ngài mà bao nhiêu rối loạn ở Hàn Nguyên đều được dập tắt. Xin thành thật ngợi khen.

Dịch Nhân Tiết nghiêng mình:

- Hôm nay chúng tôi đến đây để nghe thêm lời chỉ giáo của đạo sĩ.

Nhân thấy đạo sĩ Tuyên Minh vui vẻ và thân mật. Dịch Nhân Tiết tự hỏi là vì sao mình không bày tỏ thắc mắc về người đàn bà cụt tay. Vị phán quan lưỡng lự một hồi, sau cùng đi đến quyết định:

- Thưa đạo sĩ, xin đạo sĩ cho phép thỉnh vấn về một câu chuyện kỳ lạ mà vừa rồi chính chúng tôi được chứng kiến.

- Sao lại không được? Chuyện gì đã xảy ra thế?

Dịch Nhân Tiết có vẻ bối rối nhưng rồi cũng cố gắng trình bày câu chuyện:

- Thưa đạo sĩ, thật sự chúng tôi cũng không biết sự việc có đúng không. Lúc chúng tôi đến căn phòng dành riêng cho chúng tôi thì chính mắt chúng tôi nhìn thấy, nhưng chỉ trong vài giây đồng hồ, một cảnh tượng đã xảy ra cách đây một thế kỷ khi các binh lính đã giết các loạn quân. Một sự việc như thế có thể xảy ra không?

Đạo sĩ Tuyên Minh ngồi phịch xuống ghế rồi với giọng nghiêm nghị:

- Có chứ! Có bao giờ ngài bước vào một căn phòng trống nhưng rồi ngài tự cảm biết là vừa có người ở trong phòng ấy không? Ngài có cảm giác đó chứ! Thật ra thì ngài không rõ lý do về sự việc chắc chắn đó, nhưng phải nói là ngài cảm thấy sự việc đó. Hiện tượng ấy cũng rất dễ giải thích. Một người vừa bước ra ít ra cũng để lại một chút gì hơi hướng của hân trong căn phòng. Hân không làm việc gì kỳ lạ. Có thể hân đọc một trang sách hay viết một bức thư. Bây giờ đặt giả thiết là người đó bị chết một cách đột ngột tại nơi

đó. Những luồng sóng điện đau đớn thấm sâu vào không khí cho đến vài năm sau còn để lại dấu vết. Một người cảm xúc quá độ hoặc bị gây nên cảm xúc quá độ do một mối cũng có... là có thể cảm thấy được cái không khí đó đã có từ cả thế kỷ. Vậy ngài có nhận thấy sự giải thích như vậy là hợp lý không?

Dịch Nhân Tiết gật đầu. Lẽ dĩ nhiên, đạo sĩ Tuyên Minh đã suy nghĩ rất nhiều về những câu hỏi đầy bí ẩn đó.

Dịch Nhân Tiết tuy chưa mấy thoả mãn về lời giải thích nhưng vị phán quan cũng không tuyệt đối bác bỏ, nên đã kính cẩn trả lời:

- Có thể lời giải thích của thầy rất hữu lý. Chúng tôi bị mệt nhiều. Hơn thế nữa, chúng tôi lại bị cảm vì đã bị gặp mưa và lạnh.
- Bị cảm sao? Suốt ba mươi năm nay, ta chưa hề bị cảm một lần nào cả. Ta đã vạch cho ta một cuộc sống riêng, chăm sóc cẩn thận đến nguyên tắc bồi dưỡng sự sống đó.

Dịch Nhân Tiết hỏi lại:

- Vậy đạo sĩ có tin rằng con người có thể trở thành bất tử ở trên quả đất này không?

Đạo sĩ Tuyên Minh phì cười:

- Ta không tin điều đó. Đời người có hạn. Kéo dài cuộc sống bằng phương tiện này hay phương cách nọ rồi cũng chỉ vô ích. Mọi cố gắng của chúng ta là phải giữ cho thân thể được tráng kiện, tinh thần được minh mẫn. Muốn đạt được mục đích đó, cần phải sống một cách tự nhiên hơn, khỏi sự là nên điều hoà việc ăn uống, ngài Dịch Nhân Tiết ạ! Ngài cần cẩn thận hơn trong việc ăn uống.
- Vâng, bản chức là đồ đệ của Đức Khổng nhưng bản chức xác nhận rằng trong Lão giáo cũng có nhiều sự khôn ngoan của đạo đó.
- Lão giáo cũng giống như đạo Khổng. Đạo Khổng giải thích cho con người phải cư xử như thế nào trong một xã hội đã thành hình. Lão giáo cho ta biết mối liên hệ giữa con người và vũ trụ... trật tự xã hội chỉ là một hình thức mà thôi.

Dịch Nhân Tiết có vẻ không mấy hăng hái trong một cuộc thảo luận nặng về triết học. Thâm tâm vị phán quan còn muốn nêu hai câu hỏi nữa nhưng vì phép xã giao, đợi mấy giây sau, ông ta mới lên tiếng:

- Có thể có những phần tử xấu ở bên ngoài thường tìm cách lui tới ngôi thiền viện này không? Vì lúc chú tiểu dẫn bản chức đến gặp đạo sĩ thì bản chức có cảm giác như có kẻ theo dõi...

Đạo sĩ Tuyên Minh im lặng một phút. Sau đó, đột nhiên đạo sĩ Tuyên Minh hỏi:

- Ngài vẫn thích dùng cá đấy chứ?

Dịch Nhân Tiết có vẻ ngạc nhiên:

- Vâng. Bản chức vẫn thích ăn cá.
- Đấy! Thịt cá làm giảm bớt sự hỗn loạn của chúng ta ở chỗ nó làm cho sự tuần hoàn bị trì chậm lại, thần kinh hệ bị ảnh hưởng... cho nên chúng ta nhìn thấy những sự việc không hề xảy ra. Để ta nghiên cứu kỹ những sách thuốc của ta và sáng mai ta sẽ kê khai một bảng đầy đủ chi tiết về các thức ăn mà ngài nên dùng đến.
- Xin đa tạ. Ngoài ra chúng tôi xin đa tạ đạo sĩ hơn nữa, xin nhờ đạo sĩ soi sáng một điểm thắc mắc cuối cùng của chúng tôi. Chúng tôi có nghe nói có một số người mượn cố tu hành, bên trong tổ chức những lễ tửu thần để rồi ép buộc các thiếu nữ tham dự. Vậy có một chút nào sự thật trong những lời đồn đãi đó không?
- Hoàn toàn xuyên tạc và có ác ý. Làm thế nào con người còn ham mê tửu dục khi họ quyết tâm theo một chế độ ăn uống hết sức đạm bạc như vậy? Toàn là những xuyên tạc có ác ý!

Đạo sĩ Tuyên Minh đứng dậy, nói thêm:

- Bữa tiệc sắp bắt đầu rồi đây! Hoà thượng trụ trì có lẽ đang đợi chúng ta, ngài phán quan ạ! Hoà thượng trụ trì không phải là nhà trí thức nổi tiếng, nhưng hoà thượng là người khôn ngoan, biết cai quản thiền viện một cách tài tình.

Dịch Nhân Tiết vui vẻ:

- Vâng. Đó không phải là việc dễ dàng đâu! Thiền viện cũng giống như một đô thị nhỏ. Chúng tôi muốn biết thiền viện rõ hơn, nhưng người ta bảo rằng không có hoành đồ nào về ngôi thiền viện này cả. Ngoài ra, lại có tin là tất cả các tín đồ không được lai vãng nhiều khu vực ở ngoài đền thờ.

- Ồ! Thật ra thì người ta chỉ muốn tạo ra một sự bí ẩn nào đó thôi, nhưng ta đã nói đến cả trăm lần với hoà thượng trụ trì là cần phải thiết lập một bức hoành đồ của tu viện. Hơn nữa, đó là một điều bắt buộc đúng theo điều 28 - Sắc lệnh thiết lập xây dựng các nơi thờ phụng. Tuy nhiên ta có thể trình bày qua về ngôi tu viện này để ngài rõ.

Bước lại gần một tờ giấy lớn treo ở vách, đạo sĩ Tuyên Minh bắt đầu giải thích:

- Đây là bức hoành đồ đó, chính ta vẽ lấy. Giản dị lắm! Tu viện này xây cất được hai trăm năm rồi! Người ta muốn biểu tượng vừa cả vũ trụ, vừa cả con người - thu nhỏ lại. Tất cả nằm trong hình bầu dục này tượng trưng cho sự tạo lập nguyên thủy. Tu viện quay mặt về hướng Nam, nằm theo sườn núi. Mặt Đông có vực thẳm. Mặt Tây có rừng rậm.

Hãy theo bản đồ kể tiếp. Chúng ta, từ cái sân rộng lớn này bước đi, sân hình tam giác, mỗi bên có nơi dành riêng làm nhà bếp, nơi ở của các chú tiểu và xa xa là chuồng ngựa. Qua tiền sảnh này là sân của đền thờ, nơi đây có những cánh mái nhà cao đến hai tầng lầu. Ở tầng trệt cánh nhà phía Tây là phòng tiếp khách, ở tầng lầu một có thư viện, ở tầng lầu hai có nơi ngụ của vị tăng sĩ giữ tu viện, tăng sĩ lo việc nghi lễ và tăng sĩ lo lưu trữ tài liệu. Tầng trệt cánh phía Đông có phòng hội, nơi đây có sân khấu và có nhiều văn phòng. Ở tầng lầu một và tầng lầu hai có phòng dành riêng cho các tân khách. Ta đoán rằng ngài cùng quý gia đình hiện chiếm ngụ tầng lầu hai thì phải?

- Đúng vậy! Hoà thượng trụ trì đã dành cho chúng tôi hai căn phòng rộng rãi ở góc Đông Bắc của tầng lầu thứ hai.

- À! Đúng vậy sao? Hãy tiếp tục. Ở cuối cái sân này là đền thờ. Nơi đây du khách được thưởng lãm nhiều bức tượng xưa cũ hết sức mỹ thuật. Ở phía sau đền thờ là sân chánh, mỗi góc có dựng lên một ngọn tháp. Chúng ta đang ở phía ngọn tháp Tây Nam. Phía trái sân có “hành lang kinh hoàng” - đó là tiếng nói của người nặng óc dị đoan mà thôi. Phía mặt là nơi trú ngụ của các tu sĩ và ở phía cuối, trên một cái cổng dẫn tới chánh điện, nơi đây còn là chỗ ở của hoà thượng trụ trì.

Chánh điện có hình dáng một vòng tròn. Theo thứ tự trong tu viện có hình tam giác, hai hình vuông, rồi lại một hình vuông và một hình tròn. Thôi hãy gác việc ấy qua một bên đã! Điều chính yếu là chắc hẳn lúc này ngài đã có thể định hướng rồi đây chứ? Lễ dĩ nhiên trong tu viện có cả trăm ngõ ngách gồm những hành lang, những bậc thang, những lối đi nối liền toà nhà này với toà nhà nọ, nhưng nếu ngài có sẵn bức hoành đồ trong đầu óc rồi thì chẳng bao giờ ngài có thể lầm lạc được nữa.

Dịch Nhân Tiết niềm nở:

- Xin tạ ơn đạo sĩ. Vậy ngài cho biết điện thờ gồm đến mấy căn phòng?

- Chỉ có một ngôi đền nhỏ. Trong ngôi đền chỉ có một cái bình đựng tro của vị sáng lập.

- Hẳn không có ai ở trong đền cả chứ?

- Chắc chắn là không rồi. Ta cũng đã đến thăm nơi đó. Chỉ có ngôi đền và những bức tượng bao quanh. Nhưng ngôi đền đó được xem là nơi thiêng liêng nhất. Ở đây, trên tờ giấy này, ta thay thế bằng một vòng tròn đen và trắng, làm như vậy để khỏi phật lòng hoà thượng trưởng lão. Theo Lão giáo, vòng tròn biểu hiện cho hoạt động của vũ trụ trong đó có hai sức mạnh căn bản, nhịp độ muôn thuở của thiên nhiên tức âm và dương. Có thể nói đó là ánh sáng và bóng tối, sự hữu hạn và sự vô cùng, người đàn ông và người đàn bà, mặt trời và mặt trăng... Vòng tròn đó chỉ cho ta thấy rằng khi sức mạnh hữu hạn rơi xuống điểm thấp nhất thì nó lại biến thành sức mạnh vô cùng và khi sức mạnh vô cùng đạt đến cao độ, lẽ dĩ nhiên, nó lại biến đổi ra sức mạnh hữu hạn khi nó xuống điểm thấp nhất của nó.

- Còn vòng tròn nhỏ ở nửa vòng tròn lớn có ý nghĩa gì?

- Sự hiện diện của hai vòng tròn nhỏ đó nhắc chúng ta nhớ rằng sự hữu hạn nảy mầm từ sự vô cùng, và ngược lại. Vòng luân chuyển đó áp dụng cho mọi vật, cả người đàn ông lẫn người đàn bà. Mỗi người đàn ông có một phần tử rất nhỏ của người đàn bà và mỗi người đàn bà lại có một phần tử của người đàn ông.

Dịch Nhân Tiết suy nghĩ một lát lại hỏi:

- Dương như có lần bản chức thấy rằng có đường cắt ngang một trong hai hình tròn đó, như vậy thì con đường ngang đó có ý nghĩa gì đặc biệt không?

- Đường chia cắt phải nằm dọc mới đúng. Nhưng thôi! Đừng để hoà thượng trưởng lão phải chờ đợi lâu chúng ta. Ông ấy thực tế hơn nhiều.

Lúc hai người bước ra ở khoang cầu thang, đạo sĩ Tuyên Minh nói:

- Cẩn thận đấy nha! Một chiếc lan can đã bị gãy. Đáng lý thợ mộc trong tu viện phải thay lan can khác nhưng có lẽ ngày đại hội làm cho họ bận rộn quá chừng.

9. Dịch Nhân Tiết Ăn Ít Trong Lúc Thi Sĩ Tùng Lập Uống Nhiều Rượu

Mặt vị phán quan biến sắc tỏ ra ông ta không phải là người sành ăn uống, “thực bất tri kỳ vị”, kể ra, đó cũng là một sự thiếu sót. Dịch Nhân Tiết nếm thử một miếng cá bằng bột. Ông nhăn mặt và cổ nuốt lấy. Bất gặp vị hòa thượng để ý đến cử chỉ của mình, Dịch Nhân Tiết vội giả vờ khen :

- Quả thật là tuyệt! Trong tu viện có nhiều tay bếp giỏi.

Dịch Nhân Tiết uống cạn một hơi chén rượu của mình. Ít nhất là chén rượu nấu bằng nếp đó còn thú vị đôi chút. Rượu uống được hâm nóng, khá ngon. Con cá bằng bột nằm trên đĩa như đưa mắt nhìn vị phán quan, nhưng thật sự đôi mắt đó chỉ là hai hạt tiêu sọ điểm vào cho đẹp. Quá nhiều tưởng tượng, vị phán quan chợt tưởng nhớ đến vị hòa thượng đã viên tịch.

Dịch Nhân Tiết ngỏ lời :

- Sau bữa tiệc, bản chức muốn được hân hạnh thăm viếng ngôi đền thờ và được chiêm ngưỡng trước hài cốt của vị hòa thượng đã viên tịch.

Vị hòa thượng đặt chén xuống :

- Bản đạo sẽ đích thân dẫn phán quan đi thăm ngôi đền. Chỉ tiếc rằng vào mùa này lại không thể mở nắp bình đựng hài cốt ra được. Vì nếu chúng ta mở nắp thì e rằng không khí ẩm ướt lọt có thể làm hư hỏng hài cốt của vị hòa thượng viên tịch. Trước khi ướp xác, các chuyên viên đã lấy ruột ra, tuy nhiên còn nhiều bộ phận khác trong cơ thể còn được giữ lấy.

Dịch Nhân Tiết nghe những lời trình bày trên tự nhiên mất hết sự thèm ăn. Vị phán quan vội nốc thêm một chén rượu khác.

Miếng vải bọc vỏ cam quần quanh đầu quả có hiệu nghiệm thật vì đến giờ phút này vị phán quan đã hết nhức đầu, tuy nhiên Dịch Nhân Tiết vẫn còn cảm thấy nhức mỗi châu thân và đau nhói ở tim. Dịch Nhân Tiết nhìn một cách thèm thuồng đạo sĩ Tuyên Minh đang ăn một cách ngon lành con cá bằng bột dành riêng cho đạo sĩ. Ăn hết một chén cơm, đạo sĩ cầm lấy một chiếc khăn nóng do chú tiểu dâng lên, lau miệng, đoạn lên tiếng :

- Vị hòa thượng đã viên tịch vốn là một tu sĩ học rộng tài cao. Ngài nghiên cứu nhiều kinh sách, chữ viết ngài rất đẹp, ngài cũng thích thú chơi hoa và nuôi loài vật.

Dịch Nhân Tiết khiêm tốn :

- Bản chức sẽ lấy làm hân hạnh nếu được xem các tác phẩm của ngài. Chắc hẳn thư viện của thiền viện còn lưu trữ nhiều tác phẩm của ngài?

Hòa thượng trụ trì ngắt lời :

- Rất tiếc, thiền viện không còn lưu trữ một tác phẩm nào của ngài cả vì theo đúng di chúc, thiền viện đã chôn theo các di bút của ngài cùng với di hài của ngài.

Đạo sĩ Tuyên Minh bỗng sức nhớ một điều gì vội giơ một ngón tay ra rồi nói :

- Còn lại một bức họa chắc sẽ làm hài lòng phán quan. Đó là bức tranh vẽ một con mèo mà hòa thượng rất ưa thích. Bức tranh đó hiện được treo ở chánh điện. Sau khi tiệc tàn, ta sẽ thân hành dẫn ngài tới thưởng lãm.

Ngôi đền chắc cũng chẳng có gì ầm cúng mà bức tranh của vị hòa thượng đã viên tịch e cũng chẳng gây hứng thú mấy cho vị phán quan, tuy vậy ông cũng làm ra vẻ hân hoan khi được nhận lời đạo sĩ dẫn đến xem.

Đạo sĩ Tuyên Minh và hòa thượng trụ trì lúc này đang chăm chú ăn một loại cháo đặc. Dịch Nhân Tiết lấy đũa đùa đùa mấy miếng cái không thể định rõ là thứ gì, nổi lên trên một thứ nước màu nâu mà ông ta nghĩ rằng mình không thể nào nuốt cho xuôi món ăn này. Tìm tòi mãi trong đầu óc vài câu nói xã giao, Dịch Nhân Tiết nghĩ ra một câu hỏi mà ông tin rằng rất khôn khéo, nên ông bạo miệng lên tiếng :

- Chẳng hay hòa thượng có thể dạy cho bản chức biết qua về thứ tự đẳng cấp trong Lão giáo không?

Hòa thượng Chân Hiền tỏ ra khó chịu, do dự một lúc, rồi hòa thượng im lặng hẳn. Cũng may vừa lúc đó, có vị tân khách ngồi bàn bên cạnh đứng dậy mời Dịch Nhân Tiết nâng chén, nên vị phán quan phải đứng dậy theo để đáp lễ. Vị tân khách đó không ai khác là thi sĩ Tùng Lập. Lúc này Dịch Nhân Tiết ngồi đối diện với Tùng Lập. Thi sĩ đã uống khá nhiều rượu nên mặt mày đỏ gay.

Cùng lúc, một chú tiểu ở ngoài bước vào, đi tới trước Dịch Nhân Tiết báo tin là cái trục xe đã được thay bằng trục mới, hai con ngựa đã cho ăn no rồi, đến sáng mai là vị phán quan có thể lên đường nếu ông xét rằng không cần ở lại trong thiền viện thêm một hai ngày nữa.

Dịch Nhân Tiết ngỏ lời cảm ơn chú tiểu trong lúc chú còn lẩm bẩm thêm vài câu xin phép được cáo lễ vì còn phải lo buổi tụng kinh ban đêm.

Dịch Nhân Tiết ngồi lại với thi sĩ Tùng Lập. Vị phán quan tỏ ý thắc mắc:

- Đường như bản chức không thấy bà Bảo Mẫu và nàng Mai Quế hiện diện trong bữa tiệc này?

Tùng Lập vẫn giọng khinh đời :

- Ái nữ của bà Bảo Mẫu? Bản quan lớn. Thế thì quan lớn có nghĩ rằng con người mảnh mai đó rồi đây cũng chỉ trở thành một đồng mỡ không?

Dịch Nhân Tiết trả lời xã giao :

- Ô! Năm tháng trôi qua thường làm thay đổi vóc dáng con người một cách thấy rõ.

Tùng Lập nắc cụt mấy cái. Hơi thở của chàng nồng nặc mùi rượu.

- Xin ngài xá lỗi cho. Bọn người đó toan đầu độc chúng ta với thức ăn của họ đấy. Lúc này, chính tôi cảm thấy nôn nao khó chịu ở bao tử. Nhưng xin quan lớn được cho tôi nói ra là bà Bảo Mẫu thuộc hạng người nào. Còn Mai Quế không phải là ái nữ của bà ta đâu nha!

Đưa một ngón tay trước mặt như muốn làm dấu hiệu mật, Tùng Lập hạ giọng :

- Vậy quan lớn có nghĩ rằng thiếu nữ đó bị ép buộc vào tu ở thiền viện này không?

Dịch Nhân Tiết chậm rãi :

- Nếu biết điều đó hãy nêu câu hỏi ấy với chính nàng. Mà những thiếu phụ đó đi đâu cả rồi?

- Có lẽ họ đang dùng cơm tối trong phòng riêng của họ. Kể ra đó là một sự khôn ngoan vì để một thiếu nữ trong trắng và đẹp nết mà dưới cặp mắt đầy dâm ô của bọn người đó thì chính là một cái tội. Ít ra thì đồng thịt mỡ kia lúc này có lý.

- Thì chính thi sĩ cũng thèm khát muốn nhìn Mai Quế?

Thi sĩ Tùng Lập bỗng đứng phắt người dậy, long trọng tuyên bố :

- Tôi xin thề ý tưởng của tôi cao thượng hơn.

- Hân hoan biết được điều ấy. Còn về cái bình đựng hài cốt của vị hòa thượng viên tịch như ông kể chuyện với bản chức, thì bản chức có ngờ ý với hòa thượng trụ trì là muốn được xem nhưng hòa thượng nói rằng về mùa này người ta không thể mở nắp bình ra được.

Tùng Lập lẩm bẩm :

- Rõ ràng đó là mưu chước của họ.

Dịch Nhân Tiết hỏi lại :

- Thế thì thi sĩ có khi nào bước xuống nơi chôn cất hài cốt không?

- Chưa hề ... nhưng đợi có ngày. Bọn họ đã đầu độc hòa thượng Ngọc Kính cũng như trong lúc này họ đang muốn đầu độc chúng ta đó. Xin ngài nhớ lấy những lời tôi đã nói ra.

Dịch Nhân Tiết chau mày :

- Nhưng ông say rượu kia mà!

- Thì tôi có chối cãi điều ấy đâu. Vì đó là phương cách giữ cho tâm hồn trong sạch khi ở trong ngôi tu viện này. Nhưng tôi xin cam đoan với ngài là vị hòa thượng viên tịch đã tỏ ra rất sáng suốt khi ông viết bức thư cuối cùng cho thân phụ của tôi.

Phán quan Dịch Nhân Tiết chau mày :

- Hòa thượng có nói rằng cuộc sống của ngài bị đe dọa không?

Tùng Lập gạt đầu uống cạn thêm một chén rượu nữa.

- Hòa thượng nghi ngờ ai?

Tùng Lập đập mạnh cái chén rượu xuống mặt bàn :

- Nếu tôi trả lời câu đó thì ngài sẽ kết tội tôi đã tố cáo người ta bằng cách vu khống. Thưa ngài, tôi hiểu luật lắm chứ.

Ghé sát Dịch Nhân Tiết, Tùng Lập nói nhỏ :

- Tôi sẽ nói với ngài khi tôi đã thu thập đủ bằng chứng.

Dịch Nhân Tiết đưa tay vuốt ve Tùng Lập. Hắn như người điên nhưng thân phụ hắn quả là người có tiếng tăm với phong độ cao thượng của ông. Thiên hạ kính cẩn tưởng nhớ đến ông, người dân thương mến mà đến cả giới thượng lưu trí thức, quan quyền cũng tỏ lòng kính phục. Nếu vị hòa thượng đã viên tịch có để lại bức thư tố cáo có người đe dọa cuộc sống của hòa thượng thì cần mở ngay cuộc điều tra về âm mưu đó.

Dịch Nhân Tiết tự hỏi :

- Hòa thượng trụ trì hiện đang suy nghĩ gì?

Tùng Lập mỉm cười đồng ý, đáp :

- Xin phán quan cứ đặt câu hỏi đó với hòa thượng trụ trì. Đối với phán quan chắc chắn ông ấy không thể bày cách này hay cách khác nói dối được.

Dịch Nhân Tiết đứng dậy và bước lại chiếc bàn của ông ngồi lúc nãy. Vừa lúc Dịch Nhân Tiết ngồi xuống thì hòa thượng trụ trì lên tiếng chua cay :

- Ta thấy là Tùng Lập vẫn còn say! Ô! Vì sao ông ấy không giống thân sinh của ông ấy chút nào cả.

Dịch Nhân Tiết uống một ngụm nước trà xong rồi nói :

- Người ta nói rằng cố tiến sĩ Tùng Thiện là một trong những ân nhân của ngôi thiền viện này, có phải thế không?

Hòa thượng trụ trì đáp :

- Vâng. Ông ấy là một vị ân nhân lớn nhất của chúng tôi. Quả là một giòong họ xuất sắc. Thân sinh của cố tiến sĩ Tùng Thiện là một người nghèo khổ đi làm thuê, ở mướn ở miền Nam. Nhưng ông ta mê say học hành bằng cách ngồi hàng giờ ngoài cửa, lấy tay tập viết trên cát. Cuối cùng, ông ta đậu hương sư. Các tay lái buôn khâm phục ý chí học hỏi của ông ta nên góp tiền, kẻ ít người nhiều giúp ông ta tiếp tục học. Đến kỳ thi tỉnh, ông ta đậu đầu. Triều đình bổ ông làm phán quan. Vợ ông là một cô gái thuộc dòng họ lâu đời. Ông từ trần trong lúc còn tại chức. Tiến sĩ Tùng Thiện là trưởng nam của ông. Ông này nổi tiếng học giỏi, thi đậu đậu đó, cưới vợ con gái một thương gia giàu có. Tiến sĩ Tùng Thiện làm quan tới chức tổng đốc. Ông biết sử dụng tiền bạc một cách khôn ngoan. Gia đình được hưởng sự giàu có sung túc.

Dịch Nhân Tiết có vẻ sáng khoái, ngắt lời :

- Giàu hay nghèo, sinh trưởng trong một gia đình ra sao không đáng kể, những kẻ có tài cuối cùng cũng đạt được những chức vị cao sang, do đó đất nước mới được phồn thịnh. Thôi hãy trở lại với vị hòa thượng đáng kính của chúng ta. Ngài bị bệnh gì mà phải sớm viên tịch?

- Hòa thượng Ngọc Kính không viên tịch vì bệnh. Ngài muốn về châu trời sớm đó thôi. Khi ngài nhận thấy thời gian ngài ở lại dưới trần đã tạm đủ, ngài sớm muốn về nơi tiên cảnh. Ngài ra đi trong lúc cơ thể còn cường tráng, tinh thần minh mẫn. Thật đó cũng là một điều kì lạ đối với những ai từng được chứng kiến cái chết của ngài.

Đạo sĩ Tuyên Minh quay sang nói :

- Một kỷ niệm khó quên, ngài Dịch Nhân Tiết ạ! Chính ta được dịp chứng kiến. Trước khi thở hơi cuối cùng, hòa thượng kêu gọi mọi tu sĩ đứng quanh ngài và sau hai giờ lâm râm cầu nguyện, ngài vòng tay lại, từ từ nhắm mắt, rồi thả hồn ...

*

* *

Dịch Nhân Tiết bước theo đạo sĩ Tuyên Minh đến cửa, rồi một mình đi tới phòng ăn. Vị phán quan sẽ đi xem các bức tượng đó sau. Những bức tượng đã nằm nơi đó cả hai trăm năm nay, chắc chắn vẫn còn nằm tại đó lâu ngày nữa.

Dịch Nhân Tiết đến gặp Tào Can ở hành lang. Tào Can báo cáo những gì đã nghe thấy.

- Bẩm quan lớn. Vẫn không có một tin tức gì về diễn viên Mặc Đức cả. Theo lời Quan Lai kể thì hẳn là một kẻ bất thường tính. Thấy hắn đó rồi đột nhiên hắn lại biến mất, không ai rõ là hắn ta đi đâu cả. Những đồng bạn của hắn đã nói chuyện rất nhiều trong buổi tiệc nhưng không ai nhắc nhở gì đến tên hắn. Bữa tiệc vui vẻ, chỉ có một chuyện nhỏ đáng tiếc xảy ra. Một tu sĩ không có chén ăn, không có đũa. Các chú tiểu bị quả trách nặng nề về sự sơ suất đó.

Dịch Nhân Tiết quắc mắt :

- Thế nào? Nhà ngươi cho đó là bữa tiệc vui vẻ đó sao? Ta chỉ uống vài chén rượu, một ít trà, ngoài ra ta không thể ăn uống gì nữa cả.

- Riêng tôi không có gì phải phàn nàn cả. Thức ăn hậu, ăn lại khỏi tốn một đồng tiền nào.

Dịch Nhân Tiết mỉm cười. Tào Can nói tiếp :

- Quan Lai có nhã ý mời tôi đến phòng hắn uống thêm rượu nhưng tôi từ chối. Tôi muốn được dạo chơi ở hành lang, may ra sẽ gặp được Mặc Đức trong lúc này.

- Ý kiến rất hay! Còn ta sẽ đến thăm bà Bảo Mẫu và ái nữ của bà ta. Để ta hỏi thử bà Bảo Mẫu và nàng Ngẫu Dương có liên hệ giòong họ gì không? Thi sĩ Tùng Lập đoán chắc với ta là Mai Quế không phải là con gái bà Bảo Mẫu. Nàng đi tu cũng là ngoài ý muốn của nàng. Nhưng hẳn kể ta nghe những câu chuyện trên trong lúc hắn say. Hắn còn nói hòa thượng Ngọc Kính bị ám sát! Ta có nêu vấn đề đó với hòa thượng trụ trì và cả với đạo sĩ Tuyên Minh. Ta nghĩ rằng Tùng Lập chỉ là một anh chàng ba hoa thôi. Vậy nhà ngươi có biết phòng riêng của bà Bảo Mẫu ở đâu không?

- Bẩm quan lớn. Ở tầng lầu nhứt. Hành lang thứ hai. Ngõ cửa thứ năm.

- Hay lắm! Ta sẽ gặp nhà người ở phòng của Quan Lai. Đường như trời đã tạnh mưa. Bây giờ chúng ta có thể đi ngang qua sân để đi đến cánh phía đông của ngôi thiền viện.

Lúc đó vừa có một chú tiểu xuất hiện. Chú bị ướt từ đầu đến chân và cho biết cơn giông đã hạ, nhưng trái lại, trời vẫn mưa to. Dịch Nhân Tiết và Tào Can lại phải đánh một vòng lớn và lúc hai người đi qua ngôi đền họ thấy rất đông tu sĩ có mặt nơi đó.

Cả hai chia tay trước phòng hội.

Vị phán quan nhận thấy tầng lầu một vắng vẻ. Những ngọn đèn leo lét cháy tỏa ra một ánh sáng mập mờ soi sáng các hành lang. Im lặng hoàn toàn. Người ta chỉ nghe tiếng sột soạt của chiếc áo gấm của vị phán quan theo mỗi bước đi, ngoài ra không có một tiếng động nào.

Đúng vừa lúc vị phán quan đang nhắm đếm các ngõ cửa ở hành lang thứ hai, bỗng nhiên ông ta nghe thấy như có tiếng thì thầm. Dịch Nhân Tiết lắng tai nghe. Quả có tiếng thì thầm ở phía sau nhưng đồng thời có một mùi hương thoang thoảng lọt qua mũi. Dịch Nhân Tiết muốn quay bước nhưng lúc này ông cảm thấy choáng váng mặt mày và trước mắt vị phán quan, bỗng đứng mọi vật chìm trong bóng tối dày đặc...

10. Dịch Nhân Tiết Mở Mắt Dậy Thấy Mình -nằm Trên Một Chiếc Giường Lạ

Đến khi Dịch Nhân Tiết trở về phòng riêng, ông ta cảm thấy mình bị cảm nặng. Đầu ông nhức nhối dữ tợn còn bao tử như trống không, đôi lúc nghe cồn cào khó chịu. (Đoạn này chắc sắp chữ lộn?)

Có một mùi thơm thoang thoảng của đàn bà làm cho vị phán quan bừng mở mắt dậy. Vị phán quan ngạc nhiên hơn nữa khi nhìn mình nằm dài trên một chiếc giường lạ. Đưa tay lên đầu, Dịch Nhân Tiết mới biết miếng vải bọc vỏ cam quần quanh đầu đã biến đầu mất. Phía sau đầu lại nổi lên một cục u. Dịch Nhân Tiết cẩn thận đưa một ngón tay sờ thì ông ta cảm thấy nhức nhối đến nhả mặt.

Một giọng nói dịu dàng vang lên:

- Xin ngài hãy uống chén nước này!

Nàng Đinh đang nghiêng mình về phía Dịch Nhân Tiết, trên tay cầm tách nước. Cô diễn viên đưa tay lên vai vị phán quan giúp ông ngồi dậy. Vị phán quan còn cảm thấy choáng váng mặt mày. Nữ diễn viên Đinh vẫn còn đưa tay đỡ phía sau lưng cho vị phán quan. Uống xong ngụm trà nóng, Dịch Nhân Tiết cảm thấy khỏe hơn một chút và bắt đầu nhớ lại chuyện gì đã xảy ra trước khi ông bị bất tỉnh.

Dịch Nhân Tiết đưa mắt nhìn một cách nghi kỵ nàng Đinh rồi nói:

- Đường như có kẻ nào đã đánh phía sau đầu ta thì phải? Nàng làm gì ở đây?

Nàng Đinh ngồi ở một góc giường bình tĩnh giải thích:

- Tôi nghe có tiếng động mạnh ở cửa. Mở cửa ra tôi thấy ngài nằm bất tỉnh, đầu kê lên bức cửa. Tôi nghĩ rằng ngài có ý định đến thăm tôi. Cũng may là tôi khá khỏe, mặc dù ngài khá nặng, nhưng tôi vẫn bỗng nổi ngài lên và đặt trên giường. Tôi đã lấy nước lạnh thoa lên hai bên thái dương cho đến khi ngài tỉnh dậy. Chỉ có thể thôi!

Dịch Nhân Tiết nheo mày:

- Có ai ở trong hành lang?

- Không có ai cả.

- Vậy nàng nghe có tiếng chân đi không?

- Dạ. Không.

- Hãy đưa cái túi nhỏ đựng hương thơm của nàng dùng cho ta xem.

Nàng Đinh móc ở dây lưng ra một cái túi nhỏ may bằng gấm và trao cho Dịch Nhân Tiết. Vị phán quan đưa cái túi nhỏ lên mũi. Hương thơm thật dễ chịu nhưng khác hẳn mùi thơm thoang thoảng mà ông đã ngửi phải trước khi bị bắt tỉnh.

- Vậy ta bị bắt tỉnh trong bao lâu?

- Cũng khá lâu. Gần đến hai tiếng đồng hồ. Tuy vậy lúc này cũng chưa đến nửa đêm đâu!

Nhìn vị phán quan với một cái bữu môi tinh nghịch, nàng Đinh hỏi:

- Vậy xin ngài phán là tôi có tội hay vô tội?

Dịch Nhân Tiết không nhin được cười.

- Xin nàng thứ lỗi. Sự suy diễn của ta hiện chưa được minh bạch. Ta chịu ơn nàng nhiều lắm, nàng Đinh ạ! Vì không có nàng ắt tên thích khách đó đã không chừa mạng sống cho ta.

- Chính miếng vải quấn quanh đầu của ngài đã cứu sống ngài. Những vỏ cam khô đã chặn bớt sức mạnh của sự va chạm, nếu không sọ của ngài dám bị bể lăm đó ghen!

- Vâng. Chính mấy tì thiếp của ta đã nài nỉ ta để họ quấn quanh đầu miếng vải bọc vỏ cam đó. Ta sẽ ngỏ lời cảm tạ họ, nhưng lúc này ta cần tìm cho ra kẻ muốn mưu sát ta đã.

Dịch Nhân Tiết muốn đứng dậy nhưng cảm thấy chóng mặt nên ông ta lại phải ngồi xuống.

- Bẩm quan lớn. Xin hãy khoan đã! Quan lớn chắc hãy còn mệt. Xin để tôi dìu quan lớn đến chiếc ghế bành kia.

Khi Dịch Nhân Tiết ngồi vào chiếc ghế trước một cái bàn lung lay, nàng Đinh lại đem nhúng mấy cái vỏ cam vào một chậu thau đựng đầy nước nóng và nói:

- Quan lớn cho phép quần cái khăn bọc mấy vỏ cam này vào đầu, may ra nơi bị sưng có thể xẹp dần.

Vừa nhấp chén trà nóng, Dịch Nhân Tiết vừa nhìn kỹ khuôn mặt dễ thương và thật thà của nữ diễn viên. Trông nàng trạc hai mươi lăm tuổi. Nàng không đẹp nhưng có cái gì đó rất quyến rũ. Nàng vũ giỏi nên mỗi cử chỉ của nàng mềm mại, nhẹ nhàng, gói ghém một sự duyên dáng đặc biệt. Thân hình mảnh mai của nàng càng làm nổi bật bộ ngực no tròn.

- Nàng hãy ngồi xuống và hãy chuyện vãn với ta vài phút để chờ ta tỉnh trí hơn một chút. Ta muốn biết là tại sao, thông minh và đẹp như nàng mà nàng lại chọn nghề này? Nhưng cần nói là xin hiểu giùm ta, ta hoàn toàn không có ý nghĩ cho là nghề này hèn mọn, nhưng theo ta, với tài vũ trời ban cho nàng, ta nghĩ là nàng sẽ có một cuộc sống tươi đẹp hơn bây giờ nhiều.

Nàng Đinh châm thêm trà cho Dịch Nhân Tiết rồi mới chậm rãi trả lời:

- Ấu cũng là do số trời định đoạt. Thân phụ tôi bán thuốc ở kinh đô. Không may cho thân phụ của tôi là ông lại chỉ có ông chỉ có năm người con gái. Tôi là con trưởng. Thân phụ của tôi định gả bán tôi làm thiếp cho một người bán cao đơn hoàn tán, lẽ dĩ nhiên, nếu tôi ưng thuận thì gia đình sẽ được hưởng một số tiền khá lớn. Nhưng tôi cảm thấy tôi không thể nào chịu đựng được người đàn ông đó, nên tôi đã bỏ nhà ra đi. Nhờ trời, tôi là một người đàn bà khá khỏe mạnh. Sau cùng với sự ưng thuận của gia đình, tôi gia nhập gánh hát Quan Lai. Ông này giúp gia đình tôi một số tiền. Tôi học đóng tuồng, học tung học hứng, học vũ. Chỉ một năm sau, Quan Lai đã có thể thu lại số tiền mà ông ta đã bỏ ra khi ông ta đem tôi vào gánh hát của ông. Quan Lai là một người đàn ông hoàng, do đó cho đến nay tôi vẫn còn giúp việc trong gánh hát của ông ta.

Nàng Đinh nhần nhần cái lỗ mũi nhỏ và xinh của nàng đoạn tiếp:

- Tôi vẫn biết rằng, dưới mắt đa số thiên hạ thì nghề cầm ca là nghề vô loại nhưng một lần nữa, tôi có thể đảm bảo với tất cả rằng Quan Lai quả là một người lương thiện. Riêng tôi, thật ra tôi cũng chẳng phải là thần thánh gì nhưng tôi chưa bao giờ bán xác tôi cho ai và nhất định tôi không bao giờ bán cho ai cả.

Dịch Nhân Tiết nói :

- Ta tin ở lời nàng nói. Nhưng nàng nói là Quan Lai không bao giờ quấy rầy nàng, nhưng còn Mặc Đức thì sao?

- Ô! Anh chàng ấy bám theo tôi lúc khởi đầu. Có lẽ đó là thói quen của chàng. Nhưng tôi không thể làm theo ý chàng được. Tôi nghĩ rằng, tự ái của chàng bị thương tổn. Nhưng có một điểm đặc biệt là hắn chơi kiếm thật hay. Tôi thích đóng chung với hắn.

Dịch Nhân Tiết ngỏ lời:

- Nhưng lối đóng tuồng của hắn ta với Ngẫu Dương không làm cho ta bằng lòng chút nào cả. Theo ý kiến của nàng có phải Mặc Đức thuộc loại đàn ông có thú vui khi được hành hạ thân xác người đàn bà không?

- Ô! Không phải thế! Hắn ta là một người dễ nổi giận nhưng thật sự không hung dữ chút nào. Xin ngài hãy tin lời tôi nói vì tôi hiểu biết tất cả những con người ấy.

- Còn Ngẫu Dương thì sao? Nàng ta có từ chối trước sự tấn công của hắn không?

Nàng Đinh có vẻ ngập ngừng:

- Ngẫu Dương mới gia nhập đoàn... thật ra tôi không...

Chưa dứt câu, nàng Đinh cầm tách nước uống cạn rồi liệng tách lên không, đoạn nàng đưa cây đũa mà nàng lấy trên bàn đón nhận cái tách đó. Chiếc tách xoay tròn...

Dịch Nhân Tiết có vẻ không vừa ý:

- Hãy chấm dứt trò chơi đó. Nàng làm cho ta chóng mặt quá!

Nàng Đinh đẩy cái tách mạnh lên cao rồi lẹ làng đưa tay ra bắt, đặt chiếc tách lên bàn.

Dịch Nhân Tiết tiếp lời:

- Hãy trả lời câu hỏi của ta. Ngẫu Dương có từ chối trước sự tấn công của Mặc Đức không?

- Xin ngài khỏi phải lớn tiếng, xin để tôi trả lời. Ngẫu Dương với tôi chơi với nhau rất thân thiết. Chính tình thân thiết đó làm cho Mặc Đức khó chịu. Hắn ta có ý ghen và ghét Ngẫu Dương.

- Mặc Đức gia nhập đoàn khá lâu rồi phải không?

- Khoảng một năm. Tôi không nghĩ rằng hắn là diễn viên chuyên nghiệp. Đó là một thanh niên thích cuộc sống lang thang đây đó, đặt bước khắp nơi. Mặc Đức không hẳn là tên thật của hắn. Một ngày kia, tôi nhìn thấy trên một chiếc áo của hắn có cái tên là Linh, nhưng hắn quả quyết với tôi là hắn đã mua chiếc áo ấy ở một người bán quần áo cũ. Một điểm khác nữa là trước đây hắn đã từng đến thăm ngôi tu viện này rồi.

Dịch Nhân Tiết hỏi gắt:

- Vì sao nàng biết điều đó?

- Ngày đoàn mới đến đây, Mặc Đức đã quen biết rõ hết các hành lang trong ngôi thiền viện. Những lối đi quanh co, tối tăm trong tòa nhà rộng lớn này làm cho tất cả đoàn đều sợ hãi, không ai dám rời phòng ra đi một mình, trái lại, Mặc Đức rảo bước khắp nơi mà không bao giờ hắn ta sợ bị lầm đường, lạc lối.

- Hắn thật trọng! Có thể hắn là một tên sát nhân nguy hiểm. Còn nàng Ngẫu Dương cũng đang làm cho ta thắc mắc không ít.

- Phán quan nghi ngờ gì ở nàng?

- Không có gì cả. Nhưng ta lấy làm khó chịu là chưa được biết rõ lai lịch của hai người đó.

Dịch Nhân Tiết vừa nói vừa có ý dò xét ý nghĩ của nàng Đinh.

- Tôi đã hứa với Quan Lai là giữ mọi bí mật nhưng vì ngài là vị phán quan, tôi khó làm khác được. Hơn nữa, tôi cũng không muốn ngài có nhiều nghi ngờ về Ngẫu Dương. Sự thật thì y thị không phải là một cô đào hát mà nàng cũng không mang tên là Ngẫu Dương. Tôi không biết tên thật y thị, tôi chỉ biết y thị từ kinh đô đến đây, nàng giàu có. Nàng đã giúp Quan Lai một số tiền lớn để Quan Lai có đủ phương tiện hát giúp thiền viện Chiêu Vân nhân ngày lễ kỷ niệm thành lập tu viện, sau nữa là nàng muốn nhân cơ hội đó

gia nhập đoàn hát luôn. Mục đích của nàng đã thề thốt với Quan Lai là muốn cảnh báo một cái gì ở một người nào đấy. Muốn được vậy nàng phải lên sân khấu thủ một vai cùng với con gấu của nàng, và việc hóa trang cũng do nàng chọn lựa. Quan Lai nhận thấy không có gì trở ngại, hơn nữa, hẳn lại thấy có lợi nên chấp nhận đề nghị của Ngẫu Dương. Ngẫu Dương không tham dự những buổi tập dượt đóng tuồng. Cũng không có mặt cả Mặc Đức nữa.

- Vậy nàng có tin rằng hai người đã quen biết nhau từ trước không?

- Tôi không rõ điều đó mà chỉ biết rằng lúc họ gặp nhau thì họ sinh sự với nhau liên hồi. Trong buổi đóng tuồng tối hôm nay, Ngẫu Dương đã hóa trang giống như nàng Mai Quế. Quan Lai hỏi lý do thì nàng đáp là nàng biết rõ điều nàng làm. Khi thấy ngài hiện diện trong đêm hát, Quan Lai ngỡ rằng Ngẫu Dương có chuyện gì bất bình nên đã mời ngài đến chứng kiến để mở cuộc điều tra. Câu chuyện chỉ có thế, nhưng xin ngài không nên nói với ai những điều tôi đã trình bày cùng ngài biết.

Dịch Nhân Tiết gật đầu. Nhưng trong thâm tâm, vị phán quan vẫn chưa thấy hài lòng. Trái lại, những tiết lộ của nàng Đinh lại làm cho Dịch Nhân Tiết thắc mắc thêm hơn nữa. Dịch Nhân Tiết đứng dậy định từ giã nàng Đinh, nhưng vừa đứng lên, ông ta cảm thấy dạ dày xôn xao khó chịu. Ra dấu hiệu cho nàng Đinh để ông được tự do, Dịch Nhân Tiết bước vài bước đến một cái bàn nhỏ, đến đây vị phán quan bị nôn mửa khá nhiều.

Sau khi rửa mặt, vuốt lại bộ râu. Dịch Nhân Tiết cảm thấy dễ chịu hơn, cơn nhức đầu cũng biến mất, Dịch Nhân Tiết uống thêm một tách trà rồi gọi nàng Đinh tới:

- Xin đa tạ nàng một lần nữa. Một ngày nào đó, nếu có việc gì cần đến ta, xin đừng ngần ngại. Ta không bao giờ quên trả ơn những kẻ đã giúp ta.

Nàng Đinh nhắm mắt lại, lấy tay đưa đưa chiếc dây lưng rồi bỗng nàng ngừng đầu nói:

- Tôi muốn ngài giúp cho một lời khuyên. Đây thuộc một vấn đề khá tế nhị. Nghĩ ra cũng khó giải quyết. Nhưng vì ngài là một vị phán quan, hẳn ngài có lắm ý kiến. Xin nói thật với ngài, không hiểu tại sao tôi lại có rất nhiều cảm tình với nàng Ngẫu Dương. Tôi có cảm tình với nàng hơn tất cả những thanh niên nào tôi đã gặp. Tôi cứ nghĩ rằng mối tình đó thật là phi lý, tôi cứ mong lâu ngày sẽ phai nhạt, nhưng nó mãi vẫn vương. Tôi cứ nghĩ rằng nếu tôi lấy chồng chắc rằng tôi sẽ làm cho chồng tôi phải khổ. Vậy phán quan có cao kiến xin dạy bảo giúp cho. Theo lời khuyên của ngài, nay tôi phải làm gì?

Dịch Nhân Tiết đưa tay gãi trán nhưng ông cảm thấy nhức nhối ở vai nên đành vuốt râu suy nghĩ.

- Nàng hãy khoan có quyết định vội vàng. Có thể nàng chưa thật sự yêu thương các thanh niên đó. Và cũng có thể bọn họ chưa thật sự yêu nàng. Nàng cần hiểu là những liên lạc tạm bợ đó chưa có thể so sánh được với hôn nhân. Cần phải sống trong thân mật để tìm hiểu nhau, đó mới là điều căn bản cho một sự tác hợp. Con người Ngẫu Dương còn lắm bí ẩn.

11. Dịch Nhân Tiết Một Phen Lên Ruột

Giữa lúc khốn đốn đó, Dịch Nhân Tiết nghe có tiếng chân người bước vào phòng. Một giọng nói cất lên:

- À! Chú mày lo sẵn chuột có phải không? Phải trở về lập tức ở góc cũ của chú mày!

Con vật gầm lên một tiếng dài, từ từ lùi ra xa. Vị phán quan mở cánh cửa và thở không khí mát lạnh bên ngoài lọt vào một cách sáng khoái. Dịch Nhân Tiết nhìn thấy Ngẫu Dương đang đốt nến. Đốt xong, nàng mở một học tử bóc lấy một nhúm trái khô liệng về phía con vật và nói:

- Hãy bắt cho giỏi xem nào!

Con vật gầm lên một tiếng nhỏ, nhưng đó là tiếng gầm thỏa mãn.

Dịch Nhân Tiết trút một tiếng thở dài khoan khoái. Danh dự của vị phán quan bị tổn thương thật đó, nhưng dù tự ái có bị tổn thương còn hơn là để cho con vật xé ra từng mảnh.

Giữa lúc Dịch Nhân Tiết định nói lên sự hiện diện của mình thì cũng vừa lúc ấy, vô tình Ngẫu Dương cởi chiếc áo ra. Dịch Nhân Tiết có vẻ bối rối, nhưng rồi lại nghĩ rằng, tốt hơn hết là hăng đợi cho nàng mặc

quần áo ngủ vào đã. Dịch Nhân Tiết định khép cánh cửa, nhưng nửa chừng, vị phán quan dừng tay lại. Ngẫu Dương có vóc dáng mảnh mai nhưng bắp thịt tay, chân nàng xem ra vạm vỡ trông giống như đàn ông, lông lá đầy mình. Ở cánh tay trái Ngẫu Dương có một đường sẹo rõ dài. Khi Dịch Nhân Tiết nhìn thấy rõ ràng Ngẫu Dương quả là một thanh niên, vị phán quan lúc này mới lên tiếng:

- Ta là phán quan Dịch Nhân Tiết. Sự hiện diện của ta ở đây là do kết quả của một sự lầm lẫn đáng tiếc.

Thấy con vật vừa gầm lên lại muốn tiến tới, Dịch Nhân Tiết cuống cuống la lớn:

- Kìa! Sao không gọi nó dừng lại!

Ngẫu Dương chưa hết sững sốt khi thấy bóng người khách lạ nhưng cũng vâng lời ra lệnh cho con vật đứng lại. Con gấu đưa chân cào cào xuống nền nhà, lông cổ nó dựng đứng lên.

Ngẫu Dương lên tiếng:

- Ngài có thể bước ra khỏi tủ. Con vật chẳng dám làm gì ngài đâu!

Dịch Nhân Tiết bước ra khỏi tủ, lại gần chiếc ghế đặt cạnh bàn nhưng đôi mắt vị phán quan vẫn không rời khỏi con vật.

- Xin mời ngài ngồi xuống. Tôi xin nói với ngài không có gì phải sợ hãi nó nữa.

- Có thể như vậy, nhưng ta muốn nàng hãy cột nó lại.

Sau khi vít cái mào xuống. Ngẫu Dương choàng một sợi dây xích thật to vào cổ con gấu, cột một phía đầu dây vào cánh cửa sổ. Dịch Nhân Tiết cảm thấy yên lòng hơn, khoan khoái ngồi xuống ghế.

Ngẫu Dương mặc thêm bộ quần áo bên ngoài rồi ngồi cạnh Dịch Nhân Tiết hỏi:

- Bây giờ ngài biết rõ bí ẩn của tôi, vậy ngài có điều gì dạy bảo?

- Nhà ngươi có phải là anh ruột của Mai Quế không?

- Đúng vậy! Nhưng người đàn bà béo mập kia không phải là thân mẫu của tôi. Lý do nào ngài phán đoán được điều đó?

- Ta bắt đầu thắc mắc là vì sao Mai Quế tỏ ra rất bình thản lúc nhà ngươi đóng tuồng trên sân khấu với con gấu của nhà ngươi, nhưng trái lại, Mai Quế lại tỏ ra khiếp đảm lúc Mặc Đức đưa kiếm chém sát vai nhà ngươi. Hơn nữa, sau khi văn hát, ta nhìn thấy có cái không khí gia đình giữa nhà ngươi và Mai Quế rõ rệt hơn.

- Nói tóm lại, tôi chỉ có một cái tội là đã giả gái để sống chung trong một đoàn hát, tội đó xem ra cũng nhẹ khi tôi hành động có mục đích của tôi.

- Nhà ngươi tiếp tục giải thích ta nghe. Nhưng trước hết, tên thật của nhà ngươi là gì?

- Quảng Tế. Tôi là trưởng nam của Quảng Du, một tay lái buôn gạo tại kinh đô. Mai Quế là em gái duy nhất của tôi. Cách đây 6 năm, nàng yêu say đắm một nho sinh. Nhưng thân phụ tôi lại thấy rằng nho sinh đó không xứng đáng làm chồng nàng nên đã không chấp thuận lễ cưới hỏi. Sau đó ít lâu, nho sinh đó bị té ngựa, gãy xương sống và qua đời. Thất vọng, Mai Quế đổ tội cho thân phụ của tôi phải gánh chịu cái chết của người yêu nàng. Ít lâu sau, Mai Quế tuyên bố là nàng nguyện sẽ đi tu. Song thân tôi cố thuyết phục nàng đổi ý nhưng nàng vẫn không chịu, còn dọa sẽ tự tử nếu người ta không để nàng thực hiện lời nguyện. Đầu tiên nàng xin vào tu ở tu viện Bạch Hạc.

Quảng Tế đưa lưỡi liềm lên môi trên - nơi đó trước đây có bộ râu - rồi nối tiếp chuyện với giọng buồn rầu:

- Đó là một thiền viện ở kinh đô. Nhiều lần tôi đến đó, cố thuyết phục nàng. Tôi nói là sở dĩ thân phụ tôi chống đối cuộc hôn nhân đó vì chàng nho sinh kia có tính ham mê tửu sắc vô lượng, không xứng đáng làm chồng Mai Quế. Tôi thuyết phục nàng một cách lưu loát nhưng kết cuộc là nàng đã không nghe còn từ chối không bao giờ muốn gặp tôi nữa. Lúc tôi trở lại tìm nàng lần nữa thì bà tu viện trưởng cho tôi hay là Mai Quế đã ra đi và chính bà ta cũng không biết Mai Quế đã đi đâu. Tôi biếu cho người giữ cửa tu viện một số tiền nhỏ thì được bà này cho hay Mai Quế có làm quen với một người đàn bà tên là Bảo Mẫu, sau đó nàng đã đi theo bà này. Song thân tôi mỗi ngày lo lắng thêm hơn. Tôi lại ra công tìm kiếm và cuối cùng tôi biết

bà Bảo Mẫu đã đưa Mai Quế vào tu ở thiền viện này. Tôi quyết định đến thiền viện cố giải thích một lần nữa cho nàng rõ. Nhưng thâm tâm tôi nghĩ rằng nàng sẽ từ chối không tiếp tôi, do đó tôi phải hóa trang thành một nữ diễn viên mục đích để được gần gũi nàng tâm sự. Nhờ thân hình mảnh mai, hơn nữa, tôi lại là một diễn viên tài tử nên tôi đã đạt được thành công ngay lúc đầu. Tôi mang tên là Ngẫu Dương tìm gặp Quan Lai để xin gia nhập đoàn. Quan Lai bằng lòng, nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập thiền viện ông ấy muốn tôi ra mắt với đoàn luôn trong đêm hát tối nay. Bẩm quan lớn, Quan Lai không biết gì hết về lai lịch của tôi. Kế hoạch của tôi như thế là thành công cũng nhờ một phần nào ở tài múa kiếm của Mặc Đức. Lối múa kiếm của Mặc Đức đã làm cho Mai Quế lo sợ đến tính mạng của tôi khiến nàng quên hết mối di hận. Sau khi diễn tuồng xong, nàng đánh lạc bước chân theo dõi của bà Bảo Mẫu, đến gặp tôi và cho tôi biết nàng đang ở trong tình trạng khó xử. Bà Bảo Mẫu đối với nàng rất tốt, coi nàng như con gái, với một ý muốn là nàng theo hẳn vào dòng tu. Nhưng trong lúc sống ở tu viện này, Mai Quế lại làm quen với Tùng Lập, nàng bỗng thắc mắc không rõ là nàng có lầm lạc chẳng khi nàng muốn ra ngoài đời. Mặt khác Mai Quế không muốn làm cho bà Bảo Mẫu thất vọng vì người đàn bà đó đã an ủi nàng rất nhiều khi chính gia đình nàng “xoay lưng lại với nàng” - Bẩm quan lớn, chính Mai Quế đã dùng mấy tiếng “xoay lưng lại với nàng”. Tôi bảo nàng hãy trở về phòng riêng của tôi vì ở đó chúng tôi được yên ổn để bàn thảo công việc và cùng chọn giải pháp thích hợp. Tôi đưa ra ý kiến với nàng là hãy cởi chiếc áo dài ra. Nếu cùng mặc bộ áo dài bên trong như nhau thì mọi người có thể lầm tưởng nàng là tôi. Nàng cởi áo, vo tròn áo lại trong ống tay áo, rồi từ giã tôi.

Quảng Tế đưa tay gỡ đầu và vẫn với giọng buồn rầu.

- Thế là trong lúc tôi sửa soạn bước theo nàng thì lại gặp chàng Tùng Lập ngông cuồng kia chặn đường tôi lại. Lúc tôi tìm cách thoát được tay chàng, tôi liền chạy về phòng. Tôi không gặp Mai Quế. Tôi liền đến gặp bà Bảo Mẫu. Trong phòng bà Bảo Mẫu cũng không có ai cả. Chán chường, tôi ghé phòng Quan Lai uống vài chén rượu với chàng rồi tôi lại trở về phòng của bà Bảo Mẫu. Căn phòng tối om. Cửa lại khóa. Ngày mai tôi mới có dịp nói chuyện với em gái tôi. Bây giờ thì quan lớn hẳn rõ đầu đuôi mọi việc...

Dịch Nhân Tiết đưa tay vuốt ve chòm râu. Vị phán quan có nghe nói đến tên Quảng Du và ông cho rằng câu chuyện kể ra hữu lý.

- Nhà ngươi đã hành động một cách khôn ngoan bằng cách kể rõ sự thật cho bản chức biết...

- Bẩm quan lớn. Còn một điều này nữa, tôi xin trình bày quan lớn rõ luôn. Mai Quế lúc này dù muốn dù không cũng là nữ tu sĩ. Bà Bảo Mẫu lại được các tăng sĩ trong Thiền đạo ở kinh đô quen biết khá nhiều. Những vị này ngày nay lại có uy tín khá lớn trong xã hội. Thân phụ tôi lại là đồ đệ của Đức Khổng. Nếu thiên hạ cho rằng thân phụ tôi có tư tưởng chống đối đạo Thiền thì việc buôn bán của ông ta có lẽ bị ảnh hưởng rất nhiều.

- Nhà ngươi để ta lo công việc ấy! Đến sáng mai, ta sẽ gặp bà Bảo Mẫu và ta có dịp gặp Mai Quế. Ta cố thuyết phục nàng bày tỏ dự định của nàng và nên ngả theo Tùng Lập. Ta không có ý chọn Tùng Lập sẽ làm chồng nàng nhưng Tùng Lập là con trai trong một gia đình nề nếp, năm tháng sẽ giúp chàng trở nên tốt hơn. Hơn nữa, bốn phận của người đàn bà là phải lấy chồng để sinh con, đẻ cái. Ta không đồng ý phụ nữ đi tu, dù họ tu đạo này hay đạo nọ. À! Còn một thắc mắc nữa. Con gấu này ở đâu? Lý do nào mà nhà ngươi dẫn nó tới đây?

- Bẩm phán quan. Tôi là người rất thích săn bắn. Tôi đã bắt được con gấu này ở mạn bắc cách đây bảy năm rồi, lúc đó con vật còn rất nhỏ. Từ đó đến nay không bao giờ con vật rời khỏi tôi. Tôi thấy thú vị khi tập cho nó biết vũ, biết chơi qua nhiều trò chơi nhảy múa. Con vật có cảm tình rất nhiều đối với tôi, coi tôi gần như người cha của nó. Nhưng có một lần, do một sự không may, con vật làm cho tôi bị thương ở cánh tay trái. Thật ra, nó muốn vuốt ve tôi đó. Vết thương này đã thành sẹo. Tôi chỉ cảm thấy nhức nhối khi gặp thời tiết đổi thay. Những ngày đó cánh tay trái của tôi cứng đờ không co quắp lại được. Lúc tôi gia nhập đoàn hát của Quan Lai tôi đã dẫn nó theo vì tôi là người duy nhất mà con vật chịu vâng lời, hơn nữa, con vật cũng giúp tôi biểu diễn một màn đặc biệt cho công chúng cùng thưởng lãm...

Dịch Nhân Tiết gật gật đầu. Mọi vấn đề nay được giải thích khá rành mạch. Quảng Tế không sử dụng cánh tay trái được vì vết thương cũ làm cho chàng khó chịu. Mai Quế ép tay vào sát mình vì cố giấu chiếc áo dài đen trong ống tay áo. Mai Quế tìm cách tháo lui mau vì ngại gặp bà Bảo Mẫu. Có lẽ nàng đã nhìn thấy

bóng bà Bảo Mẫu ở xa nên nàng đã quyết định sẽ gặp lại Quảng Tế vào ngày mai.Ồ! Mọi việc đã sáng tỏ như ban ngày.

- Ta không rõ con gấu như thế nào? Nếu nhà ngươi không tới kịp thì con vật có tìm cách phá cánh cửa không?

- Dạ không. Chúng khôn ngoan thật nhưng lại ít sáng kiến. Không bao giờ con vật biết làm một việc gì nếu việc đó con người chưa dạy bảo cho nó làm ít nhất một lần. Cũng vì như thế mà tôi đã để nó thông thả trong phòng không cần phải cột nó lại vì biết rằng nó không biết mở cửa ra đi. Con vật vẫn chờ đợi cho đến lúc ngái bước ra khỏi phòng, lâu lâu nó lại đánh hơi, cào vào bàn ghế, như có ý đoán chắc ngái vẫn còn ở lại đây. Sự kiên nhẫn của nó có thể nói là vô tận...

Dịch Nhân Tiết lại hỏi:

- Chúng thích vỗ lấy nạn nhân?

- Nó quật ngã xong, đoạn tung nạn nhân lên cao như con mèo vờn con chuột. Có lần tôi đã gặp xác một tên thợ săn bị con vật xé ra từng mảnh. Trông đến ghê sợ!

Dịch Nhân Tiết buông một tiếng thở dài:

- Nguy hiểm đến thế sao!

Quảng Tế vội nói:

- Nhưng tôi chưa bao giờ phải buồn vì nó. Con vật cũng có cảm tình với Mai Quế, tuy nó không vâng lời nàng như đã vâng lời tôi. Nhưng nó ghét những người mà nó không hề thấy mặt. Những người đó làm cho nó dễ nổi giận. Nhưng có khi nó cũng rất dễ thay đổi tính tình. Có lúc nó chẳng thèm để ý đến ai cả. Lúc này tính tình nó trở nên khó khăn hơn vì lâu nay nó không trải qua một cuộc tập dượt nào cả. Thường thường vào lúc gần sáng, giờ mà hoạt động của thiền viện êm ả nhất, tôi dẫn nó đến một cái sân nhỏ - nơi đây trước kia nhốt các tu sĩ vô kỷ luật - cho nó tự do chạy nhảy. Việc làm này chẳng làm hại đến ai cả.

Dịch Nhân Tiết gật đầu:

- Đó là một sáng kiến. Á! Thế nhà ngươi có gặp Mặc Đức trong khi nhà ngươi đi tìm Mai Quế không?

Quảng Tế lắc đầu:

- Dạ. Không. Gã ấy suốt ngày tìm cách la cà gần nàng Đình, chọc ghẹo nàng. Vai trò của tôi ở đây làm cho Mặc Đức mất giá đôi phần. Rất tiếc là hắn to lớn và khỏe hơn tôi, nhưng tôi đang cố luyện tập võ nghệ để có ngày cho hắn một bài học. Ngay bây giờ tôi tìm cách làm lạnh với hắn hầu hấn để nàng Đình yên thân. Bẩm phán quan, nàng Đình không chỉ là một thiếu nữ xinh đẹp mà còn là một nữ lực sĩ nữa đó! Nàng cỡi ngựa rất giỏi. Nếu nàng là vợ tôi, cả hai chúng tôi cùng đi săn bắn thì thích thú biết mấy. Thật nàng không giống một chút nào mấy thiếu nữ mà song thân tôi định cưới hỏi cho tôi. Tiếc thay là hiện nàng chưa ưng chịu một chàng trai nào cả.

Dịch Nhân Tiết đứng dậy.

- Cứ ước thử đặt các câu hỏi đó với nàng đi. Đợi coi nàng trả lời ra sao. Bây giờ ta phải đi rồi! Tào Can đang đi tìm ta.

Vị phán quan nhìn con vật như ra dấu hiệu từ giã. Nhưng con vật chong đôi mắt nhỏ nhìn vị phán quan như không hề có một sự thay đổi nào về tình cảm của nó đối với Dịch Nhân Tiết...

12. Một Bóng Đen Xuất Hiện -với Mùi Hương Lạ

Khi Quảng Tế đóng cửa lại thì vị phán quan bước ra hành lang rồi dừng lại trước một cánh cửa đối diện. Cánh cửa không khóa. Dịch Nhân Tiết bước vào nhưng không thấy một ai cả. Căn phòng được thắp sáng với một ngọn nến cháy tàn trên một chiếc bàn bằng tre. Ngoài hai chiếc ghế và một cái giường, người ta không thấy một thứ gì nữa. Cũng không có một chiếc rương nào, chẳng có một hành lý nào, cũng không có

cả quần áo mặc ở cái mặc áo bằng gỗ. Nếu không có ngọn nến sắp tàn, người ta nghĩ rằng căn phòng không có ai ở cả.

Dịch Nhân Tiết bước lại gần chiếc bàn, mở hộc bàn ra, chỉ thấy toàn bụi. Vị phán quan quì xuống nhìn phía dưới chỉ thấy một con chuột đang tìm đường chạy trốn.

Dịch Nhân Tiết đứng dậy, phủi bụi ở đầu gối quyết định đi gặp Tào Can.

Đã quá khuya rồi, chắc chắn là Tào Can đã chia tay các diễn viên.

Dịch Nhân Tiết tìm thấy Tào Can ở căn phòng riêng của ông ta. Tào Can đang hơ mình bên cạnh một lò than chỉ con leo lét vài ba cục than hồng.

Tào Can xưa nay vẫn nổi tiếng là người tiết kiệm. Ông ta được coi như kẻ thù của những sự chi tiêu vô ích. Nét mặt Tào Can sáng rực khi thấy Dịch Nhân Tiết bước vào. Vị quan hầu cận liền hỏi:

- Có việc gì đã xảy đến cho quan lớn? Chúng tôi tìm quan lớn khắp nơi mà không thấy đâu cả...

Dịch Nhân Tiết không trả lời ngay câu hỏi mà nói ngay:

- Hãy cho ta một tách trà thật nóng. Bây giờ, nhà người có gì lót bụng không?

Trong lúc Dịch Nhân Tiết ngồi vào trước một chiếc bàn nhỏ thì Tào Can mở chiếc rương du lịch lấy ra hai cái bánh khô.

- Rất tiếc, chúng tôi không tìm ra món gì khác nữa để ngài dùng.

Ăn ngon lành chiếc bánh, Dịch Nhân Tiết, với giọng vui vẻ:

- Ngon đấy chứ! Ít nhất còn có chút mỡ heo. Người làm bánh này ít ra cũng không đại dột như mấy ông bà ăn chay kia.

Đoạn Dịch Nhân Tiết hạ thấp giọng:

- Lúc này, ta cần phải ngủ một giấc đã. Tuy nhiều điểm đã được soi sáng nhưng vẫn còn nhiều điểm khác còn làm cho ta thắc mắc. À mà Tào Can à! Nhà người có biết rằng có kẻ suýt ám sát ta đó không?

Tào Can nhìn Dịch Nhân Tiết không chớp mắt.

Dịch Nhân Tiết kể lại câu chuyện đã qua. Vị phán quan nói ông đã gặp nàng Đinh và Ngẫu Dương.

- Sáng mai, trước khi rời khỏi nơi này, ta sẽ đến gặp bà Bảo Mẫu. Nhưng điều ta muốn biết ngay trong lúc này, ai là kẻ thích khách? Tại sao hần muốn giết ta?

Tào Can vuốt ve ba sợi lông ở cái mụn cóc mọc trên ngón tay trở rồi nói:

- Cứ theo lời nàng Đinh thuật lại thì Mặc Đức đã từng quen biết ngôi thiền viện này. Hần thuộc hạng người thích lê chân khắp đó đây và từng phạm những tội ác tày trời. Hần không cạo trọc đầu như các nhà tu bên Phật giáo nên dù có phạm tội cũng dễ lẩn tránh. Nếu Mặc Đức đã từng có mặt ở tu viện này thì hần rất có thể là hung thủ trong ba cái chết đáng nghi ngờ kia. Cũng có thể là cả ba cũng nên. Biết đâu người đàn bà bị cụt tay là một trong những nạn nhân của hần.

Dịch Nhân Tiết gật đầu:

- Tất cả những chuyện đó đều có thể xảy ra cả. Hiện ta đang cố thu thập thêm các chi tiết, ráp nối các bằng chứng, cố tìm cho ra sự thật. Bữa tiệc ở tu viện vẫn còn làm ta có nhiều thắc mắc. Biết đâu Mặc Đức cũng có mặt trong bữa tiệc đó? Có thể hần đã mặc áo tu sĩ và lẩn ngồi vào đám đông. Và khi hần là diễn viên trên sân khấu, hần chỉ cần mang thêm vào một cái mặt nạ, thoa son điểm phấn vào nữa là tất cả những người có mặt trong tu viện này không thể nào nhận ra hần nữa. Có thể chính vì sự hoá trang đó mà chúng ta đã không bao giờ tìm ra hần và đó cũng là lý do căn phòng của hần luôn luôn trống không. Hơn nữa, nếu quả thật kẻ lạ mặt mở cửa toan bước vào giữa lúc ta và vị hoà thượng trụ trì đang đàm đạo với nhau mà là Mặc Đức thì chính hần là kẻ đang tìm cách thủ tiêu ta.

- Ám sát một vị phán quan là to chuyện đó ghen!

- Ta vẫn đặt nhiều nghi ngờ ở Mặc Đức. Ở đây, ta nhận thấy không có ai có đủ can đảm làm việc đó như Mặc Đức. Hẳn mọi người đều hiểu rằng giết chết một vị quan của triều đình là gây nên xúc động mạnh trong guồng máy cai trị. Sau vụ ám sát thì lập tức ngôi thiên viện này bị bao vây chặt chẽ. Quân đội và những chuyên viên đặc biệt sẽ lật từng viên đá, từng viên gạch, mà tìm cho ra thủ phạm. Mặc Đức không phải là người trong tu viện và sau khi đã làm xong nhiệm vụ của hắn thì hắn sẽ tìm đường biến mất.

Tào Can gật gật đầu:

- Còn nhiều vấn đề khác. Chẳng hay phán quan có chất vấn hoà thượng trụ trì về cái chết của vị hoà thượng trước không? Nếu cái chết đó không bình thường và kẻ sát nhân biết là phán quan đang muốn tìm biết về cái chết đó thì hẳn cố tìm cách ngăn cản ngài.

- Không. Giả thuyết đó khỏi cần bàn tới. Có trên mười người đã chứng kiến cái chết đó và không nhận thấy có điều gì mờ ám cả. Ta đã nói rõ ràng với hoà thượng trụ trì là ta không nghi ngờ gì cả...

Dịch Nhân Tiết nói đến đây bỗng ngưng lại. Một hồi lâu, vị phán quan mới tiếp lời:

- Nhưng nhà ngươi cũng có lý. Ta đã nói rằng, dù xác có được ướp thì dấu vết do cái chết đột ngột gây ra vẫn không mất. Ta từng tuyên bố câu đó nên có người cho rằng ta muốn mở cuộc khảo nghiệm tử thi.

Bỗng dưng Dịch Nhân Tiết đập tay mạnh xuống bàn và nói:

- Tùng Lập phải kể ta nghe hết mọi chi tiết về cái chết của nhà tu hành đó, không được bỏ một chi tiết nhỏ nào mới được. Chẳng hay lúc này hắn ta ở đâu?

- Dạ lúc tôi rời khỏi phòng của Quan Lai thì tất cả các diễn viên còn có mặt ở đó. Tùng Lập cũng ở bên cạnh họ. Đoàn hát lãnh tiền hát tối nay, lệ thường ít khi họ đi ngủ sớm sau khi văn hát.

- Được lắm! Hãy đến gặp họ. Ta không rõ vì ta bị đánh trên đầu hay vì ta đã nghỉ dưỡng sức hai tiếng đồng hồ ngoài ý muốn của ta mà hiện nay ta hết bị cảm rồi. Ta cũng không còn cảm thấy nhức đầu, không còn nóng lạnh gì nữa cả. Còn nhà ngươi thì sao? Nhà ngươi không buồn ngủ à?

Tào Can mỉm cười:

- Tôi ít ngủ lắm. Thường ra tâm trí bị thắc mắc rất nhiều chuyện.

Dịch Nhân Tiết đưa cặp mắt tò mò nhìn Tào Can khi Tào Can tắt nến bằng cách đưa hai ngón tay bóp cái bấc. Tào Can giúp việc Dịch Nhân Tiết gần một năm nay. Thật sự vị phán quan có cảm tình đặc biệt với viên quan hầu cận ông.

Muốn dò xét thử bóng đêm, Dịch Nhân Tiết hé mở cửa.

Có tiếng vải lụa sột soạt vang lên, bắt thần vị phán quan nhìn thấy một bóng đen biến mất mau lẹ ở phía cầu thang.

Dịch Nhân Tiết la lớn:

- Tào Can. Hãy chạy xuống cầu thang xem. Có đuổi theo kẻ đã cố ý nghe lén ở ngoài cửa.

Tào Can vội vã chạy theo. Ông ta cũng mang theo một cuộn dây nhuộm màu đen. Tào Can lấy dây giăng qua hành lang rồi lẩn bắm:

- Nếu tên lạ mặt chạy qua đây chắc chắn hắn sẽ bị vướng vào sợi dây này.

Liền đó, Dịch Nhân Tiết xuất hiện.

Tào Can như muốn minh xác:

- Tôi đuổi theo nhưng không kịp vì khi chạy hết chỗ rẽ ở hành lang thì lại gặp một bức tam cấp nhỏ. Bấm phán quan. Hẳn là người như thế nào?

- Ta chỉ thấy thoáng qua mà thôi. Hẳn đã lanh chân biến mất. Chắc chắn là chính hắn đã toan mưu sát ta.

- Bấm quan lớn. Lý do nào ngài đưa ra nhận xét đó?

- Hắn đã để lại trong không khí cái mùi thơm lạ giống mùi thơm mà ta đã ngửi phải trước khi ta bị đánh lên đầu.

Dịch Nhân Tiết vượt mạnh bộ râu, giọng giận dữ:

- Ta bắt đầu chán lối chơi ú tim này rồi! Ta phải hành động gấp vì tên vô loại đó đã có thể nghe hết mọi câu chuyện của ta. Hãy đi tới Quan Lai. Nếu không gặp Tùng Lập ở đó, ta sẽ đánh thức đạo sĩ Tuyên Minh dậy ngay và lập tức mở ngay cuộc tìm kiếm. Chúng ta phải khám xét hết mọi góc gác của ngôi thiền viện... kể cả những nơi từ trước đến nay vẫn cấm không cho ai bước vào. Hãy mau lên! Đừng làm mất thì giờ nữa!

Chỉ còn Quan Lai và Tùng Lập ở lại trong phòng. Cả hai say như chết.

Quan Lai ngáy khò khò. Còn Tùng Lập mặt úp xuống mặt bàn, lấy ngón tay tẩm rượu đổ lên lảng trên mặt bàn và vẽ lên những đường nét vô nghĩa.

Tùng Lập muốn đứng dậy khi thấy Dịch Nhân Tiết nhưng vị phán quan đã đưa tay cản lại.

- Cứ ngồi đó!

Dịch Nhân Tiết cũng ngã mình xuống một chiếc ghế gần cạnh:

- Hãy nghe kỹ ta nói! Có tên thích khách muốn hại ta. Âm mưu này, theo ta nghĩ có dính líu, như nhà người từng nói với ta, với cái chết của hoà thượng Ngọc Kính. Ta không muốn người ta xem thường vụ này. Ta cần biết thêm chi tiết nữa. Nhà người hãy nói đi. Ta nghe nhà người đây!

Tùng Lập đưa tay sờ lên trán. Việc hai người xuất hiện bất thần và vẻ mặt nghiêm nghị của vị phán quan làm cho Tùng Lập như có già rượu đi một phần nào. Hắn ho lên vài tiếng để lấy giọng và khởi sự...

- Bẩm phán quan. Đây là một câu chuyện khá kỳ lạ. Không rõ tôi có nên nói hết sự thật cho quan lớn nghe không?

- Thôi. Đừng nói chuyện vắn vơ nữa. Tào Can đâu? Nhà người xem thử quanh đây còn có rượu uống nữa không. Ta cũng cần rượu để cho khỏi buồn ngủ đây.

Tùng Lập nhìn một cách thèm khát chén rượu mà Tào Can vừa rót đầy nhưng Tào Can không để ý đến cái nhìn của Tùng Lập nên chàng thi sĩ uể oải lên tiếng:

- Ông thân sinh tôi là bạn chí thân của hoà thượng Ngọc Kính. Hai người thường mở những cuộc thăm viếng lẫn nhau. Trong bức thư cuối cùng ngài viết cho ông thân sinh tôi, hoà thượng Ngọc Kính nói là ngài không tin tưởng một chút nào nơi hoà thượng Chân Hiền. Dường như hoà thượng Ngọc Kính muốn nói đến thái độ khác thường của Chân Hiền đối với các nữ tu sĩ khi những người này gần ngài để được nghe giảng giải về kinh kệ.

- Thái độ đó như thế nào?

- Bẩm phán quan. Ngài không nói rõ. Nhưng dường như đó là những buổi lễ cử hành bí mật mà có tính cách tửu dục. Hơn nữa, đêm đêm người ta lại thấy hoà thượng Chân Hiền trồng một loại cây lạ ở góc vườn của thiền viện, mà theo nhiều người hiểu chuyện thì đó là một loại cây độc. Hoà thượng có âm mưu đầu độc một người nào đó chăng?

Dịch Nhân Tiết liền đặt mạnh cái chén xuống mặt bàn.

- Tại sao mãi đến nay nhà người mới nói với ta những điều như thế? Làm thế nào mà nhà người lo tròn nhiệm vụ của một người dân tốt khi nhà người lại dấu ta những điều quan hệ đó?

- Ông thân sinh của tôi là một người hiền đức nổi tiếng. Ông không bao giờ phát ngôn bừa bãi bất cứ điều gì khi ông chưa nắm chắc các sự kiện của việc ấy. Hơn nữa, hoà thượng Ngọc Kính cũng không hề thổ lộ một điều gì với ông thân sinh của tôi. Hoà thượng Ngọc Kính ngày đó cũng đang ở trong cái tuổi bảy mươi. Có lúc tâm trí của ngài cũng không được sáng suốt cho lắm, mọi việc ngài cho như không có. Ông thân sinh của tôi thì quyết định chẳng bao giờ nói ra một điều gì khi ông chưa nắm vững vấn đề. Ông cũng không muốn bàn chuyện với đạo sĩ Tuyên Minh khi ông chưa có bằng cứ gì đích xác trước mắt. Không may giữa lúc đó ông thân sinh của tôi bị ngoại bệnh rồi qua đời luôn. Trên giường bệnh, trước phút tử thần rước ông đi, chắc chắn ông cũng không bao giờ nghĩ rằng có cuộc điều tra như ngày hôm nay.

Tùng Lập buông một tiếng thở dài rồi tiếp:

- Sau khi ông thân sinh của tôi qua đời, với tư cách là trưởng nam, tôi phải lo mọi việc trong gia đình. Nhiều tháng ngày trôi qua. Bỗng chúng tôi gặp một sự rắc rối về tranh tụng điền thổ. Việc đưa đến cửa quan. Thế là một năm trôi qua trước khi tôi có thể mở cuộc điều tra, thật ra tôi mới có mặt trở lại trong tu viện này lỗi chừng hai tuần lễ. Ba thiếu nữ đã chết ở trong thiền viện này. Thiền viện cũng đã khai về ba cái chết này, nhưng đã đưa ra những lý do rất bình thường. Không có một chi tiết nào để người ngoài có thể nghi ngờ đến ba cái chết đó. Về cái chết của hoà thượng Ngọc Kính, một sự việc đã cản trở khá nhiều cuộc điều tra của tôi là vì phần phía Bắc của tu viện, đối với quần chúng không ai được phép đến đó cả, do đó tôi không có dịp nào thăm viếng nơi chôn huyệt của hoà thượng Ngọc Kính để nghiên cứu thêm những giấy tờ do ngài đã để lại. Thất vọng, nhiều lúc tôi có ý ngỏ lời dọa xa dọa gần hoà thượng Chân Hiền bằng cách nói bóng nói gió là tôi biết rõ chính Chân Hiền là thủ phạm trong cái chết của hoà thượng Ngọc Kính, như vậy cũng là để đề phòng Chân Hiền tìm cách hại tôi. Cũng do đó mà có hai bài thơ ứng khẩu: “Hai vị hoà thượng và các giai nhân”, “Cây có trái độc”... Chân Hiền phải hiểu rằng tôi có ý nói đến thuốc độc và cái chết của ba thiếu nữ kia. Như phán quan đã thấy rõ là Chân Hiền đã tỏ ra rất khó chịu khi tôi ngâm lên những bài thơ trên.

Dịch Nhân Tiết nói ra một câu như có ý để khuyến khích thêm Tùng Lập.

- Đúng vậy! Còn ta, lương tâm không hề phạm tội nên ta không hề cảm thấy khó chịu một chút nào khi nghe ngâm lên những câu thơ đó.

Vị phán quan suy nghĩ một lát, tiếp lời:

- Trong bữa tiệc ta có được nghe hoà thượng trụ trì Chân Hiền nói về cái chết của hoà thượng Ngọc Kính. Bây giờ nhà người hãy kể lại ta nghe rõ hơn những điều nhà người nghe biết về cái chết đó.

Bất gặp cặp mắt Tùng Lập nhìn chăm chăm vào chén rượu của mình. Dịch Nhân Tiết hiểu ý ra lệnh cho Tào Can:

- Kia! Rót rượu thêm cho Tùng Lập chớ! Không có đồ dầu thì bắc làm sao cháy sáng được?

Tùng Lập cảm ơn về cái nhìn của Dịch Nhân Tiết. Sau khi cạn chén, thi sĩ tiếp lời:

- Cái chết của hoà thượng Ngọc Kính đã diễn ra trong những hoàn cảnh được coi như là rất kỳ lạ. Cách đây khoảng chừng một năm, vào ngày mười sáu tháng tám, hoà thượng Ngọc Kính cả buổi sáng hôm ấy một mình ở lại trong căn phòng của ngài. Cũng như thường lệ, hoà thượng tìm đọc những kinh kệ. Đến trưa, ngài dùng cơm ở phòng ăn cùng hoà thượng Chân Hiền, đạo sĩ Tuyên Minh và các tu sĩ khác. Xong, ngài trở về phòng. Trước đó, ngài có dùng trà với hoà thượng Chân Hiền. Khi ra đến hành lang, ngài tỏ ý cho hai tu sĩ phục dịch bên cạnh ngài biết là ngài muốn dành hẳn cả buổi chiều về cho xong bức vẽ con mèo của ngài.

Dịch Nhân Tiết ngắt lời:

- Đạo sĩ Tuyên Minh có dẫn ta đi xem bức tranh đó. Bức tranh được treo ở chánh điện.

- Bẩm quan lớn. Đúng như vậy! Hoà thượng Ngọc Kính rất yêu loài vật và ngài cũng ưa thích vẽ chúng. Hoà thượng Ngọc Kính trở về lại ngôi đền. Hai tu sĩ phục dịch cho ngài đứng ngoài cửa vì họ biết rằng ngài không muốn ai khuấy rầy đến ngài cả. Một tiếng đồng hồ trôi qua, hai tu sĩ nghe vắng vắng có tiếng ngâm thơ. Đó là thói quen của ngài khi ngài đã làm xong một công việc gì vừa ý. Nhưng rồi có giọng nói lớn tiếng vang lên như thể là ngài đang thảo luận một vấn đề gì với ai đó. Giọng nói mỗi lúc mỗi lớn thêm. Các tu sĩ lo lắng quyết định mở cửa bước vào. Họ thấy hoà thượng Ngọc Kính ngồi trên ghế, nét mặt có vẻ sáng khoái. Bức hoạ như đã gần xong. Ngọc Kính ra lệnh cho hai tu sĩ rước đạo sĩ Tuyên Minh, tăng sĩ giữ thiền viện, tăng sĩ lo việc nghi lễ và mười hai tu sĩ lớn tuổi nhất, tuổi tu nhiều nhất đến và nói thêm rằng là ngài có cáo bạch quan trọng cần đưa ra. Và khi tất cả mọi người đã có mặt đông đủ. Ngọc Kính, với nụ cười nở trên môi, báo tin là ý Trời muốn giúp ngài hiểu biết chân lý của đạo Lão hơn, và giây phút ngài viên tịch gần kề. Ngồi thẳng lưng trên ghế, con mèo ngồi trên đầu gối của ngài, với cặp mắt tóc lửa, ngài đưa tay về lên những dấu hiệu kỳ bí... trong lúc đó, một vị tu sĩ cầm bút mực ghi lại những lời di chúc của ngài. Lời di chúc đó sau này được vị hoà thượng trưởng lão phụ chú dẫn giải rồi in thành sách, hiện nay được dùng như bài thuyết giảng căn bản cho tất cả các tu viện trong tỉnh. Hoà thượng Ngọc Kính đã nói suốt hai tiếng

đồng hồ rồi bỗng ngài nhắm mắt, thân hình đổ xuống chiếc ghế. Hơi thở ngài trở nên bất thường, rồi bỗng ngưng hẳn. Hồn ngài từ từ lìa xác... Một mối cảm xúc kỳ lạ lan rộng khắp tất cả những người hiện diện trong căn phòng của ngài. Ít khi người ta được chứng kiến cảnh tượng kỳ lạ như thế trước giờ viên tịch của một vị chân tu. Hoà thượng trưởng lão tuyên bố cố hoà thượng Ngọc Kính là một vị thánh. Xác ngài liền được đem ướp và liệm vào hòm đựng thánh tích. Hòm đựng thánh tích sau đó được dời xuống nơi đặt di hài. Những buổi tế lễ được cử hành suốt ba ngày tròn với hàng vạn tín đồ đến tham dự.

Thi sĩ Tùng Lập kết luận:

- Bẩm phán quan. Thế là trên cả chục người đã chứng kiến cái chết của hoà thượng Ngọc Kính. Ai cũng nhận thấy cái chết ấy rất đẹp mà không ai có ý nghĩ gì về những đe dọa dồn dập đã đến với ngài trước đó. Tôi tin rằng khi ngài viết thư cho thân sinh của tôi là lúc đó tinh thần của ngài đã bắt đầu mất sáng suốt. Lúc ấy, Ngọc Kính đã ở cái tuổi bảy mươi. Nhưng mọi người đều nhận thấy là ngài rất khoẻ mạnh.

Im lặng trong căn phòng có lúc kéo dài và người ta chỉ còn nghe tiếng ngài đều đều của Quan Lai.

Dịch Nhân Tiết cũng hết suy tư, lên tiếng:

- Chúng ta đừng quên chi tiết là trong bức thư Ngọc Kính có tố cáo Chân Hiền dường như muốn đầu độc ai đó với hạt của cây có chất độc. Theo các sách y học thì hạt cây này làm cho nạn nhân, một khi uống vào cảm thấy một sự sảng khoái kỳ lạ, nhưng sau đó nạn nhân bị hôn mê bất tỉnh, tiếp đó là cái chết. Đó cũng là trạng thái của hoà thượng Ngọc Kính trước giờ viên tịch. Chỉ có một sự việc hơi khác lạ là vì sao hoà thượng Ngọc Kính đã đủ bình tĩnh sáng suốt để vẽ lên bức tranh con mèo trước khi hoà thượng qui tiên? Chúng ta hãy xét lại điểm đó ngay. Và bây giờ muốn xuống nơi cất dấu thi hài thì phải làm thế nào đây?

Tùng Lập nói nhỏ:

- Tôi đã nghiên cứu kỹ về bản hoành đồ do ông thân sinh của tôi thảo ra. Tôi biết rõ con đường dẫn tới nơi đó nhưng tiếc rằng những cửa hành lang ở đây đều được khoá kỹ.

- Hãy để Tào Can lo công việc ấy. Cứ để Quan Lai ngủ ngon giấc. Chúng ta đi thôi!

Tào Can hăng hái:

- Biết đâu rằng chúng ta lại gặp Mặc Đức và Ngẫu Dương ở nơi đó.

13. Những Người Chết Và Những Kẻ Sống

Vào giờ khuya khoắt đó, tu viện vắng tanh. Ba bóng người bước qua tầng lầu dưới và đi tới một khoảng đất trống mà không bắt gặp một bóng người.

Dịch Nhân Tiết liếc mắt về phía hành lang dẫn đến phòng chứa vật liệu và cũng không thấy một bóng người nào.

Họ đi ngược chiều lối đi đó và dưới sự hướng dẫn của Tùng Lập, cả ba bước tới một hành lang dài dẫn đến ngọn tháp phía Tây Nam. Lúc họ đến một căn phòng nhỏ gần nơi ngụ của đạo sĩ Tuyên Minh, Tùng Lập đưa tay đẩy cánh cửa nhỏ ở phía tay mặt rồi cả ba bước xuống một dãy tam cấp dài.

Tùng Lập đưa tay chỉ lên một cánh cửa lớn, nói:

- Đây là lối vào “Hành lang kinh hoàng” nhưng cái ổ khoá vĩ đại đó thật khó mà mở ra được.

Tào Can lẩm bẩm:

- Để xem thử sao!

Tào Can lấy ra một cái túi bằng da chứa đầy những dụng cụ và bắt đầu trở tời mở khoá của mình. Tùng Lập cầm đèn soi sáng.

Dịch Nhân Tiết nói:

- Người ta nói rằng hành lang này được đóng cửa từ nhiều tháng nay rồi, có phải như vậy không? Mà sao trên thanh gỗ chặn cửa không có một hạt bụi nào cả?

Tùng Lập giải thích:

- Đường như trong ngày hôm qua, các tu sĩ đã đến đây để tìm một bức tượng thì phải!

Bồng Tào Can la lớn:

- Mở cửa được rồi đấy!

Dịch Nhân Tiết và Tùng Lập bước vào, bước theo sau là “người thợ chìa khoá tài tử” Tào Can. Tùng Lập đưa cao ngọn đèn giúp Dịch Nhân Tiết có thể nhận ra rằng căn phòng khá rộng. Không khí ở đây lạnh lạnh. Kéo chiếc thân áo lên che lấy ngực, Dịch Nhân Tiết lẩm bẩm:

- Cảnh tượng kỳ lạ thật!

Tùng Lập nói:

- Ông thân sinh của tôi đã nhiều lần đưa ra ý kiến là nên dẹp bỏ căn phòng này đi!

Dịch Nhân Tiết gật đầu:

- Ông ấy có lý!

Tào Can liếc mắt nhìn chung quanh:

- Tất cả đều vô ích. Vì những bức tranh, bức tượng kinh sợ này cũng không ngăn cản con người tiếp tục phạm tội ác. Con người gây ra tội ác là do ở bản tính của họ.

Ở phía vách bên mặt có treo những tấm bảng liệt kê các tội, nhưng phía vách bên trái lại có những bức tượng lớn gần bằng người thật, với màu sắc trông đến ghê rợn. Những bức tượng đó diễn tả tất cả những hình phạt mà con người phải chịu đựng khi bị đày xuống hoả ngục. Nơi này những con quỷ sứ đang cưa một người ra làm hai trong khi toàn thân nạn nhân quặn lên vì phải chịu đau đớn kinh khủng. Chỗ kia những con quỷ khác đang hì hục liệm xác một người vào một vạc dầu đang sôi. Xa xa nữa, một con quỷ, mình người, đầu bò, và một con khác, đầu ngựa đang kéo lê những người phạm tội đến trước một toà án của Diêm Vương...

Ba người bước nhanh lần theo bức tường bên phải có ý tránh xa những hình ảnh kỳ dị đó, nhưng ánh sáng ngọn đèn do Tùng Lập cầm trên tay lâu lâu để hiện ra nụ cười dữ tợn của một cái mặt nạ của quỷ sứ hoặc nét mặt đau đớn tột độ của các nạn nhân qua các cuộc tra tấn.

Bóng một người đàn bà trần truồng bồng đập vào mắt vị phán quan. Người đàn bà nằm duỗi thẳng, tay chân giăng ra trong lúc đó một con quỷ mặt xanh đang nhắm mắt đâm mũi lao vào giữa ngực của thiếu phụ. Nạn nhân đã mất hết bàn chân, bàn tay, tóc nàng dài che lấp mặt...

Bức tranh kế tiếp diễn tả một cảnh tượng còn ghê rợn hơn nhiều: Hai con quỷ mặc áo giáp xưa đang cầm rìu phân thây một cặp ngư phủ bị lột trần truồng. Người đàn ông chỉ còn lại một mảng lưng, còn cái đầu của người đàn bà nằm lún lút trên nền gạch nhuộm đỏ máu.

Dịch Nhân Tiết nhanh chân bước, nói với Tào Can:

- Để ta sẽ can thiệp với hoà thượng trụ trì cất bỏ hết những bức tượng về phụ nữ. Cảnh tượng ghê tởm lắm rồi! Thôi đừng bày ra đây tất cả sự trần truồng của nữ giới làm chi. Những bức tranh đó dường như đã có lệnh cấm treo ở những nơi thờ phụng công cộng.

Khi bước tới cuối căn phòng, ba người nhìn thấy cánh cửa cuối cùng hé mở. Một bức tam cấp khá dốc đứng dẫn họ đến một cái phòng vuông vắn nhưng khá rộng.

Tùng Lập nói:

- Chúng ta hiện đang ở tầng lầu thứ nhất của ngọn tháp Tây Bắc. Nếu như tôi nhớ kỹ bức hoành đồ do ông thân sinh của tôi vẽ ra thì cánh cửa này sẽ còn dẫn đến một cái cầu thang đi xuống nơi cất dấu những cái huyết đọng hài cốt.

Tào Can lại loay hoay mở cửa. Ổ khoá rỉ sét quá nhiều. Có lẽ đã lâu lắm rồi không có ai đụng đến cánh cửa này cả.

Sau mấy phút loay hoay mở. Tào Can nghe tiếng ổ khoá xoay tròn. Tào Can đẩy mạnh cánh cửa. Một mùi mốc ẩm bốc lên.

Vị phán quan cầm lấy chiếc đèn, cẩn thận bước xuống theo bậc tam cấp mà các bậc thang không đều nhau.

Dịch Nhân Tiết nhắm đến bậc thứ ba mươi trước khi rẽ qua phía tay mặt. Ba chục bậc khác được đục vào lòng đá dẫn vị phán quan đến một cánh cửa thật lớn có ràng một sợi xích to và cả một ổ khoá. Dịch Nhân Tiết dựa lưng vào vách đá chờ Tào Can trở tài mở khoá.

Đến lúc Tào Can mở được ổ khoá, Dịch Nhân Tiết bước lên. Có tiếng cánh đập trong bóng đêm. Vị phán quan lùi lại. Một hình bóng đen bay phớt qua đầu Dịch Nhân Tiết.

Vị phán quan lẩm bẩm:

- Những con dơi!

Cả ba người đang có mặt dưới nơi cất dấu những huyết chứa đựng hài cốt. Dịch Nhân Tiết đưa cao chiếc đèn lên. Cả ba im lặng trước cảnh tượng kỳ lạ trong căn phòng.

Đưa mắt nhìn lần cuối hình ảnh vị cố hoà thượng. Dịch Nhân Tiết nghiêng mình trước di hài của vị chân tu một lần nữa rồi đi đến cầu thang.

Khi bước lên những bậc thang đầu tiên, Dịch Nhân Tiết hỏi Tùng Lập:

- Có phải phòng riêng của vị hoà thượng trụ trì nằm ở phía trên cửa vào chánh điện không?

- Dạ, đúng vậy! Nhưng nếu chúng ta quay lại phía tháp Tây Bắc, chúng ta bước theo hành lang phía trái là cũng có thể đến được nơi đó.

- Hãy dẫn ta tới đó. Còn Tào Can, nhà ngươi hãy chạy qua “hành lang kinh hoàng” và đến ngôi đền. Ở phía trên bàn thờ, nhà ngươi sẽ nhìn thấy bức vẽ con mèo. Gỡ bức tranh xuống rồi đánh thức một tu sĩ, nói tu sĩ dẫn nhà ngươi đến phòng riêng của hoà thượng Chân Hiền, theo con đường thường đi.

Cả ba người im lặng bước lên cầu thang. Đến ngọn tháp Tây Bắc, Tào Can tiếp tục đường đi của mình còn Tùng Lập và Dịch Nhân Tiết rẽ về phía tay trái. Mặc dù cửa đóng then cài nhưng người ta vẫn nghe được giọng bảo hoàn hành dữ dội bên ngoài. Có tiếng một vật gì rơi bể ở ngoài sân.

Tùng Lập nói:

- Gió vừa làm bay tốc những miếng ngói. Có lẽ cơn giông sắp chấm dứt. Thường thường cơn giông khởi sự dữ dội, khi gần tạnh dữ dội hơn rồi mới dứt hẳn.

Khi hai người đến trước một cánh cửa lớn, Tùng Lập nói tiếp:

- Nếu tiện hạ không lầm, có lẽ chúng ta hiện ở phía sau căn phòng của hoà thượng Chân Hiền và đây là cánh cửa của phòng nghỉ lễ.

Dịch Nhân Tiết ghé sát đầu vào cánh cửa. Vị phán quan áp sát tai vào cửa có ý nghe ngóng. Có bước chân đi ở phía bên kia. Dịch Nhân Tiết đưa tay gõ cửa. Có tiếng chìa khoá quay trong ổ khoá. Cánh cửa hé mở. Một khuôn mặt đầy sợ hãi hiện ra.

14. Con Mèo Tổ Cáo Thủ Phạm

Hoà thượng Chân Hiền cảm thấy nhẹ nhõm khi đã nhận ra các vị khách. Những nét căng thẳng trên mặt bớt dần, tuy giọng nói của vị hoà thượng hãy còn run run:

- Hân hạnh...

Dịch Nhân Tiết ngắt ngang câu nói:

- Xin hoà thượng cùng vào. Bản chức có điều muốn thưa với hoà thượng.

Chân Hiền dẫn Dịch Nhân Tiết và Tùng Lập qua phòng riêng đi tới thư viện. Một mùi thơm quen thuộc phảng phất trong căn phòng mà vị phán quan biết đó là mùi từ một cây hương lớn tỏa ra.

Đến đây Chân Hiền chỉ tay xuống một chiếc ghế mời Dịch Nhân Tiết ngồi, còn vị hoà thượng ngồi xuống chiếc ghế quen thuộc của mình, vừa ra hiệu cho Tùng Lập ngồi vào một chiếc ghế đặt gần cửa sổ. Chân Hiền chưa nói gì. Có lẽ vị hoà thượng vẫn còn bị xúc động mạnh mẽ về sự viếng thăm quá đột ngột của vị phán quan.

Dịch Nhân Tiết ngồi xuống ghế. Sau khi dò biết nét mặt của Chân Hiền, vị phán quan lên tiếng:

- Một ngàn lần bản chức có lời xin lỗi hoà thượng vì đã đến khuấy rầy hoà thượng trong giờ giấc khuya khoắt này. Nhưng thật ra trời cũng sắp hừng đông rồi. Có sao hoà thượng thức dậy sớm như vậy? Ngài định đi đâu khi đã mặc quần áo chỉnh tề như thế? Chẳng hay ngài đang chờ đợi ai?

- Không đợi ai cả. Chẳng qua là tiện hạ ngồi nghỉ trên ghế, rồi thiu thiu ngủ. Vì nhận thấy trời sắp sáng, có nằm ngủ lại cũng vô ích. Ồ! Nhưng tại sao quan lớn lại gõ cửa phía sau.

Dịch Nhân Tiết buông một câu nói ngoài đề nhưng có cả ngụ ý ở bên trong:

- Hoà thượng Ngọc Kính sống lại!

Nhận thấy nét sợ hãi thật sự trên khuôn mặt Chân Hiền, Dịch Nhân Tiết nói tiếp:

- Nói vậy thôi nhưng sự việc đó không thể nào xảy ra được! Bản chức xin bảo đảm việc đó với ngài vì bản chức mới đến thăm nơi cất dấu di hài của cố hoà thượng.

Hoà thượng Chân Hiền lúc này đã tự chủ được nên đứng dậy, với giọng lạnh lùng không còn che giấu.

- Quan lớn đã đi xuống nơi cất dấu di hài? Tiện hạ từng nói với ngài là mùa này trong năm...

- Vâng. Bản chức nhớ điều dặn đó nhưng bản chức nhận thấy rất cần phải tới duyệt xét những tài liệu do cố hoà thượng Ngọc Kính đã để lại. Bản chức muốn cứu xét vài chi tiết khi nhận thấy những chi tiết đó xét ra còn mới mẻ ở trong trí nhớ của bản chức. Do đó mà bản chức đã phải khuấy rầy hoà thượng ở vào giờ giấc này. Hẳn hoà thượng còn nhớ những gì đã xảy ra trong ngày cuối cùng của hoà thượng Ngọc Kính chứ? Chính hoà thượng đã dùng cơm trưa với hoà thượng Ngọc Kính ở phòng ăn. Rồi sau đó đã xảy ra những việc gì?

Hoà thượng Chân Hiền tiếp lời ngay:

- Rồi hoà thượng Ngọc Kính rút về thư viện, nghĩa là ngay trong căn phòng mà chúng ta đang ngồi ở đây. Phòng này thường là nơi lui tới của các vị hoà thượng trong ngôi thiền viện này.

- Bản chức biết điều đó.

Nói xong Dịch Nhân Tiết nhìn lên ba cánh cửa sổ cao.

- Những cánh cửa này nhìn xuống một cái sân chánh. Có phải thế không?

- Chính phải! Ban ngày, căn phòng này rất sáng sủa. Cũng vì vậy mà hoà thượng Ngọc Kính thích ở lại đây để vẽ tranh. Hội họa là thú giải trí duy nhất của hoà thượng Ngọc Kính đó!

- Một thú giải trí đáng nêu gương!

Suy nghĩ một lát, Dịch Nhân Tiết nói tiếp:

- Bản chức muốn nhắc đến một việc. Trong khi bản chức đang đàm đạo với ngài ở phòng tiếp khách, có một kẻ đã vô lễ tông cửa bước vào, hoà thượng có lên tiếng phản nản về thái độ của kẻ đó, vậy xin hoà thượng cho bản chức biết là hoà thượng còn nhớ mặt tên vô loại đó không?

Hoà thượng Chân Hiền ngập ngừng:

- Không... Đó... Đó là Mặc Đức - Diễn viên múa kiếm.

- Xin cảm ơn hoà thượng.

Dịch Nhân Tiết vuốt râu, vừa nhìn chằm chằm Chân Hiền.

Im lặng kéo dài trong lúc đó hoà thượng Chân Hiền lại tỏ ra lo lắng hơn. Tùng Lập ngồi không yên trên chiếc ghế đặt gần cửa sổ. Dịch Nhân Tiết bất động, lắng tai nghe tiếng mưa rơi lộp độp bên ngoài tấm liếp. Mưa bớt nặng hột hơn lúc này.

Có tiếng gõ cửa. Tào Can bước vào cầm một cuộn giấy trong tay trao cho Dịch Nhân Tiết, đoạn vị quan hầu cận lùi lại ngồi vào chiếc ghế đặt gần cửa lớn.

Dịch Nhân Tiết mở cuộn giấy ra đặt trước mặt hoà thượng Chân Hiền.

- Đây có phải là tác phẩm cuối cùng của hoà thượng Ngọc Kính?

- Đúng vậy! Sau bữa cơm trưa, hoà thượng cùng tiện hạ dùng trà cũng ở trong phòng này, đoạn hoà thượng từ giả tiện hạ và nói là ngài sẽ dùng cả buổi chiều vẽ bức tranh con mèo của ngài. Con vật ngồi trên chiếc bàn nhỏ bằng gỗ mun chạm trổ, như ngài nhìn thấy ở đây. Tiện hạ cũng không ở gần ngài nữa vì từng biết tính ngài thích làm việc trong sự lặng. Khi từ giả ngài, tiện hạ nhìn thấy ngài đã để sẵn một tấm giấy trên chiếc bàn này...

Dịch Nhân Tiết đứng dậy, đập tay mạnh xuống bàn la lớn:

- Ngài nói dối!

Chân Hiền vẫn ngồi yên trên chiếc ghế. Vị hoà thượng định lên tiếng, nhưng Dịch Nhân Tiết đã át giọng:

- Xin ngài hãy nhìn kỹ bức tranh vẽ này. Đây là tác phẩm cuối cùng của vị hoà thượng đáng kính, đáng mến đó mà chính ngài đã ám sát hoà thượng bằng cách bỏ chất độc vào nước trà ngay sau bữa ăn trưa. Thưa ngài. Sao ngài lại có thể tin rằng người ta có thể vẽ một bức tranh như thế này trong một tiếng đồng hồ không? Hãy xem kỹ lại. Ít nhất bức tranh này cũng đòi hỏi đến hai tiếng đồng hồ làm việc. Ngài đã nói dối khi ngài nói là hoà thượng Ngọc Kính đã bắt tay làm việc ngay sau khi từ giả ngài. Bức tranh phải được vẽ vào buổi sáng, trước bữa ăn trưa mới đúng.

Chân Hiền tức giận, cũng la lớn:

- Xin quan lớn đừng đưa ra những luận điệu đó với tiện hạ. Quan lớn nên biết rằng Ngọc Kính là một hoạ sĩ có chân tài. Ngài vẽ rất nhanh.

Dịch Nhân Tiết đáp lại:

- Xin đừng kể những chuyện phịa ở đây. Con mèo, con vật ưa thích nhất của hoà thượng Ngọc Kính. Ít ra trong lúc này cũng đã giúp chủ nó một việc khá quan trọng. Xin hoà thượng hãy xem kỹ đôi mắt của nó. Đôi ngươi con vật mở tròn. Nếu như bức tranh được vẽ vào buổi trưa của một mùa hè, lại ở trong một căn phòng sáng sủa như thế này, đôi mắt con vật phải là hai đường hở nhỏ hẹp.

Nghe đến đây, Chân Hiền bỗng giật mình đánh thót một cái. Vị hoà thượng trụ trì đưa tay lên trán nói ngay:

- Tiện hạ muốn tuyên bố một điều quan trọng nhưng cần có sự hiện diện của đạo sĩ Tuyên Minh.

Dịch Nhân Tiết cuộn bức tranh và nói:

- Không dám sai ý muốn của ngài!

Hoà thượng Chân Hiền dẫn đoàn người bước xuống một cái cầu thang lớn. Đến bậc cuối của cầu thang, Chân Hiền, với giọng yếu ớt:

- Con gông đã đứt. Chúng ta có thể đi ngang qua cái sân rộng kia.

Mặt sân còn đọng nước và những miếng ngói bể nằm rải rác đây đó. Dịch Nhân Tiết cũng bước ngang hàng với Chân Hiền, Tào Can và Tùng Lập bước theo sau.

Khi đoàn người đến góc tây nam của sân, Chân Hiền mở cánh cửa lớn và một hành lang nhỏ hẹp cuối cùng dẫn đoàn người đến một cầu thang hình tròn ốc.

Lúc họ toan bước lên cầu thang, bỗng một giọng nói vang lên:

- Kìa! Ai làm gì đó giữa đêm khuya vậy?

Đạo sĩ Tuyên Minh cầm chiếc đèn ở tay nhìn đoàn người.

Dịch Nhân Tiết đỡ lời:

- Hoà thượng trụ trì muốn tuyên bố một điều quan trọng trước sự hiện diện của đạo sĩ!

Đạo sĩ Tuyên Minh cầm chiếc đèn trên tay, đôi mắt nhìn đầy vẻ kinh ngạc vào hoà thượng Chân Hiền.

- Hãy bước lại thư viện của ta. Ở đó yên tĩnh hơn. Ở đây gió nhiều quá!

Nhìn Tào Can và Tùng Lập, đạo sĩ Tuyên Minh lại nói:

- Sự hiện diện của hai người này có cần thiết không?

- Bẩm ngài. Cần thiết lắm đó. Vì họ là chứng nhân quan trọng.

- À nếu vậy, các người hãy cầm lấy đèn, còn ta đã quen thuộc đường rồi.

Chiếc cầu thang quá dài. Đôi chân của vị phán quan bắt đầu run run. Lúc đoàn người leo lên đến đỉnh cầu thang, đạo sĩ Tuyên Minh đặt chân trước nhất xuống sân thượng... Đi theo sau là hoà thượng Chân Hiền. Giữa lúc Dịch Nhân Tiết sắp bước theo thì tiếng đạo sĩ Tuyên Minh la lớn:

- Coi chừng cái lan can.

Cũng vừa lúc, Chân Hiền la hét lên một tiếng ngắn ngủi thì tiếp đó là tiếng rơi của một vật nặng nề khi chạm mặt đất...

15. Diễn Viên Mặc Đức Vẫn Biệt Tầm

Dịch Nhân Tiết đưa cao chiếc đèn lên khỏi đầu. Đạo sĩ Tuyên Minh, nét mặt biến sắc nắm lấy tay vị phán quan giải thích:

- Hoà thượng Chân Hiền quên rằng chiếc lan can đã bị hư từ lâu rồi sao?

Vị đạo sĩ buông bàn tay khỏi cánh tay Dịch Nhân Tiết rồi đưa tay lau mồ hôi ướt đầm trên trán.

Dịch Nhân Tiết ra lệnh cho Tào Can:

- Nhà ngươi hãy tìm cách xuống dưới đó, xem thử sự tình ra sao?

Rồi quay qua đạo sĩ Tuyên Minh, vị phán quan nói:

- Bản chức nghĩ rằng Chân Hiền khó sống nổi. Thôi chúng ta cứ đến thư viện, nếu được ngài cho phép.

Hai người bước đến thư viện.

Còn Tùng Lập đã đi theo Tào Can.

Đạo sĩ Tuyên Minh ngồi vào chiếc ghế của mình, lẩm bẩm:

- Bẩm phán quan. Hoà thượng Chân Hiền định nói với ta điều gì đó?

Đôi chân của vị phán quan run lên vì quá mệt mỏi, Dịch Nhân Tiết ngồi phịch xuống ghế đặt cuộn giấy trước mặt vị đạo sĩ.

- Bản chức mới đến thăm nơi cất dấu di hài. Bản chức muốn được xem những bức vẽ khác về con mèo. Hoà thượng Ngọc Kính là một hoạ sĩ có chân tài. Ở trên một bức tranh, chúng ta thấy rằng đôi mắt của con vật được vẽ lên bằng hai kẻ hở hẹp. Chúng ta biết là hoà thượng Ngọc Kính đã vẽ bức tranh đó vào giữa trưa, nghĩa là vào lúc ánh sáng còn chói chang. Điều đó làm cho bản chức nghĩ rằng, tác phẩm cuối cùng của hoà thượng, tức bức tranh mà ngài đã cho bản chức xem ở trong ngôi đền, ở bức tranh đó, đôi người của con vật, trái lại được vẽ tròn trịa, điều đó chứng tỏ tác phẩm được vẽ vào buổi sáng, không phải buổi trưa, như hoà thượng Chân Hiền đã nói.

Mở tờ giấy ra, Dịch Nhân Tiết chỉ cặp mắt con mèo cho đạo sĩ Tuyên Minh nhìn kỹ. Nhưng đạo sĩ Tuyên Minh nhú mày, hỏi:

- Ta không hiểu những chi tiết đó sẽ dẫn đến kết luận nào. Chúng có liên hệ gì đến cái chết của hoà thượng Ngọc Kính không? Chính ta có mặt bên cạnh ngài và xác nhận rằng ngài đã nghỉ hơi thở cuối cùng một cách êm ả.

Dịch Nhân Tiế lễ phép:

- Xin ngài cho phép bản chức được đưa ra vài lời giải thích.

Dịch Nhân Tiế kể lại lá thư của hoà thượng Ngọc Kính gửi cho tiến sĩ Tùng Thiện, trong thư ngài có nhắc đến loại cây có hạt độc, rồi vị phán quan nói tiếp:

- Tất cả những dấu hiệu ngộ độc vì hạt loại cây này được nhận thấy rõ ràng ở những giờ phút cuối cùng của hoà thượng Ngọc Kính.

Dịch Nhân Tiế ngập ngừng trong giây lát, nói tiếp:

- Xin đạo sĩ cho phép được nói, theo như ý nghĩ của bản chức, những lời di chúc của hoà thượng Ngọc Kính, thật ra rất khó hiểu vì trong cơn mê sảng, dường như ngài nhớ đến đâu là ngài chỉ biết nói ra như vậy. Hoà thượng trưởng lão đã mất nhiều thì giờ ghi lại chú thích hầu tạo cho những lời đó có một ý nghĩa đó thôi...

Dịch Nhân Tiế ngưng lại một lát để dò xét ý nghĩ của kẻ đối thoại với mình, nhưng thật ra đạo sĩ Tuyên Minh vẫn giữ được bình tĩnh thường lệ của ngài.

Vị phán quan lại tiếp:

- Hoà thượng Chân Hiền đã bỏ một liều thuốc độc khá mạnh vào chén trà của hoà thượng Ngọc Kính ngay sau khi hai vị vừa dùng cơm trưa xong. Lúc đó bức tranh đã gần hoàn thành. Suốt cả buổi sáng hoà thượng Ngọc Kính đã vẽ xong con mèo và tất cả các chi tiết khác. Ngài còn dờ tồ thêm những nét đậm nhạt trên những lá tre thì đến giờ dùng cơm trưa. Sau khi đã để hoà thượng Ngọc Kính uống chén nước trà có bỏ chất độc, Chân Hiền bước ra khỏi phòng và loan tin cho hai vị tu sĩ phục dịch biết là hoà thượng Ngọc Kính bắt đầu vẽ con mèo của ngài và ngài không muốn ai khuấy rầy ngài cả.

Chất thuốc độc đã kích thích hoà thượng Ngọc Kính. Do đó, ngài bắt đầu ngậm nga luôn miệng kinh kệ, nói lên chỉ để một mình ngài nghe. Người ngoài tưởng rằng ngài đang ở trong tình trạng cảm hứng lên cao, nhưng nào ai biết là chính ngài đã bị đầu độc. Ngài không hề tuyên bố là ngài sắp đọc di chúc mà ngài chỉ muốn báo cho tín đồ biết vài phát giác của ngài. Rồi ngài đã ngã xuống ghế sau khi đã thật đuối sức. Và cho đến khi ngài thở hơi cuối cùng.

Đạo sĩ Tuyên Minh thở dài:

- Phán quan có lý. Nhưng tại sao Chân Hiền lại muốn giết hoà thượng Ngọc Kính và tại sao Chân Hiền lại tìm ta để mà thú tội?

- Bản chức nghĩ rằng Chân Hiền e ngại bị đưa ra hạch hỏi trước bá tánh vì chính hoà thượng Ngọc Kính đã viết thư riêng cho tiến sĩ Tùng Thiện kể qua những hành động vô luân của Chân Hiền đối với các nữ tu sĩ. Lẽ dĩ nhiên, nếu những việc đó đến tai bá tánh thì con đường tu của Chân Hiền coi như chấm dứt.

Đạo sĩ Tuyên Minh đưa hai tay che lên mắt.

- Những hành động vô luân! Con người ấy luôn luôn nghĩ đến những buổi lễ bí ẩn có tính cách tởu sác với các tu sĩ phái yếu. Trời đất! Chính ta cũng có phần trách nhiệm trong vụ dơ bẩn này. Ta biết ta đã lầm lẫn vì tối ngày không ra khỏi cái thư viện này. Từ nay ta sẽ dành thì giờ chia sẻ cuộc sống chung trong tu viện mới được. Nhưng... chính hoà thượng Ngọc Kính cũng có lỗi nữa. Vì sao ngài không nói ta hay về tất cả mọi dị nghị của ngài? Cũng vì vậy mà ta đã không có dịp góp ý với ai cả.

Trong khi đạo sĩ Tuyên Minh chưa dứt lời thì Dịch Nhân Tiế đã lên tiếng:

- Bản chức tin rằng Chân Hiền và tên vô loại với cái tên là Mặc Đức phải chịu trách nhiệm về cái chết trong năm rồi của ba thiếu nữ ở ngôi thiền viện này. Có lẽ họ đã ép buộc các nạn nhân tham dự vào những trò chơi có tính cách tởu sác của họ. Mặc Đức từng quen biết ngôi thiền viện này từ lâu. Lần này hẳn cải trang thành diễn viên, để rồi lại đến đây gieo rắc sợ hãi cho mọi người. Hơn nữa, khi Tùng Lập đọc những bài thơ có ý ám chỉ đến cái chết bí ẩn của hoà thượng Ngọc Kính, thì người lo sợ nhất chính lại là Chân Hiền. Do

đó khi Chân Hiền nhận thấy Tùng Lập thân mật chuyện trò với bản chức trong bữa tiệc, và sau câu chuyện, bản chức ngỏ ý muốn đi thăm nơi cất dấu di hài, thì Chân Hiền biết ngay là bản chức muốn mở cuộc điều tra. Với ý nghĩ đó, Chân Hiền như kẻ mất trí liền để ý giám sát bản chức. Chân Hiền đã đánh mạnh vào đầu bản chức, bản chức chỉ mới bất tỉnh mà chưa chết. Trước khi bị đánh, bản chức đã cảm ngửi một mùi hương kỳ lạ. Mùi thơm đó chính là mùi thơm của cây nhang mà Chân Hiền đốt lên trong phòng của ông ta. Mùi thơm ấy quyện vào nếp áo và khi Chân Hiền có cử chỉ mạnh thì mùi thơm từ nếp áo bay ra. Sau đó, Chân Hiền cũng đã đứng nghe lén ngoài cửa khi bản chức bàn chuyện với Tào Can. Thấy động, Chân Hiền bỏ đi và cũng đã để lại mùi thơm đó. Quả thật, Chân Hiền đã trở thành người mất trí.

Đạo sĩ Tuyên Minh uể oải gật đầu. Sau một phút im lặng, đạo sĩ lên tiếng hỏi:

- Nhưng tại sao Chân Hiền lại tìm ta để thú tội. Ông tưởng rằng ta sẽ bênh vực cho ông chăng? Ý nghĩ đó thật quá sức tưởng tượng của ta.
- Thưa đạo sĩ, trước khi trả lời câu hỏi của đạo sĩ, bản chức muốn biết là Chân Hiền biết rõ chiếc lan can đã bị hỏng rồi chứ?
- Dĩ nhiên! Chính ta đã nói với ông ta nên gấp rút cho người sửa chữa. Thường lệ thì ông ta đâu có chểnh mảng đến như vậy. Chiếc lan can bị hỏng, ông ta phải biết trước hơn ai hết chứ!
- Trong trường hợp ấy, rõ ràng Chân Hiền muốn tự tử!
- Không phải thế đâu! Chính ta nhìn thấy bàn tay của ông ta tìm chiếc lan can mà!
- Ông ta đã tìm cách đánh lừa cả hai chúng ta. Xin đạo sĩ nhớ rõ là ông ta không tìm đợi đạo sĩ ở dưới cầu thang. Ý định của ông ta là không tuyên bố một lời nào cả. Ông ta muốn đến nơi đây vì thật sự ông ta cảm thấy quá lạc lõng và chiếc lan can hư này là cái cớ hay nhất để giúp cho ông ta thực hiện ý định trước khi chúng ta ngăn cản. Chân Hiền tự ý muốn tạo tai nạn để khỏi làm ô danh dòng họ của ông ta. Bây giờ, thật ra chúng ta chưa được biết rõ ràng về vai trò của Chân Hiền trong các câu chuyện khác.

Tào Can và Tùng Lập lại xuất hiện:

- Bẩm phán quan, hoà thượng Chân Hiền bị gãy xương sống. Cái chết đã đến ngay lúc ấy. Xác của hoà thượng hiện được đưa lên đặt ở gian phòng lớn của đền thờ. Tiện hạ đã giải thích cho vị tu sĩ trông coi thiền viện biết đây chỉ là một tai nạn xảy ra trong khi hoà thượng trên đường đến yết kiến đạo sĩ Tuyên Minh.

Dịch Nhân Tiết đứng dậy và ngỏ lời với đạo sĩ:

- Thưa đạo sĩ. Tốt hơn hết là nên giữ đúng nguồn tin là hoà thượng Chân Hiền đã chết vì tai nạn. Hoà thượng trưởng lão chắc sẽ được loan báo kịp lúc?
- Chúng tôi sẽ lo việc ấy. Tình huống hôm nay, chúng tôi sẽ loan báo cho hoà thượng trưởng lão biết. Trong khi chờ đợi quyết định của ngài, vị tu sĩ trông coi tu viện sẽ lo những chuyện vặt vãnh khác.
- Bản chức xin để lại bức tranh vẽ con mèo ở lại đây. Đây là một bằng chứng quan trọng. Kính mong đạo sĩ giúp ý kiến trong việc thảo bản tường trình của bản chức.

Đạo sĩ Tuyên Minh gật đầu và sau khi nhìn kỹ nét mặt vị phán quan, đạo sĩ nói:

- Phán quan cần ngủ một hay hai tiếng đồng hồ. Xem chừng phán quan mệt sức lắm thì phải?
- Thưa đạo sĩ. Bản chức còn phải tìm cho ra tông tích Mặc Đức. Bản chức nghĩ rằng tội của hần ta còn nặng gấp mấy lần tội của Chân Hiền. Theo tôn ý, về cái chết của Chân Hiền, bản chức nên đề là tự tử hay là tai nạn? Mặc Đức có lẽ là người duy nhất có thể cho chúng ta biết rõ về cái chết của ba thiếu nữ.
- Hần làm nghề gì? Đường như người nói với ta hần là diễn viên phải không? Ta có xem vở tuồng nhưng không xem màn cuối.
- Mặc Đức có mặt từ đầu đến cuối vở tuồng. Hần đóng vai thần chết, nhưng đạo sĩ khó mà nhận được mặt thật của hần vì khi lên sân khấu hần đeo mặt nạ bằng gỗ. Đóng tuồng xong, hần vẫn thoa son trét phấn lên mặt. Có thể lúc này, hần cải trang thành một tu sĩ. Đó là một thanh niên to lớn, có đôi vai rộng, nhưng có nét mặt u buồn.

- Ô! Phần nhiều các tu sĩ đều có nét mặt u buồn như vậy. Có thể vì họ thiếu ăn? Vậy phán quan đã gặp hẳn lần nào chưa?

- Bẩm chưa. Nhưng thưa đạo sĩ bản chức không thể hoàn thành được cuộc điều tra nếu chưa gặp hẳn.

Dịch Nhân Tiết cúi đầu chào đạo sĩ Tuyên Minh, rồi bước ra cửa. Tào Can và Tùng Lập bước theo. Lúc vừa bước ra, họ bắt gặp một chú tiểu, vẻ mặt lo lắng trông thấy rõ.

16. Dịch Nhân Tiết Trở Lại Hành Lang Kinh Hoàng

Khi ba người bước tới gian phòng lớn của đền thờ thì họ thấy vị tăng sĩ lo việc nghi lễ đang bàn chuyện với một nhóm tu sĩ. Vị này đến gặp Dịch Nhân Tiết rồi dẫn vị phán quan đến một căn phòng bên cạnh. Thi hài của hoà thượng Chân Hiền được đặt trên ba cái niềng cao. Dịch Nhân Tiết đưa tay kéo tấm gấm đỏ trên có thêu những dấu hiệu Lão giáo, vị phán quan ngấm một chốc nét mặt của Chân Hiền. Vị tăng sĩ lo việc nghi lễ bước lại gần nói nhỏ:

- Suốt đêm nay sẽ có bốn tu sĩ cắt phiên nhau đọc kinh cầu hồn cạnh thi hài. Sáng tinh sương là lo việc thông báo cái chết của hoà thượng Chân Hiền cho hoà thượng trưởng lão tường.

Dịch Nhân Tiết ngó lời chia buồn rồi bước ra. Tào Can và Tùng Lập đứng đợi vị phán quan ở ngoài hành lang.

Tùng Lập ngó lời:

- Phán quan cho phép tiện hạ được mời phán quan đến phòng riêng dùng trà.

- Ta không thể nào bước lên một bậc tam cấp nào nữa. Nhà người hãy bảo một tu sĩ nào đó đem đến đây ngay một bình nước trà thật đậm là quá tốt rồi.

Dịch Nhân Tiết bước thẳng đến một căn phòng trước mặt và ngồi vào một chiếc ghế đặt trước một cái bàn có chạm trổ mỹ thuật. Sau khi ra dấu hiệu cho Tào Can ngồi đối diện với mình, Dịch Nhân Tiết bắt đầu nhìn kỹ những bức chân dung của các đấng tử vi đạo được treo ngay ngắn ở vách. Nhìn qua một bức chân ngang Dịch Nhân Tiết nhìn thấy một cách mờ mờ bóng bóng những bức tượng cao lớn sơn son thếp vàng được dựng lên ở phòng bên cạnh. Giữa lúc đó, Tùng Lập đã mang tới một bình trà lớn. Thi sĩ rót trà ra liền. Dịch Nhân Tiết ra hiệu cho thi sĩ ngồi xuống. Có tiếng đọc kinh vang lên đâu đó. Đó là những bản kinh cầu hồn.

Vị phán quan đã cảm thấy thấm mệt nên ngồi bất động. Ngồi cảm thấy nhức mỏi ở đôi chân, ở lưng, còn đầu óc như trống rỗng. Vị phán quan đang liên tưởng đến cái chết của hoà thượng Ngọc Kính và việc Chân Hiền tự tử. Vài chi tiết vẫn còn mờ mờ. Hình ảnh Mặc Đức có phần lôi cuốn vị phán quan, nhưng lúc này ông ta đã quá mệt mỏi nên không thể làm thêm được việc gì nữa.

Cái mũ mà Mặc Đức đội trên đầu trong khi diễn tuồng luôn luôn hiện ra trước mắt vị phán quan.

Ở cái mũ ấy có rất nhiều điều bí ẩn mà vị phán quan chưa thể nào giải thích được. Đầu óc vị phán quan rối rắm nhiều chuyện vì quá mệt. Dịch Nhân Tiết thiu thiu ngủ lú lờ không hay. Nhưng rồi vị phán quan bỗng ngồi dậy, đặt mạnh cùi chỏ xuống bàn rồi đưa mắt nhìn mọi người. Tào Can nhìn thấy Tùng Lập cũng tỏ ra đã thấm mệt. Sự mệt mỏi cũng làm cho Tùng Lập mất đi sự ương ngạnh thường lệ. Sau khi uống cạn một tách trà. Dịch Nhân Tiết nói với Tùng Lập:

- Bây giờ nhiệm vụ của nhà người đã xong, tại sao nhà người không trở lại công việc đèn sách. Nhà người còn có thể ứng thi vài khoá nữa, cố làm rạng danh ông thân sinh nhà người chứ!

Đưa tay đẩy cái mào đội trên đầu ra phía sau một chút, Dịch Nhân Tiết tiếp lời:

- Bây giờ, hãy bàn chuyện về Mặc Đức. Ta đang muốn cứu sống nạn nhân cuối cùng của hắn. Muốn vậy ta phải thộp cho được cổ hắn, buộc hắn phải cho ta rõ là hắn đã dấu thiếu phụ cụt tay ở nơi nào.

- Thiếu phụ cụt tay?

Tùng Lập lặp lại câu nói đầy vẻ kinh ngạc.

- Đúng vậy! Nhà ngươi có lần nào gặp thiếu phụ đó không?

Dịch Nhân Tiết có ý dò xét nét mặt của Tùng Lập.

Thi sĩ lắc đầu:

- Bẩm phán quan. Không gặp. Tôi có mặt ở thiền viện này chỉ mới hai tuần lễ nay, nhưng chưa hề nghe nói đến người đàn bà cụt tay đó.

Mỉm cười. Tùng Lập tiếp lời:

- Hay phán quan muốn nói đến bức tượng ở “hành lang kinh hoàng”?

Dịch Nhân Tiết có vẻ sững sốt:

- Bức tượng nào?

- Bức tượng được chằng dây rất kỹ. Gỗ ở cánh tay trái bị mối ăn nên cánh tay không còn dính với thân tượng nữa. Các tu sĩ cũng không buồn sửa chữa.

Nhận thấy vị phán quan nhìn chằm chằm mình, Tùng Lập nói rõ hơn:

- Người đàn bà trần truồng này lại bị một con quỷ mặt xanh đâm mũi lao vào ngực, chính phán quan có nói với Tào Can là...

Dịch Nhân Tiết bỗng đập mạnh tay xuống bàn, lớn giọng cướp lời:

- Tại sao nhà ngươi không nói sớm cho ta hay điều đó?

- Lúc chúng ta bước vào “hành lang kinh hoàng”, tiện hạ đã có nói là một bức tượng đang được sửa chữa và...

Dịch Nhân Tiết như quên mệt nhọc, cầm đèn lên và ra lệnh:

- Hãy đi theo ta!

Vị phán quan lẹ chân bước qua căn phòng lớn, trèo lên cầu thang ở tầng lầu thứ nhất. Tào Can và Tùng Lập phải mệt nhọc lắm khi phải bước theo chân vị phán quan.

Dịch Nhân Tiết vẫn thoăn thoắt bước khi đi qua hành lang của ngọn tháp phía Tây Nam để bước xuống bậc tam cấp dẫn tới “hành lang kinh hoàng”. Đưa chân đẩy cánh cửa, Dịch Nhân Tiết dừng lại trước con quỷ mặt xanh và người đàn bà nằm duỗi thẳng dưới nền nhà.

Dịch Nhân Tiết lẩm bẩm:

- Có máu chảy...

- Tào Can và Tùng Lập nhìn tia máu rỉ ra ở phía đầu mũi lao.

Dịch Nhân Tiết cúi mình xuống, đưa tay rẽ mớ tóc trùm lên mặt nạn nhân.

Bỗng Tùng Lập la lớn:

- Mai Quế! Bọn chúng đã giết chết Mai Quế!

Dịch Nhân Tiết nói:

- Không. Nàng chưa chết. Kia! Trông bàn tay nàng còn cử động đó!

Một lớp phấn dày được trét lên thân hình thiếu nữ và người ta đã tô đen chân và tay nàng để làm cho khó nhận thấy hơn khi ở trong bóng tối.

Thiếu nữ mở mắt nhìn vị phán quan, cặp mắt hiện lên sự sợ hãi lẫn sự đau đớn. Một miếng da che phía dưới mặt có công hiệu làm cho cái đầu trở thành bất động.

Tùng Lập hăm hở muốn giải thoát thiếu nữ nhưng vị phán quan đẩy chàng thi sĩ lui ra.

- Không được đụng chạm tới vì nếu vô ý, chỉ làm cho nạn nhân đau đớn thêm. Hãy để ta tính.

Tào Can bắt đầu mở từng sợi dây.

- Tất cả những thứ này cốt để che dấu những cái móc sắt đóng chặt vào đá.

Tào Can vừa nói vừa đưa tay chỉ vào những miếng kẽm bao lấy mắt cá, đùi, cánh tay, cổ tay của nạn nhân.

Tào Can định mở nắp hộp đựng dụng cụ ra thì Dịch Nhân Tiết đã đưa tay cản lại. Vị phán quan nhận thấy mũi lao vừa chỉ đụng nhẹ vào da thịt. Có máu rỉ ở vết thương, máu nhuộm cả lớp phấn trên ngực. Vết thương không sâu lắm. Dịch Nhân Tiết xoay xoay ngọn lao, tránh việc đưa mũi lao cắm sâu vào ngực thiếu nữ. Tìm được chiều thuận tay, vị phán quan nắm cả cây lao giật mạnh, đôi tay bằng gỗ của quỷ sứ cũng rớt theo luôn.

Dịch Nhân Tiết ra lệnh cho Tào Can:

- Bây giờ hãy cho ta mượn cái kềm của nhà người và nhà người lo mở trói ở chân nàng ra.

Tào Can lo tháo gỡ những miếng thiếc bao lấy mắt cá, đùi và chân, còn Dịch Nhân Tiết thì hục tháo gỡ miếng da trùm lên nửa mặt. Khi miếng da được tháo gỡ, Dịch Nhân Tiết rút ở miệng thiếu nữ ra một nùi bông gòn. Vị phán quan từ từ tháo gỡ những bao sắt bọc lấy cánh tay của nạn nhân.

- Thật là tài tình!

Tào Can vừa nói vừa lấy ra một vòng sắt vừa được tháo gỡ khỏi đùi của thiếu nữ.

Tùng Lập, hai tay ôm đầu, khóc nức nở. Vị phán quan nói:

- Nhà người hãy giúp ta một tay. Hãy đỡ nàng dậy.

Trong lúc Tùng Lập đưa tay đỡ lấy lưng Mai Quế, thì Dịch Nhân Tiết giúp Tào Can tháo gỡ một cái khoen cuối cùng, đoạn ba người ẵm Mai Quế lên, đặt nàng xuống nền nhà. Vị phán quan tháo chiếc khăn quàng ở cổ đắp lên bụng cho thiếu nữ.

Tùng Lập ngồi bên Mai Quế đưa tay vuốt má nàng, lẩm bẩm những lời nói dịu dàng. Mai Quế không nghe biết gì vì thật ra nàng vẫn còn bất tỉnh.

Dịch Nhân Tiết và Tào Can lại loay hoay tháo gỡ hai cây lao do một cặp quỷ sứ mặt xanh đang cầm trong tay. Tào Can lấy ra một tấm vải, dùng hai cây lao làm ra một cái cang cứu thương. Mai Quế được đặt lên cang.

Dịch Nhân Tiết ra lệnh:

- Hãy mang nàng đến phòng của nàng Đinh cho ta!

17. Mai Quế Thuật Lại Biến Cố Hãi Hùng

Dịch Nhân Tiết gõ cửa khá lâu, nàng Đinh mới xuất hiện. Thiếu nữ mặc bộ đồ ngủ mỏng dính sát vào da.

Đôi mắt còn ngái ngủ, nàng Đinh nói:

- Ai gọi cửa vào giờ này?

Dịch Nhân Tiết trả lời, vẻ khô khan:

- Xin nàng cho chúng tôi được phép.

Nàng Đinh mở to đôi mắt kinh ngạc khi thấy hai người khiêng Mai Quế nằm bất động trên chiếc cang bước vào.

Dịch Nhân Tiết nóng nảy:

- Hãy đốt lò than lên mau. Chuẩn bị cho ta một bình nước trà thật nóng và hãy cho Mai Quế uống thật nhiều vào. Y thị đã nằm trần truồng như vậy trong nhiều giờ rồi, ta chỉ ngại là nàng sẽ bị sưng phổi, nguy hiểm lắm. Nàng Đinh hãy tìm cách gỡ lớp phấn khắp thân mình Mai Quế. Hãy lấy một chiếc khăn nhúng

nước nóng và làm công việc ấy. Hãy cẩn thận về những vết thương ở tay và chân. Lại còn một vấn đề nữa. Có lẽ nàng Đình biết rõ. Hãy xem thử tay chân có nơi nào bị trật khớp xương không?

Nàng Đình gật đầu vâng lệnh:

- Hãy xem kỹ lưng nàng có sao không? Coi xương sống có hề hấn gì không? Còn bản chức sẽ lo đi tìm thuốc cho nàng uống. Tào Can và Tùng Lập cần đứng canh gác ở cửa...

Nàng Đình không nói năng gì đi tìm một cây quạt bằng tre quạt lò lửa.

Dịch Nhân Tiết kéo Tào Can và Tùng Lập ra ngoài rồi lệnh:

- Hai người hãy đi tìm Quảng Tế lại đây cho ta. Nếu gặp Mặc Đức ở dọc đường, bắt lấy hắn, bây giờ không có vấn đề nhân nhượng gì nữa cả.

Dịch Nhân Tiết bước nhanh về phòng riêng của mình, nơi đây các gia nhân đã chờ đón sẵn, mở cửa cho vị phán quan. Dưới ánh sáng chập chờn của mấy ngọn nến, Dịch Nhân Tiết nhìn thấy ba người vợ cùng nằm chung trên một chiếc giường. Cả ba đang ngủ ngon. Cố không để gây tiếng động, vị phán quan bước lại cái tráp đựng thuốc, dốc tráp ra tìm những loại thuốc cao và thuốc bôi. Đúng vừa lúc Dịch Nhân Tiết quay lưng lại thì người vợ thứ nhất đã kịp ngồi dậy nhìn vị phán quan với cặp mắt ngái ngủ, trong lúc một tay nàng đưa lên che lấy ngực.

Dịch Nhân Tiết mỉm cười như để làm cho nàng yên trí rồi nhanh bước ra.

Lúc Dịch Nhân Tiết đến hành lang tầng lầu nhất vị phán quan đã thấy Tào Can có mặt tại đây. Tào Can báo tin cho Dịch Nhân Tiết biết là ông ta không thấy Quảng Tế ở phòng riêng của hắn, con gấu cũng đã biến đâu mất.

Còn Mặc Đức, vẫn biệt vô âm tín.

Dịch Nhân Tiết nói:

- Hãy tới phòng bà Bảo Mẫu, dẫn bà ta đến đây ngay!

Tùng Lập vừa lo lắng, vừa giận giữ:

- Tên nào đã hành hạ Mai Quế nhỉ?

Dịch Nhân Tiết đáp:

- Rồi chúng ta sẽ biết.

Tào Can trở về.

- Cửa phòng bà ấy khóa chặt. Tiện hạ tự động phá khóa. Không còn có hành lý nào trong phòng. Chỉ còn lại quần áo của Mai Quế. Trên hai chiếc giường, dường như không có ai ngủ trên đó cả.

Dịch Nhân Tiết không trả lời. Chắp tay sau lưng, vị phán quan bắt đầu dò xét ở hành lang.

Thời gian khá dài trôi qua. Nàng Đình mở cửa và ra dấu cho vị phán quan bước tới.

Dịch Nhân Tiết nói với Tào Can và Tùng Lập:

- Chốc nữa, ta sẽ gọi đến các người.

Dịch Nhân Tiết bước lại gần chiếc giường. Nàng Đình kéo một phần chiếc mền đắp trên mình Mai Quế, đoạn cầm nến soi sáng. Mai Quế vẫn còn bất tỉnh nhưng đôi môi của nàng cử động khi vị phán quan có ý xem xét đến các vết thương nặng trên mình nàng.

Dịch Nhân Tiết lấy ra một cái hộp nhỏ và nói:

- Cho gói thuốc này tan trong một tách nước trà thật nóng. Đó vừa là thuốc ngủ, vừa là thuốc an thần.

Dịch Nhân Tiết lại loay hoay khám xét. Ngoài vết bầm ở thái dương bên trái, người ta không còn thấy những vết thương nào khác.

Tim đập bất thường, nhưng dường như không có vết thương nào bên trong người cả. Dịch Nhân Tiết đắp những miếng thuốc cao và bôi thuốc lên các vết thương chảy máu. Vị phán quan vui mừng khi thấy nàng Đinh đã biết lấy lòng trứng gà thoa lên vết thương ở ngực. Đắp mền lại cho nạn nhân, Dịch Nhân Tiết mở một chiếc hộp khác rồi lấy một nhúm bột rắc vào mũi của Mai Quế.

Nàng Đinh trao tách nước trà trong đó đã có pha thuốc ngủ. Dịch Nhân Tiết ra dấu cho nàng Đinh đỡ đầu Mai Quế lên. Vị phán quan ngồi ở đầu giường bắt đầu cho Mai Quế uống thuốc. Thiếu nữ từ từ mở mắt và kinh ngạc nhìn vị phán quan.

- Hãy gọi cho Tào Can và Tùng Lập vào đây! Mai Quế sắp nói được rồi đấy! Ta muốn hai người đó làm nhân chứng.

- Sức khỏe của nàng có đến mức nguy ngập không?

- Không đến nỗi nào!

Dịch Nhân Tiết đưa tay vỗ nhẹ lên vai nàng Đinh và nói:

- Nàng đã giúp ta khá nhiều việc. Hãy gọi bạn bè đến đây.

Nàng Đinh bước ra. Một lát sau Tùng Lập và Tào Can bước vào.

Dịch Nhân Tiết nói với Mai Quế:

- Nàng không còn phải sợ hãi gì nữa cả. Vừa rồi nàng đã ngủ một giấc ngủ say, giấc ngủ đó chẳng bao giờ tái diễn nữa.

Mai Quế nhìn vị phán quan không chớp mắt làm cho Dịch Nhân Tiết lo lắng thêm. Quay sang Tùng Lập, Dịch Nhân Tiết nói:

- Hãy bảo nàng nói đi!

Tùng Lập nghiêng mình xuống Mai Quế, đọc tên nàng lên. Dường như Mai Quế nghe tiếng Tùng Lập nên ngược mắt hỏi:

- Có việc gì đã xảy ra? Ồ! Tôi nhớ lại như đó là một cơn ác mộng.

Dịch Nhân Tiết ra hiệu cho Tùng Lập đừng trả lời gì cả.

Tùng Lập quỳ xuống bên giường, cầm lấy tay Mai Quế, đặt tay nàng trong tay mình rồi đưa tay vuốt ve những ngón tay của người yêu.

Dịch Nhân Tiết an ủi:

- Không còn cơn ác mộng nào nữa! Nàng cứ yên trí!

Mai Quế lắc đầu:

- Tôi vẫn nhìn thấy họ... Ồ! Những nét mặt ghê rợn quá!

- Hãy kể hết cho ta nghe nào! Nàng nên biết rằng những cơn ác mộng nếu được kể ra thì lần lần cơn ác mộng đó sẽ biến mất. Ai đã dẫn nàng ra hành lang?

Mai Quế buông một tiếng thở. Đôi mắt nàng nhìn lên bức màn treo ở giường, nàng bắt đầu chậm rãi kể:

- Sau buổi hát, tôi cảm thấy đảo lộn tâm trí. Tôi là em ruột của Quảng Tế. Chúng tôi thương mến nhau và trò múa kiếm của Mặc Đức làm cho tôi kinh sợ đến tính mạng của anh tôi. Lúc tan hát, tôi không nhớ đã làm gì vượt được khỏi sự nhòm ngó của bà Bảo Mẫu và đi tìm gặp anh tôi. Tôi nói là tôi đang cực kỳ bối rối và tôi muốn thuật chuyện tỉ mỉ với anh tôi. Anh tôi nảy ý kiến bảo tôi tới phòng riêng của anh tôi. Và anh tôi đã cải trang ra chính tôi như các ngài đã rõ.

Mai Quế nhìn Dịch Nhân Tiết dò hỏi.

Vị phán quan nói:

- Phải, ta biết rõ điều đó. Nhưng sau đó thì nàng đi đâu?

- Đến chỗ rẽ của hành lang, tôi lại rơi vào tay bà Bảo Mẫu. Bà ta giận dữ ra mặt, kéo tôi vào phòng. Ở đó bà ta bắt tôi phải thú tội. Bà giải thích cho tôi biết là bà phải chịu trách nhiệm về tôi, cấm tôi đi lại với một nữ diễn viên mà tính tình đang bị nghi ngờ. Bị chạm tự ái quá mạnh, tôi nói với bà ta là chưa chắc gì tôi đã tu thật sự. Tôi còn nói chính tôi đã ngờ ý kiến đó với Ngẫu Dương vì tôi đã quen biết nàng lúc chúng tôi còn ở kinh kỳ.

Bà Bảo Mẫu có vẻ bình tĩnh. Bà nói là tôi có quyền quyết định nhưng các tu sĩ đã bắt đầu chuẩn bị lễ nghi tiếp nhận lời nguyện của tôi, nếu vậy bà ta cần báo tin cho họ biết ngay. Khi bà ta trở lại thì bà tin cho tôi biết là hòa thượng Chân Hiền đang đợi tôi.

Mai Quế quay qua nhìn thi sĩ Tùng Lập, nói tiếp:

- Bà Bảo Mẫu đưa tôi đến đền thờ, bảo tôi đi về phía cầu thang bên mặt. Sau khi lên và xuống nhiều bậc thang, tôi không rõ tôi đã bước lên bước xuống bao nhiêu bậc, chúng tôi bước vào một phòng tắm thì đứng hơn. Bà Bảo Mẫu muốn tôi mặc quần áo tu vào. Bà nói y phục đó là cần thiết khi tôi đến yết kiến hòa thượng Chân Hiền. Tôi biết là người ta đang ép buộc tôi nên tôi không chịu mặc.

Bà Bảo Mẫu nổi cơn giận. Chưa bao giờ tôi thấy bà ta lên cơn giận dữ như lúc đó. Bà ta đã dùng đến những từ mà tôi không có can đảm lặp lại, đoạn bà ta lột hết quần áo của tôi để tôi trần truồng và đẩy tôi vào một căn phòng bên cạnh. Tôi rất ngạc nhiên là tôi không còn sức để chống cự.

Mai Quế lại nhìn vị phán quan. Dịch Nhân Tiết trao cho nàng một tách nước trà khác. Uống xong, Mai Quế tiếp tục với giọng nói nhỏ hơn:

- Tôi bị đẩy vào một căn phòng ngủ sang trọng. Cuối cùng là một chiếc giường lớn có treo màn bằng gấm màu vàng che kín. Một giọng nói từ phía trong giường vang ra:

- Hãy lại đây! Đây là lúc nàng nhận lấy nghiệp tu...

Tôi biết là tôi đã sa vào bẫy. Tôi quyết phải tìm cách tự giải thoát với bất cứ giá nào, nhưng bà Bảo Mẫu đã bước lại, trói tay tôi lại phía sau lưng. Nắm lấy tóc của tôi, bà lôi tôi lại chiếc giường. Tôi đưa chân đạp bà ta và miệng kêu la cầu cứu vang dội. Lại có giọng nói vang lên:

- Hãy thả nàng ra. Để ta thưởng thức sắc đẹp của nàng.

Bà Bảo Mẫu đẩy tôi ngã xuống, đoạn bà ta lùi lại.

Có tiếng cười gằn ở phía giường trong lúc tôi khóc nức nở.

Bà Bảo Mẫu nói:

- Hãy làm theo những gì người ta ra lệnh.

Tôi đáp là tôi thích được chết còn hơn là sống như thế này.

Bà ta lại nói:

- Muốn ta dùng đến roi vọt phải không?

Giọng nói từ phía trong giường lại vang ra:

- Không. Đừng dùng roi e làm hại đến làn da đẹp của nàng. Để nàng có thì giờ suy nghĩ! Hãy dụ dỗ nàng ư theo.

Bà Bảo Mẫu bước lại gần, đánh mạnh vào thái dương của tôi. Tôi bất tỉnh từ đó.

Tùng Lập muốn lên tiếng nhưng Dịch Nhân Tiết ra hiệu im miệng... Nghỉ một lát, Mai Quế tiếp:

- Tôi cảm thấy đau đớn phía sau lưng. Tôi nằm lên một vật gì rất cứng. Tôi không biết là vật gì vì tóc tôi đã phủ lên đầy mặt. Tôi định lên tiếng, nhưng miệng đã bị nhét đầy giấy. Tay và chân bị trói chặt. Những chiếc vòng sắt bóp chặt vào da thịt làm tôi rất đau đớn khi cử động thật nhẹ. Tôi bị nhức nơi phía sau lưng còn toàn thân, tôi cảm thấy như được trét lên một thứ bột. Bỗng chốc tôi quên hết đau đớn khi bắt gặp một khuôn mặt xanh của quỷ sứ. Tôi nghĩ rằng tôi đã chết rồi và tôi đang ở hỏa ngục. Quá sợ, lại một

lần nữa tôi bất tỉnh. Nhưng rồi tay chân nhức nhối làm cho tôi dần dần tỉnh lại. Tôi dùng hơi thở đẩy nhẹ những sợi tóc ở mũi. Dần dần tôi hay rằng con quỷ cầm lao chỉ là con quỷ bằng gỗ.

Tôi biết là họ đã bỏ tôi ở “hành lang kinh hoàng”, ở ngay chỗ đứng của bức tượng. Họ đã quét lên thân mình tôi một nước sơn nào đó. Tôi đang cảm thấy lòng nhẹ nhõm vì thấy mình thoát chết thì một nỗi sợ khác lại đến. Có kẻ nào đến bên tôi, trên tay lại cầm một cây nến. Họ lại sắp tra tấn tôi chăng? Một lát sau, căn phòng trở lại tối đen. Những bước chân xa dần. Tôi cố gắng la lên nhưng không thành tiếng. Người ta bỏ tôi ở lại một mình trong bóng tối ghê rợn đó. Nhưng rồi im lặng bị cắt đứt. Những con chuột chạy sục sạo khắp mọi nơi.

Mai Quế nhắm mắt lại. Nàng bồng rùng mình một cái. Tùng Lập bắt đầu khóc tức tưởi. Nước mắt của thi sĩ ướt đầm cả tay Mai Quế.

Mai Quế đưa mắt nhìn Dịch Nhân Tiết, kể tiếp:

- Tôi không biết tôi đã nằm lại ở đó trong bao lâu. Người tôi như điên dại vì đau đớn và sợ hãi. Sự đau đớn thấu tận xương. Cuối cùng tôi nhìn thấy một luồng ánh sáng. Cố chứng tỏ sự hiện diện của mình, tôi cố gắng cử động tay chân. Nhưng tay chân như bị tê cứng lại. Thân hình tôi lúc ấy trần truồng như nhộng. Có phải thế không?

- Đúng vậy! Nhưng sau đó...

Dịch Nhân Tiết không nói hết câu.

Mai Quế lại tiếp tục:

- Tôi cũng không biết gì vì một lớp phấn dày phủ đầy lên thân mình của tôi. Cũng vì vậy mà ngài không nhận ra được gì cả nên lại tiếp tục bước đi.

Tôi chỉ còn mong mỗi là tôi sẽ được cứu thoát nếu như có dịp nào ngài đi ngang qua đây một lần nữa. Tôi suy nghĩ lung lay. Và tôi đã tìm ra được một cách. Tôi đã cố ưỡn ngực lên để cho mũi lao đâm sâu vào da thịt. Máu chảy ra nhuộm đỏ lớp phấn trên ngực chắc sẽ làm cho ngài chú ý. Mũi lao đâm vào da thịt làm cho tôi đau đớn thật đó, nhưng cái đau đó không thấm gì đối với cái đau nhức nhối ở tay chân và ở lưng. Lớp phấn trét đầy trên mình tôi làm cho tôi không cảm biết là máu có rịn ra ở vết thương không, nhưng sau đó có một giọt máu nhỏ xuống nền gạch mới làm cho tôi biết là sáng kiến của tôi đã thành công. Tôi lấy can đảm trở lại. Những bước chân vang dội ở hành lang. Có một kẻ nào đó đã đi qua mà không thèm ngó ngang gì tới tôi. Tôi đinh ninh là ngài cũng sẽ đi qua đó và thời gian tôi chờ đợi ngài quả lâu bằng cả một thế kỷ. Cuối cùng, tôi đã nghe tiếng bước chân của ngài đi tới.

Dịch Nhân Tiết nói:

- Nàng tỏ ra hết sức can đảm. Thật đáng khen. Bây giờ còn hai câu hỏi nữa. Xong đó, nàng có thể nằm nghỉ dưỡng sức.

Nàng có thể tả một cách có chi tiết hơn lối đi mà bà Bảo Mẫu đã dẫn nàng theo để cuối cùng đẩy nàng vào căn phòng có màn bằng gấm màu vàng treo ở giường.

Mai Quế nhíu đôi mày cố nhớ lại.

- Tôi chắc rằng căn phòng đó nằm ở cánh phía đông tu viện, tôi chưa hề đặt chân tới phía đó, hơn nữa, tôi phải đi quanh co nhiều vòng nên...

- Vậy nàng có đi qua một nơi mà ở giữa có một cái lỗ vuông, chung quanh có hàng rào bằng gỗ.

Mai Quế buồn bã lắc đầu:

- Tôi không còn nhớ gì nữa...

- Thôi, việc đó không quan hệ. Hãy nói ta rõ là giọng nói trong giường phát ra nghe có quen thuộc không. Giọng đó có giống giọng của hòa thượng trụ trì không?

Mai Quế lại lắc đầu:

- Tiếng nói đó vẫn còn văng vẳng bên tai của tôi, nhưng tôi không nhớ đến bất kỳ một giọng nào mà tôi đã nghe.

Mai Quế mỉm cười nói tiếp:

- Tôi có lỗi tai rất thính. Tôi biết ngay giọng nói của Tùng Lập ngay lần đầu tiên khi ngài bước vào hành lang. Mặc dù tiếng nói đó nghe rất xa.

- Chính những điều nghe thấy của Tùng Lập làm cho ta nhớ lại “hành lang kinh hoàng” lần thứ hai. Không có Tùng Lập, ta đã không bao giờ tìm ra nàng.

Mai Quế âu yếm nhìn Tùng Lập đang quì xuống cạnh giường. Quay sang Dịch Nhân Tiết, thiếu nữ nói tiếp:

- Bây giờ tôi cảm thấy sung sướng vì đã được yên ổn. Tôi không bao giờ quên ơn ngài.

- Việc ấy rất dễ, trái lại là khác. Nàng hãy giúp Tùng Lập sáng tác thơ hay hơn nữa:

Mai Quế muốn cười nhưng nàng đã kiệt sức. Mắt thiếu nữ cứ chớp chớp liên hồi. Thuốc ngủ bắt đầu có hiệu nghiệm.

Dịch Nhân Tiết nói nhỏ với nàng Đình:

- Khi Mai Quế đã ngủ rồi, nhớ bảo Tùng Lập bước ra ngoài...

Có tiếng gõ cửa, Quảng Tế xuất hiện. Lần này hắn mặc nam phục.

- Tôi vừa cho con gấu của tôi ra ngoài một chút. Có việc gì vừa xảy ra?

Vị phán quan nói:

- Ta không có thì giờ để giải thích cho nhà ngươi nghe nữa. Hãy hỏi nàng Đình.

Nàng Đình nhìn Quảng Tế mà lòng vui sướng:

-Ồ! Anh là một thanh niên?

Vị phán quan tiếp lời:

- Chắc Quảng Tế sẽ giúp ích ta vài việc.

Quảng Tế không nhìn thấy Tùng Lập mà cũng không nhìn thấy Mai Quế nằm trên giường, xăm xăm bước tới nàng Đình.

Đúng vừa lúc Dịch Nhân Tiết vừa bước ra. Quảng Tế đã ôm lấy nữ diễn viên trong cánh tay của chàng...

18. Cánh Cửa Bí Mật

Vừa bước theo hành lang, Dịch Nhân Tiết nói:

- Có lẽ rồi đây, ta nên xin từ chức phán quan để làm ông tư hồng. Ta đã xe duyên cho hai cặp rồi nhưng ta lại tỏ ra bất lực trong việc bắt giữ một tên thủ phạm nguy hiểm. Bây giờ nên trở về phòng của Tào Can và hãy tìm cách tóm cổ cho được thủ phạm.

Tào Can lẩm bẩm:

- Tiện hạ hối hận là đã có mắt mà chẳng trông thấy gì lúc tiện hạ đi qua hành lang. Nếu tiện hạ nhìn thấy có máu thì...

- Nhà ngươi chớ có thắc mắc. Hãy để người bạn thân của chúng ra là Mã Đông lo công việc săn sóc các thiếu phụ trần truồng.

Về đến phòng riêng, Tào Can lo việc pha chế trà. Dịch Nhân Tiết uống cạn tách nước, buông một tiếng thở dài và nói:

- Có lẽ mắt ta đã nhìn thấy một bức tượng trong hành lang kinh hoàng. Bức tượng nằm trên tay của Mặc Đức lúc cánh cửa sổ mở ra. Thắc mắc đó đã được giải đáp.

Lúc này ta chỉ còn thắc mắc là lý do nào mà ta đã nhìn thấy cảnh ấy qua khung cửa sổ chẳng bao giờ có cả. Thôi hãy xếp vấn đề đó qua một bên và kiểm điểm các sự việc mà chúng ta đã khám phá. Bà Bảo Mẫu là tay mai mối của Mặc Đức. Hòa thượng Chân Hiền đã nhúng tay vào những việc làm ghê tởm. Mặc Đức đã bồng Mai Quế đặt vào hành lang kinh hoàng cách đây vài tiếng đồng hồ. Hắn đã dấu bức tượng bằng gỗ trước khi chúng ra đến nơi đó...

Dịch Nhân Tiết đưa tay vuốt râu mà lòng chưa hết căm giận.

- Nếu ta đòi được đến thăm Mai Quế trước khi ta rời nơi đây, có lẽ người ta sẽ trả lời cho ta biết là nàng phải ẩn mình vào một nơi nào đó, mà nơi ấy lại cấm quần chúng lui tới. Họ sẽ tha hồ tra tấn Mai Quế.

Dịch Nhân Tiết nhíu đôi lông mày rậm của ông. Tào Can ngồi nghe trong khi mấy ngón tay vuốt lên vuốt xuống mấy sợi lông mọc quanh một cái mụn cóc trên ngón tay.

Dịch Nhân Tiết nói tiếp:

- Chân Hiền đã trốn thoát khỏi toà án trên cõi trần này. Nhưng còn Mặc Đức. Hắn phải trả nợ tội của hắn nặng gấp đôi. Chính hắn là chánh phạm. Chân Hiền tỏ ra hèn nhát. Để ta đánh thức đạo sĩ Tuyên Minh dậy. Chúng ta buộc các tu sĩ nhóm họp lại. Quan Lai và Quảng Tế duyệt lại sổ người đó. Nếu không có bóng dáng Mặc Đức trong đám, ta sẽ ra lệnh tìm kiếm khắp nơi trong ngôi tu viện này. Chính lúc mới đặt chân đến đây ta cũng đã có ý định đó.

Tào Can không mấy tán đồng kế hoạch của vị phán quan.

- Bẩm phán quan. Nếu phán quan ra lệnh tập hợp tất cả các tu sĩ, Mặc Đức sẽ nghi ngờ ngay là phán quan muốn lùng kiếm bắt hắn, tất nhiên hắn phải tìm cách cao chạy xa bay. Thật có đến trời mới thuộc hết các ngõ ngách trong ngôi tu viện này. Và một lúc mà Mặc Đức trốn được vào dãy núi kia thì khó lòng mà chúng ta bắt được hắn. Trong trường hợp chúng ta có Mã Đông, Tào Tai và lối hai chục tên lính bên cạnh thì sự việc lại khác. Nhưng bây giờ chỉ có phán quan và tiện hạ có mặt ở đây thôi.

Tào Can chưa dứt câu bỗng im bặt. Dịch Nhân Tiết nhìn nhận lời giải thích đó có lý. Vị phán quan buông thông một câu ngắn:

- Vậy phải làm gì đây?

Nói xong, Dịch Nhân Tiết cầm lấy một chiếc đĩa, để cái đĩa dầu cây dừa, bắt chước trò tung hứng.

Tào Can lại than thở:

- Thật đến bực mình vì không có một bản hoành đồ của tu viện. Có hoành đồ trên tay, chúng ta mới nhắm ra được căn phòng nào mà chúng đã dẫn Mai Quế tới đó. Có lẽ căn phòng đó ở không xa nơi phán quan đã nhìn thấy Mặc Đức ôm bức tượng bằng gỗ. Nhưng rồi đây chúng ta cũng phải tìm biết bề dày của bức tường mới được.

- Đạo sĩ Tuyên Minh có chỉ cho ta xem một bức hoành đồ sơ lược.

Dịch Nhân Tiết vừa nói nhưng cặp mắt không rời cái đĩa lúc này như đã đứng vững được ở đầu cây dừa.

- Có hoành đồ thì cũng tạm định rõ được phương hướng nhưng tiếc rằng hoành đồ quá tổng quát, không chỉ rõ một chi tiết nào cả.

Vừa nói xong, Dịch Nhân Tiết đã để cái đĩa rơi xuống nền nhà. Cái đĩa bể tan nhiều mảnh.

Tào Can lượm mấy mảnh đĩa lại, hì hục chấp gắp, lên tiếng hỏi:

- Phán quan định làm gì đó?

Dịch Nhân Tiết, vẻ bối rối:

- Ta bắt chước nàng Đinh đầy mà! Người ta đã làm cho cái đĩa quay vì cái đĩa đã không thoát khỏi cái vòng tròn ở đây. Đó là một trò chơi khéo tay. Cái đĩa này quay làm ta nhớ đến lời giải thích của đạo sĩ Tuyên

Minh về bức vẽ của đạo sĩ. Hình tròn đen và trắng biểu hiện cho tác động trái ngược của hai sức mạnh căn bản của vũ trụ. Đó là âm và dương. Vì sao cái đĩa ta xoay lại rơi xuống, còn nòng Đinh xoay sao trông dễ dàng đến thế?

Tào Can nở nụ cười:

- Khi khéo tay thì trông rất dễ. Thật ra thì phải tập luyện khá lâu. Các mảnh vỡ ra đều đầy đủ. Ngày mai, tiện hạ sẽ tìm cách hàn gắn chúng lại và như vậy cái đĩa còn có thể dùng trong nhiều năm nữa.
- Nhà ngươi quá tần tiện, đáng khen. Nhưng ta biết nhà ngươi cũng có chút ít tiền lại không phải bao bọc ai cả, không tiêu xài, chắc sống cũng dư dả chứ?

Tào Can giải thích:

- Trời đất đã giúp chúng ta bao nhiêu điều: cho ta mái nhà, cho cơm ăn, quần áo mặc... Chúng ta thừa hưởng được những thứ đó, tiện tã nghĩ rằng chúng ta nên gìn giữ mà không dám phung phí. Đây tất cả những miếng vỡ đều thu lại đầy đủ, chỉ tiếc rằng đường bể đã cắt ngang hình vẽ bông hoa trên mặt đĩa.

Dịch Nhân Tiết ngồi dậy, lưng rất thẳng. Vị phán quan nhìn chăm chú cái đĩa vừa tạm ráp lại nằm trong bàn tay Tào Can. Rồi đột nhiên, Dịch Nhân Tiết đứng dậy đi đi lại lại, lẩm bẩm những gì không ai nghe rõ.

Tào Can sững sờ nhìn theo vị phán quan rồi hạ mắt nhìn chiếc đĩa, tìm hiểu cái gì đã làm cho Dịch Nhân Tiết phải đắm chiêu suy nghĩ.

Vị phán quan vẫn giữ thái độ im lặng:

- Trí óc ta tối tăm quá. Tào Can à! Có cần gì mà phải tập hợp các tu sĩ lại. Bây giờ ta rõ Mặc Đức ở nơi đâu rồi! Nhưng lúc này ta phải đến thăm đạo sĩ Tuyên Minh. Hãy ra ngoài đợi ta ở khoang cầu thang nhìn xuống căn phòng tế lễ chánh.

Vị phán quan cầm đèn bước ra ngoài, đi theo sau có Tào Can.

Đến một cái sân rộng, hai người chia tay. Dịch Nhân Tiết bước theo con đường đi đến tháp phía Tây Nam, trèo lên bậc thang hình tròn ốc. Vị phán quan gõ nhiều lần vào cánh cửa lớn. Không có ai trả lời, Dịch Nhân Tiết đẩy cửa bước vào thư viện, nơi đây có bốn ngọn nến cháy sắp tàn. Một cái cửa thứ hai nằm ngay sau bàn giấy. Cửa này ăn thông qua phòng ngủ của đạo sĩ Tuyên Minh.

Dịch Nhân Tiết lại gõ cửa rồi áp tai vào cánh cửa nghe ngóng. Không có một tiếng động nào vọng lại. Vị phán quan toan mở cửa nhưng nhận thấy cửa khoá.

Dịch Nhân Tiết xoay mình chung quanh và nghiên cứu cái vòng tròn tượng trưng trên một bức vẽ treo ở tường. Ngược đầu lên, vị phán quan bước ra khỏi phòng. Chiếc lan can gãy đập vào mắt Dịch Nhân Tiết, đứng lặng một lát, sau đó vị phán quan đi về phía khoang cầu thang chính.

Tào Can không có mặt nơi đây. Vị phán quan tỏ ý bức mình và sau khi lắng tai nghe tiếng đọc kinh từ gian giữa của tu viện vang lên, Dịch Nhân Tiết đi về phía phòng chứa vật liệu.

Cửa ở đây hé mở. Vị phán quan cầm đèn lên để nhìn thấy rõ hơn. Căn phòng vẫn có cái cảnh tượng giống như lần viếng thăm đầu tiên của vị phán quan, nhưng cánh cửa của chiếc tủ xưa nằm ở góc xa nhất lại được mở rộng.

Vị phán quan bước vào tủ, đưa ngọn đèn gần sát hai con rồng được vẽ lên ở phía trong cánh tủ, mắt quan sát kỹ lưỡng bức vẽ. Cái vòng tròn đặt ở giữa hai con rồng đúng là dấu hiệu tượng trưng của đạo Lão, nhưng đáng lý một đường thẳng thì ở đây lại là một đường cong chạy ngang ngăn cách hai sức mạnh. Trong cuộc đàm đạo với đạo sĩ Tuyên Minh, Dịch Nhân Tiết có đưa thắc mắc về con đường thẳng và đường ngang, và nhờ Tuyên Minh giải thích. Con đường ngang chạy trên mặt đĩa do Tào Can vừa ráp lại làm cho vị phán quan càng thắc mắc hơn.

Có một chi tiết mà trước đây Dịch Nhân Tiết không để ý, lúc này hiện ra trong trí óc vị phán quan. Điểm đặt ở mỗi nửa vòng tròn (theo sự giải thích của Tuyên Minh là mầm mống của sức mạnh tương phản) thật sự ra là một cái lỗ nhỏ đục vào gỗ. Đưa ngón tay trở xoay xoay bức hình tượng trưng, Dịch Nhân Tiết nhận

thấy hình như không phải bằng gỗ mà bằng kim khí. Có một kẽ hở hẹp ngăn cách bề mặt tô sơn của chiếc tủ.

Dịch Nhân Tiết rút ở tóc ra một cái kim cài tóc dài. Vị phán quan đưa đầu mũi kim vào trong một cái lỗ, cố xoay cái đĩa về phía trái. Bất động. Cầm cây kim lần này trong hai tay, vị phán quan lặp lại cử chỉ trước nhưng cố xoay cái đĩa về bên mặt. Bỗng cái đĩa tự động xoay một vòng. Dịch Nhân Tiết cho đĩa xoay đủ năm vòng, sau đó thêm bốn vòng nữa. Một nửa bên mặt phía trong tủ bỗng mở ra như một cánh cửa.

Dịch Nhân Tiết nghe có tiếng động ở phía bên kia nên nhẹ nhàng đóng cửa lại.

Bước khỏi tủ, Dịch Nhân Tiết đi về phía hành lang. Vẫn không thấy bóng dáng Tào Can. Thôi chẳng cần đến nhân chứng nữa! Dịch Nhân Tiết lại bước vào tủ và đẩy cánh cửa bí mật.

Một lối đi hẹp nằm song song với bức tường hiện ra. Lối đi rẽ ngay về phía mặt, dẫn tới một khoảng trống. Đây là một căn phòng nhỏ được thắp sáng bằng một ngọn đèn dầu. Ngọn đèn bám đầy bụi được treo ở phía bên dưới.

Một người đàn ông vai rộng đang cúi xuống một cái giường bằng tre đặt ở vách phía cuối. Người đàn ông đang cầm giẻ lau chùi mặt giường. Trên nền nhà có một cây dao nhà bếp, cây dao nằm lẫn lóc trên vũng máu.

19. Thủ Phạm Ngỏ Lời Khen Ngợi Vị Phán Quan

Người đàn ông với đôi vai rộng quay đầu lại, nở nụ cười:

- Phán quan Dịch Nhân Tiết! Cuối cùng rồi ngài cũng tìm ra được căn phòng này. Ngài quả thật thông minh. Xin mời ngài ngồi lên chiếc giường này. Ta vừa mới lau giường đó. Hãy thử kể ta nghe là ngài đã làm cách nào để tìm được đến đây. À! Mà coi chừng có máu ở nền nhà!

Dịch Nhân Tiết ngồi cạnh Tuyên Minh, đưa mắt nhìn kỹ căn phòng. Căn phòng chỉ rộng hơn sáu thước vuông, đồ đạc ngoài chiếc giường không có gì nữa. Ở góc phòng có một bức tượng đàn bà, tượng lớn bằng người thật. Tượng bị cụt tay trái vì gỗ bị mối ăn. Ở phía kia có một lỗ hổng lớn đen khoét vào vách. Phía trước mặt có một lỗ tròn, có lẽ là lỗ thông hơi.

Dịch Nhân Tiết ngỏ lời:

- Bản chức vẫn đinh ninh là thế nào cũng có một căn phòng bí mật ở một góc tu viện này. Nhưng cứ đo bề sâu của các khung cửa thì ý nghĩ trên đây quả thật vô lý.

Đạo sĩ Tuyên Minh cười nhạt:

- Nhưng mà có thật! Bức tường ở hành lang không dành để chứa một căn phòng như thế này, nhưng ở góc kia kia, ở đó có bức tường đôi, trong đó người ta xây nên chỗ trú ẩn này. Ở bên ngoài người ta không thấy vực sâu bao quanh tu viện, người ta cũng không thấy những cửa sổ ở cánh phía đông.

Những nhà kiến trúc sư xưa hiểu rất rõ nghề nghiệp của họ. Ồ! Mà tại sao ngài lại có ý định đi tìm căn phòng bí mật này làm chi?

- Đó chỉ là một sự tình cờ mà thôi! Tối qua, lúc bản chức đến đây, giông bão nổi lên dữ dội làm tung tóe liếp lên, một dịp để bản chức nhìn thấy căn phòng này đúng vào lúc ngài đang mang bức tượng gỗ.

Bản chức chỉ nhìn thấy ngài ở phía sau lưng nên bản chức lầm lẫn mớ tóc bạc óng ánh của ngài thành ra cái mũ, còn bức tượng lại hoá ra thiếu phụ. Bản chức tự hỏi không rõ bản chức thấy cảnh tượng đó do ảo giác mà có chăng? Bản chức cũng đã đưa thắc mắc ấy kể ra ngài hay.

Đạo sĩ Tuyên Minh cười nghiêng ngả:

- Phán quan bày tỏ thắc mắc đó với ta?

Dịch Nhân Tiết không thể nào cùng cười với Tuyên Minh được.

- Còn Mặc Đức lúc lên sân khấu đội cái mũ xưa mà bản chức nhận thấy giống cái mũ trên đầu kẻ lạ mặt, do đó làm cho bản chức nghi ngờ, nên đặt vấn đề theo đuổi hẳn. Còn một điều này nữa mà bản chức chưa hiểu được là tại sao cánh cửa phía bên mặt ở bên ngoài lại không trông thấy được? Có phải là cánh cửa mà tối qua bản chức đã nhìn thấy, có phải như vậy không?

- Lẽ dĩ nhiên. Nhưng đó chỉ là một cánh cửa giả. Ồ! Đừng cho ta đã có sáng kiến cho xây cánh cửa đó. Sự thật cánh cửa ấy đã có từ lâu, từ khi ta khám phá ra căn phòng bí mật này. Tầm màn, như ngài nhìn thấy nằm bên trong, bên ngoài là một miếng giấy dầu treo ngang với bức tường, được tô vẽ bắt chước giống màu gạch. Nói tóm lại, đó là một bức hoạ trong suốt, ban ngày mở màn ra, căn phòng vẫn sáng mà sự thật thì không ai thấy gì ở bên trong cả.

Đạo sĩ Tuyên Minh im lặng một lát, nói tiếp:

- Phải. Ta nhớ ra rồi! Tối qua, ta muốn có ít chút không khí lọt vào. Ở phía này, chúng ta có thể tránh được gió mà không sợ bị dòm ngó vì tất cả các màn cửa ở cánh phía đông đều đóng kín để tránh cơn giông.

Đến khi ta nghe giông bão làm rớt một bức màn, thì ta vội tìm cách đóng cửa lại - lẽ dĩ nhiên ta đã không lạnh tay - kể ra đó cũng là một sự bất cẩn đáng tiếc.

- Nhưng ngài lại còn phạm một lỗi lầm rất lớn khi giải thích cho bản chức hay là dấu hiệu của đạo Lão luôn luôn được chia cắt hai theo chiều hướng thẳng đứng. Còn bản chức thì lại thấy một trong những hình tròn đó lại bị cắt theo đường ngang. Nếu như ngài nói con đường cắt ngang đó có thể vạch ra bất kỳ theo chiều hướng nào thì bản chức đã không thắc mắc về sự trông thấy trên đây.

Đạo sĩ Tuyên Minh đưa tay vỗ lên đùi, vui vẻ:

- Phải rồi! Ngài có đặt câu hỏi đó với ta. Nhưng có bao giờ ta nghĩ đến cái ổ khoá của căn phòng bí mật để làm đề tài giải thích cho ngài biết đâu. Tuy nhiên ngài là người quan sát rất giỏi, phán quan Dịch Nhân Tiết ạ! Nhưng làm thế nào mà ngài biết xoay cái vòng tròn đó? Tác động của cái vòng tròn ấy làm cho một cái then ngang nằm dọc thẳng với cánh cửa lên hoặc xuống, mà cái vòng tròn đó không phải xoay trở dễ dàng đâu. Phải có một chìa khoá đặc biệt.

Đạo sĩ Tuyên Minh lấy trong túi áo ra một cái nĩa bằng sắt có hai cái răng ăn đúng vào hai lỗ thủng trên vòng tròn.

Dịch Nhân Tiết tiếp tục giải thích:

- Bản chức chỉ dùng đến cái kim cài tóc. Lẽ dĩ nhiên, bản chức phải mất thì giờ nhiều hơn. Nhưng thôi. Hãy trở lại cái việc của chúng ta. Thế là ngài đã phạm vào lầm lỗi thứ ba khi đem Mai Quế đặt vào hành lang kinh hoàng. Mai Quế không thể cử động được. Cũng không nói năng gì được, thân hình của nàng lại được quét lên một lớp bột dày màu đen, nhưng đối với mọi người đến xem hành lang kinh hoàng thì việc làm đó rồi ra cũng sẽ bị khám phá.

Đạo sĩ Tuyên Minh cắt ngang lời của Dịch Nhân Tiết:

- Điều ấy, chính ngài đã lầm. Vào mùa này trong năm, tu viện không mở cửa hành lang kinh hoàng. Nhưng dù sao, sáng kiến đó cũng thích thú đó chứ? Ta suy nghĩ chắc chắn rằng là sau một đêm nằm lại đó, cô gái sẽ trở nên dễ dạy hơn. Ta muốn rằng ta sẽ thí nghiệm lại một lần nữa, vào một ngày nào đó, công việc đó cũng chẳng có gì khó nhọc khi phải đắp lên mình cô gái một lớp bột đen. Ngài quả thật thông minh, phán quan Dịch Nhân Tiết ạ! Nhận xét của ngài về hai bức tranh vẽ con mèo - cặp mắt của con vật lúc buổi sáng ra sao, buổi trưa ra sao - đã tỏ ra ngài là người xuất chúng. Chính lúc ta đưa đề nghị cho Chân Hiền phương cách làm thế nào để loại trừ hoà thượng Ngọc Kính, ta đã không nghĩ đến điều đó. Chân Hiền chỉ là một con người tầm thường, tham lam quyền lực và tiền bạc nhưng lại không có những đức tính cần thiết để nắm lấy địa vị đó. Lúc ông ta giữ vai trò trông giữ tu viện này, ông ta đã lấy trộm khá nhiều của cải vàng bạc của tu viện, nếu không có ta can thiệp thì ông đã bị tống giam từ lâu rồi. Từ đó, Chân Hiền phải chịu qui phục ta. Hoà thượng Ngọc Kính thì lại khác. Khi hoà thượng nhận thấy một vài việc kỳ cục xảy ra, hoà thượng bắt đầu nghi ngờ ở con người thật của Chân Hiền.

Đạo sĩ Tuyên Minh ngưng trong giây lát, đoạn nhú mày lại, rồi tiếp tục:

- Nhưng gần đây, Chân Hiền tỏ ra thiếu can đảm. Những câu thơ của Tùng Lập đã làm cho Chân Hiền run sợ là thế nào nội vụ cũng sẽ bị phát giác. Chân Hiền có cho ta hay có một tu sĩ từ bên ngoài đột nhập tu viện, có lẽ để làm công việc dò thám. Tu sĩ có vẻ mặt buồn buồn, có lẽ hẳn chính là người mà ngài đang theo dõi đó. Ồ! Tất cả đều là chuyện phiếm cả! Ngay trước khi ngài đến tu viện này, ta đã gọi Chân Hiền lên phòng riêng, mắng ông ta một trận. Đường như sau đó, Chân Hiền càng mất tinh thần. Có lúc Chân Hiền toan giết ngài đó. Cũng may mà hắn ám sát hụt ngài. Ta mừng lắm đó. Phán quan Dịch Nhân Tiết có tin lời nói của ta không?

Dịch Nhân Tiết không trả lời. Vị phán quan suy nghĩ một lát rồi mới nói.

- Sự lo sợ của Chân Hiền đối với tu sĩ có nét mặt buồn buồn đó có lý lắm! Nhưng thưa ngài, thế thì ngài hẳn biết rõ thiếu nữ tên Linh bị chết bệnh héo mòn ở đây đã từ nơi đâu đến không?

- Bệnh héo mòn? Phán quan nói vậy sao? Thật là kỳ lạ! Nàng Linh là một cô gái đẹp, mạnh khỏe và rất hăng hái. Nàng có chân trong một nhóm trộm cướp. Quân lính đã bắt nàng giữa lúc nàng tham dự một vụ bắt trộm gà ở một trại. Còn bà Bảo Mẫu chỉ là một kẻ mối lái.

- Có lẽ đúng như vậy. Có người cho bản chức hay rằng vị tu sĩ có nét mặt buồn đó, tên thật là Linh. Hẳn là anh của cô gái chết vì bệnh. Hẳn đã đội lốt tu sĩ và không phải là lần đầu tiên hắn đến tu viện này đâu. Hẳn tin chắc là em gái hắn đã bị giết ở đây nên hắn lấy tên là Mặc Đức trở lại tu viện này để cố tìm cho ra kẻ sát nhân. Chân Hiền lo sợ là phải. Mặc Đức chơi kiếm rất hay. Những tên nào đã ở trong đảng cướp luôn luôn nghĩ đến việc trả thù cho đồng bọn nếu như có một tên trong bọn chúng bị sát hại.

Đạo sĩ Tuyên Minh cười nhạt:

- Chân Hiền đã qua bên kia thế giới. Tất cả tội lỗi chúng ta cứ trút lên đầu ông ta. Hẳn tên múa kiếm của ngài sẽ lấy làm thích thú. Nhưng có điều lằng lẩn sau cùng của Chân Hiền là ông ta muốn phản lại ta hầu cứu vớt danh dự cho ông ta.

Dịch Nhân Tiết lưỡng lự:

- Phải! Bản chức vẫn nghi ngờ rằng Chân Hiền không dễ dàng gì mà tự tử như vậy. Chính ngài đã xô ông ta vào khoảng không, có phải như vậy chăng?

- Đúng vậy!

Nụ cười nở sáng trên mặt Tuyên Minh.

- Trong khi đó, ta đã có sáng kiến kịp thời. Nhưng ngài hãy cho phép ta tỏ bày lời khen ngợi ngài một chút. Ngài lý luận thật vững chắc. Ta chỉ buồn không có trà để dâng ngài uống. Căn phòng này quá hẹp để không có đủ những tiện nghi đó. Mong ngài bỏ qua.

- Đồng loã của ngài là Chân Hiền và bà Bảo Mẫu, vậy còn có ai khác nữa không?

- Không còn ai nữa. Kinh nghiệm làm phán quan của ngài chắc ngài thừa hiểu rằng nếu cần giữ một điều bí ẩn nào, tốt hơn là không nên nói ra cho nhiều người hay.

Dịch Nhân Tiết nhìn cây dao nhuộm đầy máu, nói:

- Giả thử như ngài đã giết chết bà Bảo Mẫu tại đây?

- Phải! Khi ta không còn thấy Mai Quế ở trong hành lang kinh hoàng thì ta phải biết đề phòng. Giết bà Bảo Mẫu không khó khăn gì. Nhưng bà ta quá nặng nề... như ngài đã thấy. Ta đã phải nhọc công chặt cây bà ta ra nhiều miếng nhỏ, cứ thế ta liệng xuống theo lỗ thông hơi. Phía dưới kia là vực thẳm. Chưa có một người nào dám xuống nơi đó. Tuy nhiên, ta cũng tiếc là phải để mất bà ta. Y thị giúp ta được khá nhiều việc. Và cũng nhờ ta mà bà ta được nổi danh khắp cả kinh kỳ. Nhưng cuối cùng ta phải loại bà ta vì bà ta là người chứng duy nhất trong vụ Mai Quế.

Nở một nụ cười đầy vẻ thân tình, Tuyên Minh nói thêm.

- Còn chuyện cô Mai Quế. Ồ! Đó là chuyện thường tình. Chẳng nên nhắc lại làm chi. Ngài hẳn là tay chơi cờ tướng giỏi? Có thể đến sáng mai, ta sẽ hầu ngài một bàn được chứ? Ngài chơi cờ tướng đấy chứ?

- Ít khi lắm. Hay chơi cờ gánh.

- Cờ gánh? Mỗi người có một sở thích. Mất bà Bảo Mẫu, xin ngài chớ lo. Ta sẽ tìm ra người khác thay thế bà ta.

Dịch Nhân Tiết nhìn Tuyên Minh, vẻ suy nghĩ.

- Tại sao đạo sĩ lại đến trú ngụ trong ngôi tu viện này? Trước kia ngài ở kinh kỳ kia mà?

Nghe nhắc đến cuộc đời quá khứ của mình. Tuyên Minh lại nở nụ cười.

Đạo sĩ vuốt mấy sợi tóc bạc óng ánh lên phía sau chiếc đầu tròn rồi chậm rãi:

- Khi ta được hân hạnh trình bày lên nhà vua tất cả những gì về đạo Lão, cả triều thần và các mệnh phụ phu nhân tỏ ra nóng lòng muốn tìm biết những buổi lễ bí ẩn. Ái nữ của một đại thần, một tuyệt sắc giai nhân hăm hở tìm ta học đạo. Nhưng rồi cô gái chết giữa lúc ta truyền bá cho cô những bài thuyết giảng. Nội vụ được ém nhẹm, lẽ dĩ nhiên, sau đó ta phải rời kinh đô. Tu viện này có vẻ thích hợp với ta. Ta quyết định ở lại đây tiếp tục cuộc học hỏi với một số thiếu nữ khác do bà Bảo Mẫu dẫn đến cho ta, hầu làm cho cuộc sống bớt nỗi cô liêu. Các cô gái ấy cũng tạo khá nhiều thích thú cho ta, nhưng rất tiếc lần lượt người này đến người nọ thay phiên nhau qua đời.

- Một cô trong số đó gặp tai nạn?

- Đâu phải như vậy! Đáng lý chẳng cần nói tên cô gái cho ngài biết làm chi. Nhưng... cứ nói ra vậy. Nàng tên là Hoảng. Nàng được hân hạnh ở trong căn phòng đặc biệt của ta. Chắc ngài đã biết đến căn phòng đặc biệt đó chứ? Phải đến xem mới rõ. Căn phòng có treo màn gấm vàng và ta cũng tưởng rằng căn phòng đó sẽ làm cho Mai Quế ưa thích.

Hãy nói đến cô gái tên Hoảng. Nàng đã bước ra khỏi căn phòng này cùng con đường mà bà Bảo Mẫu đã đi qua. Chỉ có một điều này là hơi khác với bà Bảo Mẫu. Bà Bảo Mẫu bị ép buộc đi theo con đường đó, còn nàng Hoảng thì tự ý nàng. Ta đã nhốt nàng tại đây để phạt nàng. Ta cũng không còn nhớ nàng đã phạm lỗi gì. Ta định quên hẳn cuộc sống của nàng trong hai hoặc ba ngày. Nhưng phán quan Dịch Nhân Tiết ạ! Cô gái đã mon men tới cái lỗ thông hơi và luồn mình qua cái lỗ đó. Trông nàng mảnh mai hơn bà Bảo Mẫu nhiều!

Dịch Nhân Tiết nghiêm nghị:

- Nếu ngài cứ tiếp tục cung cấp nhiều chuyện trước toà án của bản chức có lẽ công việc của bản chức sẽ bớt đi một phần nhọc mệt.

Tuyên Minh ngược đôi lông mày rậm:

- Trước tòa án của ngài? Phán quan định nói cái gì đó?

- Ngài đã phạm đến năm vụ giết người, chưa kể đến một vụ hiếp dâm và một vụ bắt cóc. Chắc giờ đây ngài không còn chối tất cả những tội ác đó?

Tuyên Minh la lớn:

- Á ông bạn ạ! Ta có cần gì phải chối tội đâu! Những người chứng duy nhất của ngài là hòa thượng Chân Hiền và bà Bảo Mẫu. Rất tiếc cả hai người đó đã không còn ở lại trên cõi đời này. Trong biên bản của ngài, Chân Hiền và bà Bảo Mẫu là những người duy nhất chịu trách nhiệm trong vụ Mai Quế. - Nhìn Dịch Nhân Tiết lắc đầu, Tuyên Minh lại càng nổi giận hơn:

- Ta đã cho rằng ngài là con người thông minh. Xin đừng để ta phải thất vọng về sự nhận xét đó. Triều thần sẽ nghĩ như thế nào nếu như ngài tố cáo ta - một vị chân tu có tiếng tăm - một vị quốc sư... mà phạm đến năm tội giết người... nhưng lại không có một mảy may chứng cứ? Lúc đó, có lẽ người ta sẽ nghĩ rằng ngài là kẻ điên khùng chẳng, đường quan lộ của ngài do đó mà sụp đổ không cách nào cứu nổi. Còn ta, ta cũng buồn vô hạn vì ta vẫn cảm mến ngài kia mà!

- Bản chức sẽ nhắc đến cái chết của ái nữ vị đại thần mà ngài đã kể cho ta nghe lúc nãy.

Đạo sĩ Tuyên Minh cười rũ rượi:

- Phán quan Dịch Nhân Tiết ạ! Ngài đâu có biết rằng nhiều tai to mặt lớn đã dính líu vào vụ ấy sao. Chỉ cần ngài nói lên một tiếng thôi là lập tức ngài bị cất chức ngay, hoặc bị đày đi tận biên giới xa xôi... và cũng có thể người ta hạ ngục ngài lập tức.

Dịch Nhân Tiết suy nghĩ một lát, buông một tiếng thở dài:

- Ngài nói có lý!

- Dĩ nhiên! Ta thích thú được nói chuyện với ngài, vì ít ra thì ngài cũng là con người thông hiểu nhiều chuyện. Ta chỉ muốn ngài hãy quên hết những gì trong các cuộc đàm đạo giữa chúng ta. Và ngày mai ngài sẽ trở về Hàn Nguyên một cách yên ổn. Còn ta, ta lại tiếp tục cuộc sống êm ả trong tu viện này! Mà ngài cũng chẳng nên tìm cách cản trở công việc riêng của ta làm chi. Chắc chắn là ngài đủ thông minh để biết rằng ta vẫn còn chút ảnh hưởng đối với triều đình đó chứ? Ngài cần hiểu rõ một sự thật căn bản là luật lệ được làm ra để áp dụng cho người dân thường còn lớp người như ta thì lại khác. Ta ở trong nhóm người mà tài năng và sự hiểu biết được đặt lên trên cả luật pháp. Chúng ta đã vượt xa những khái niệm qui điều mà người ta thường gọi là điều thiện, điều ác. Lúc một cơn sét phá tan nhà cửa, giết hại người dân, ngài có đưa cơn sét ra tòa án không? Bài học đó sẽ bổ ích cho ngài về sau này hơn, khi ngài có cơ hội nắm giữ được chức quyền cao trọng ở kinh đô. Rồi ngài hãy nhớ lại cuộc đàm đạo giữa chúng ta, chắc chắn ngài sẽ nhớ ơn ta đã nói hết sự thật ra cho ngài rõ.

Tuyên Minh đứng dậy, đưa tay vỗ vào vai Dịch Nhân Tiết nói nhỏ:

- Ta sẽ lau nền nhà đầy máu này sau. Bây giờ hãy đi xuống dưới đó. Các tu sĩ đang sửa soạn bữa ăn sáng và cả hai ta cần phải lấy lại sức. Đêm vừa qua cả hai ta đều phải mệt mỏi quá nhiều rồi!

Vị phán quan cũng đứng dậy. Nhìn thấy Tuyên Minh cầm lấy áo che mưa, Dịch Nhân Tiết lễ phép:

- Xin ngài để bản chức cầm hộ. Xem chừng cơn giông đã tạnh rồi!

Tuyên Minh vừa nói cảm ơn vừa trao chiếc áo cho Dịch Nhân Tiết.

Đạo sĩ nói thêm:

- Những cơn giông ở núi có những đặc điểm kỳ lạ: bùng nổ một cách đột ngột, phá phách dữ dội, rồi lại lặng yên mau chóng giống như lúc mới bắt đầu. Tuy nhiên ta cũng không buồn phiền gì, vì giông bão chỉ xảy ra trong mùa thu, còn lại cả năm, khí hậu ở đây lại tuyệt vời.

Dịch Nhân Tiết cầm lấy cây đèn. Lúc hai người bước ra khỏi tử, Tuyên Minh xoay cái vòng tròn và nói:

- Ta cũng chẳng buồn thay thế cái ổ khóa này làm chi vì những kẻ có khả năng nhận xét vị trí của nó ở đây cũng hiếm.

Cả hai im lặng bước xuống cầu thang. Bước đến bậc cửa, nhìn những tảng đá mà hừng đông đang chiếu lên, những tảng đá đó mang màu xám. Tuyên Minh nói có vẻ thích thú:

- Khô tạnh cả rồi! Lại không có gió. Chúng ta có thể bước qua cái sân rộng để đi đến phòng ăn.

Vừa bước đi, Dịch Nhân Tiết vừa hỏi:

- Còn cái phòng bí mật kia, ngài sử dụng nó trong công việc gì? Bản chức có nhận thấy một căn phòng nhỏ nằm phía trên phòng chứa vật liệu đó! Đáng lý ra thì bản chức cũng chẳng nên đặt câu hỏi ấy làm chi.

Đạo sĩ Tuyên Minh đứng lại.

- Ngài nói thế nào? Một căn phòng bí mật khác nữa sao? Ta không hề biết đến. Các nhà kiến trúc thời xưa thật rắc rối. Dù sao, ngài quả là một kẻ thông minh có thừa. Hãy chỉ ta thấy căn phòng bí mật đó đi!

Dịch Nhân Tiết dẫn Tuyên Minh tới một cái sân nhỏ nằm giữa cánh phía đông phòng chứa vật liệu. Đặt đèn và áo xuống mặt đất, vị phán quan nâng cái then cài nặng nề rồi mở cửa, đoạn ông ta lùi lại để Tuyên Minh bước tới. Tuyên Minh vừa bước vào thì Dịch Nhân Tiết đóng ngay cửa, cài then vào chỗ cũ.

Đạo sĩ Tuyên Minh bất thần bị nhốt kín bên trong, đưa tay đập cửa thành thịch. Bên ngoài, Dịch Nhân Tiết bình tĩnh cầm đèn lên và đưa mắt nhìn qua kẽ hở.

Phía bên trong, Tuyên Minh vẫn la lớn:

- Ngài định nhốt ta vào đây sao? Như vậy nghĩa là thế nào?

- Như vậy nghĩa là ngài sẽ bị xử ở ngay đây, đạo sĩ Tuyên Minh ạ! Chính ngài đã nói với ta là ngài không thể nào bị xử trước tòa án của ta. Thế thì ta phải đưa ngài ra trước một vị quan tòa lớn hơn ta. Ông Trời sẽ định đoạt vụ xử này. Để xem thủ phạm năm vụ giết người có bị trừng phạt không, hay chính ta sẽ bị hại thay thế cho ngài. Trong hai cách, ít ra ngài có đến được hai cái may mắn để tự giải thoát trong khi các nạn nhân của ngài không có được một may mắn nào cả. Có thể rằng dụng cụ của công lý để ngài yên. Cũng có thể nó sẽ tấn công ngài và ngài sẽ kêu cứu được một người duy nhất ở đây để cứu ngài.

Tuyên Minh sợ tái mặt.

Vị đạo sĩ hét như điên:

- Người duy nhất? Người đó là ai? Đồ khốn nạn! Chỉ chừng một tiếng đồng hồ nữa là hàng chục tu sĩ sẽ đổ ra sân và họ sẽ tìm cách cứu ta.

- Vâng. Nếu như ngài sống đến giờ phút đó! Nhưng ngài nên nhớ dụng cụ công lý đang ở cạnh ngài.

Tuyên Minh quay mình lại. Có tiếng gầm gừ dữ tợn từ trong bóng tối vang ra.

Bám mình lên mấy song cửa, Tuyên Minh la lên với giọng cuồng quýt lo sợ:

- Việc gì sẽ xảy đến cho ta đây?

Dịch Nhân Tiết ráng trả lời lần cuối:

- Rồi ngài sẽ biết ngay mà!

Trong lúc Dịch Nhân Tiết bước qua cánh cửa của ngôi đền thờ thì một tiếng thét kinh sợ vang lên như muốn xé tan bầu không khí êm ả trong buổi hừng đông.

20. Mặc Đức Xuất Hiện Lần Cuối Cùng

Vị phán quan lại một lần nữa bước lên bậc tam cấp dẫn đến khoang cầu thang chánh. Vẫn không thấy bóng dáng Tào Can.

Dịch Nhân Tiết liền đến hành lang của phòng chứa vật liệu và mở cánh cửa sổ thứ hai. Những tiếng gầm gừ dữ tợn xen lẫn những tiếng rên rỉ từ cái sân nhỏ vọng ra, tiếp đó là một tiếng động khô khan giống như một cành khô bị gãy. Dịch Nhân Tiết đưa mắt lo lắng nhìn những tấm màn ở cánh phía đông nhưng không thấy gì động đậy cả. Vị phán quan buông một tiếng thở dài: quan tòa của trời đất đã kết thúc phiên xử.

Dịch Nhân Tiết đặt cái áo choàng của Tuyên Minh lên bờ cửa sổ và bỏ đi. Sau bữa ăn sáng, vị phán quan vội thảo báo cáo: Đạo sĩ Tuyên Minh đã cúi xuống nhìn con gấu, mất thăng bằng và ngã xuống.

Dịch Nhân Tiết nhìn về phía khoang cầu thang. Có bước chân nhanh nhanh báo hiệu Tào Can đi tới. Nét mặt vui tươi, Tào Can la lớn:

- Phán quan khỏi phải nhọc công tìm kiếm Mặc Đức nữa. Tiện hạ đã tóm cổ được hắn rồi.

Tào Can dẫn Dịch Nhân Tiết đến hành lang thứ hai. Một thanh niên lực lưỡng mặc áo tu sĩ đang nằm bất tỉnh giữa nền nhà, tay và chân bị trói gô lại. Dịch Nhân Tiết nhận ra con người có nét mặt buồn buồn đó. Chính hắn đã ngồi chung với một tu sĩ già ở phòng chứa vật liệu vào lúc Dịch Nhân Tiết đến thăm nơi đây lần thứ hai.

- Làm sao nhà ngươi đã tìm ra được hắn?

- Sau khi phán quan tìm đến đạo sĩ Tuyên Minh, tiện hạ bắt gặp hắn lảng vảng nơi đây. Tiện hạ bám theo hắn như hình với bóng. Cuối cùng tiện hạ liệng dây, cũng may dây quấn được quanh vòng cổ hắn. Tiện hạ chỉ cần kéo mạnh dây một chút là hắn ngã xuống bất tỉnh, tiện hạ liền tìm cách trói hắn lại.

- Bây giờ thì nhà ngươi có thể mở trối hẩn cho ta vì hẩn không phải là người chúng ta theo dõi. Ta đã làm ngay lúc đầu. Chính hẩn là Linh. Và em gái hẩn cũng tên Linh, cả hai đều ở trong một đảng trộm cướp danh tiếng. Có khi hẩn đóng vai diễn viên. Có lúc, một tu sĩ đi hành khất. Hẩn đột nhập tu viện với một dự định đáng khen vì mục đích của hẩn là tìm cách trả thù cho cái chết của em hẩn. Lúc nào nhà ngươi mở trối hẩn xong, hãy đến gặp ta ở khoang cầu thang. Nay ta thăm mệt rồi!

Mặc cho Tào Can đứng ngăn người vì sưng sốt, Dịch Nhân Tiết tới ngồi ở một chiếc ghế, dựa đầu vào tường. Khi Tào Can đến, Dịch Nhân Tiết ra hiệu cho vị quan hầu cận ngồi xuống cạnh mình rồi mới bắt đầu kể lại câu chuyện đã qua.

Nói xong về căn phòng bí mật, kể lại cuộc đàm thoại với Tuyên Minh, vị phán quan kết luận:

- Ta quả đáng trách khi tỏ ra chậm hiểu trong sự nhận xét cái mũ của kẻ lạ mặt vì thật ra đó là mớ tóc óng ánh của đạo sĩ Tuyên Minh. Cho đến nay ta vẫn không tin sự việc kia là có thật.

Vì sao một con người danh tiếng lấy lòng như Tuyên Minh lại phạm vào những tội ác ghê tởm như thế? Nhưng rồi ta nhận thấy Chân Hiền có tham gia vào những hành động trái với phong tục thì ta mới thấy nội vụ sáng tỏ hơn.

Tào Can nghe Dịch Nhân Tiết nói nhưng trong lòng vẫn do dự.

- Tiện hạ cũng không hiểu vì sao Chân Hiền phải tìm Tuyên Minh để thú tội.

- Một con người thông minh, lịch lãm có danh tiếng như đạo sĩ Tuyên Minh không thể không biết tất cả những gì xảy ra trong tu viện này. Trong cuộc đàm đạo với Tuyên Minh ngay sau khi xảy ra cái chết của Chân Hiền, Tuyên Minh có nói với ta là đạo sĩ không bao giờ rời khỏi thư viện. Điều làm cho ta thắc mắc rất nhiều khi nghe Chân Hiền nói ngược lại. Cuối cùng ta đi đến kết luận là chính đạo sĩ Tuyên Minh cũng dối luôn. Chính Tuyên Minh đã đóng vai trò quan trọng trong nội vụ và khi nhận thấy Chân Hiền sắp khai hết sự thật, Tuyên Minh phải tìm cách đẩy Chân Hiền xuống vực để khóa miệng kẻ tố cáo. Sau đó, khi uống trà với Tùng Lập ta vẫn còn thắc mắc ở một chi tiết, mãi cho đến khi xảy ra sự việc cái đĩa bể, ta mới tìm ra được cái chìa khóa hầu mở những bí ẩn còn lại.

Dịch Nhân Tiết buông một tiếng thở dài, đưa tay cổ che đầy một cái ngáp mệt nhọc.

- Đạo Lão đã tiến tới trong việc nghiên cứu rất xa về những bí ẩn của cuộc sống và cả sự chết. Con người không phải sống để tìm hiểu bí ẩn của cuộc đời. Biết được bí ẩn đó chưa chắc gì làm cho con người sung sướng hơn. Tất cả vấn đề là ở chỗ đó, Tào Can ạ! Đạo Lão là một tôn giáo rất cao siêu. Đạo dạy ta không những chỉ làm điều lành để trả lại điều lành mà làm điều lành trả lại cả điều ác. Ta ngại rằng thực hiện được điều đó rất khó và e quá sớm. Bây giờ chỉ là một giấc mộng. Giấc mộng đẹp... cũng là giấc mộng phải không? Còn ta, Tào Can ạ! Ta chỉ muốn được trở thành môn đồ của đức Khổng. Sự khôn ngoan của Ngài hợp với thực tế hơn. Chúng ta làm điều thiện để trả lại điều thiện nhưng với điều ác phải đưa ra công lý. Lẽ dĩ nhiên cũng không được từ chối về sự hiện hữu của vài sự việc có tính cách siêu nhiên. Nhưng luôn luôn chúng ta phải khám phá ra lời giải thích hoàn toàn tự nhiên.

Trong đêm qua khi đi qua hành lang mà vừa rồi nhà ngươi đã để Mặc Đức bị trối gô nằm đó, ta nghe dường như có tiếng gọi tên ta. Trí óc ta liên tưởng ngay đến các hồn ma của các phiến loạn bị giết tập thể tại đây nên ta bắt đầu lo lắng đến cái chết rình rập bên ta. Sau đó ta gặp Mặc Đức ở phòng chứa vật liệu. Hẩn vừa trút bỏ bộ quần áo diễn tuồng, mặc lên chiếc áo tu sĩ, và ngồi cạnh một tu sĩ già. Ta nghĩ rằng hai người đó đã nhắc đến tên ta, luồng điện trong thanh âm họ phát ra chuyển đến cuối hành lang và đã lọt vào tai ta.

Có một giọng ồ ồ vang lên:

- Ngài giải thích rất đúng. Một người bạn của tôi khuyên tôi nên báo cáo với ngài về vụ người ta đã giết hại em gái tôi. Nhưng tôi cứ nghĩ rằng các vị quan lớn như ngài ít khi bênh vực cho kẻ nghèo.

Dịch Nhân Tiết ngược mắt nhìn người lạ mặt.

- Nhà ngươi nên theo lời của bạn nhà ngươi. Như thế cả hai bên có dịp chia sẻ những buồn phiền của nhau.

Mặc Đức nhìn Dịch Nhân Tiết với cặp mắt căm hờn. Đưa những ngón tay lên sờ vệt đỏ quanh cổ, hẩn bước tới vị phán quan hét lớn:

- Ai đã giết em gái ta?

Dịch Nhân Tiết trả lời một cách khô khan:

- Ta đã tìm ra thủ phạm. Hắn đã thú tội và ta đã lên án tử hình hắn. Em gái của nhà ngươi như thế là đã được báo thù rồi! Nhà ngươi không cần biết thêm gì nữa!

Mặc Đức lẹ làng rút một cây dao dài ra khỏi chiếc áo. Đưa lưỡi dao kề vào cổ vị phán quan, hắn lại thét lên:

- Nếu nhà ngươi không chịu nói rõ tên sát nhân, ta sẽ giết ngươi. Đồ thứ quan lại vô bổ! Ta là anh ruột của nạn nhân đây. Ta phải trừng trị kẻ sát nhân.

Dịch Nhân Tiết vòng tay lại. Vị phán quan nhìn Mặc Đức với cặp mắt của kẻ bề trên, dần mạnh từng tiếng.

- Ta là biểu hiện cho luật pháp. Mặc Đức ă! Chính ta có bốn phận bắt kẻ làm ra tội ác phải đền tội.

Đoạn Dịch Nhân Tiết hạ giọng.

- Và một ngày nào đó ta sẽ tường trình mọi việc của ta lên thượng cấp của ta.

Vị phán quan từ từ nhắm mắt gục đầu vào vách.

Bàn tay Mặc Đức bấu lấy cán dao. Tào Can nhìn thấy mồ hôi đổ giọt trên trán Mặc Đức.

Một phút dài im lặng trôi qua, Mặc Đức dẫu dao vào áo.

- Ta không còn làm gì ở đây nữa.

Quay gót. Mặc Đức đi về phía cầu thang, dáng người lão đảo.

Im lặng lại đè nặng trong căn phòng. Dịch Nhân Tiết mở mắt, giọng buồn rầu nói với Tào Can.

- Hãy quên tất cả những gì ta đã kể cho nhà ngươi nghe. Trên giấy tờ thì để Chân Hiền đã giết ba thiếu nữ và đã đem Mai Quế bỏ vào hành lang kinh hoàng. Đồng lõa với Chân Hiền là bà Bảo Mẫu. Còn cái chết của Tuyên Minh là do tai nạn mà ra.

Dịch Nhân Tiết và Tào Can ngồi nghe một hồi lâu tiếng tụng kinh từ nơi chánh điện vang lên. Tiếng mõ gõ nhịp đều đều. Không khí buồn man mác.

Chết là trở về với gia đình.

Giọt nước chảy ra sông

Con sông lớn đời đời.

Dịch Nhân Tiết đứng dậy.

- Hãy đi tới phòng chứa vật liệu và bí mật bịt kín ổ khóa lại. Hiền chỉ còn trong đó một bức tượng bị mối ăn mà thôi. Từ nay ta cấm trưng bày những hình ảnh đàn bà trần truồng ở hành lang kinh hoàng. Và hành lang đó cũng từ nay không gây ảnh hưởng xấu cho bất kỳ ai nữa. Hãy đi mau, sau bữa ăn điểm tâm ta lại sẽ gặp nhà ngươi đó.

Tào Can bước đi. Dịch Nhân Tiết bước theo đến cửa sổ, nơi còn treo chiếc áo choàng bên ngoài cửa đạo sĩ Tuyên Minh. Trong lúc Tào Can thi hành lệnh của Dịch Nhân Tiết thì chính vị phán quan lo kéo tất cả màn các cửa sổ.

Phía dưới im lặng trở lại. Một bóng đen chạy nhanh trong chiếc sân nhỏ. Đi theo bóng đen có một bóng khác. Đàn kèn kèn trên núi bay xuống. Đường như chúng vừa khám phá được một con mồi ngon.

Dịch Nhân Tiết trở lại tầng dưới. Vừa bước đến cửa ngòi đền, vị phán quan ngược mắt nhìn lên trời.

Hừng đông vừa nhuộm một màu hồng trên vách núi đá. Dịch Nhân Tiết tiếp tục bước tới cánh cửa phía đông ngôi tu viện. Khi đến cửa chiếc sân nhỏ, vị phán quan bỗng dừng lại. Một bàn tay nhuộm đầy máu dính lên bức thành cửa. Trong phút chốc, Dịch Nhân Tiết tưởng tượng đến đạo sĩ Tuyên Minh trong một cố gắng đến tuyệt vọng đã bấu lấy thành cửa hầu cố tránh cái chết trước mặt...

Bỗng một con kèn kèn từ trên trời bổ nhào xuống đón lấy bàn tay đó, bay gấp về núi.

Vị phán quan mệt nhọc bước lên cầu thang tầng lầu thứ hai. Mỗi bước đi như một cực hình. Dịch Nhân Tiết phải dừng lại nhiều lần thở lấy sức. Khi Dịch Nhân Tiết bước đến cửa thì đôi chân của vị phán quan đã bắt đầu run... vì quá mệt mỏi.

Trong căn phòng rộng, bọn gia nhân đang lo quạt lò than sưởi buổi ăn điểm tâm.

Dịch Nhân Tiết đi về phía phòng ngủ. Màn treo chưa kéo. Dưới ánh sáng các ngọn nến, căn phòng xem ra có vẻ ảm cúng. Ba người vợ của vị phán quan cũng vừa mới thức dậy. Nàng thiếp thứ nhất, mình trần ngồi ở bàn điểm phấn, hai nàng thứ hai và thứ ba, vẫn còn trong bộ quần áo ngủ giúp nàng chải tóc, chít khăn.

Vị phán quan nặng nề ngồi xuống một chiếc ghế cạnh bàn nước. Ông ta bỏ mũ xuống, mở cái băng vải quấn ngang đầu, sờ lại vết thương.

Nàng thiếp thứ ba, vẻ lo lắng hỏi:

- Thưa phu quân, chẳng hay cái băng vỏ cam khô có giúp ích cho phu quân chăng?
- Nhờ đó mà ta thoát chết!

Nàng thiếp thứ ba không rõ chuyện đầu đuôi ra sao nhưng nghe câu trả lời của Dịch Nhân Tiết, mặt nàng vui mừng hiện thấy rõ. Nàng bèn dâng cho chồng một tách trà nóng và nói:

- Để thiếp kéo hết các màn cửa lại. Giông tố chắc đã tạnh.

Vừa chậm rãi nhấp chén trà nóng, vị phán quan vừa đưa mắt theo dõi những cử chỉ mềm mại của người thiếp thứ nhất đang đan lưới tóc trước mặt gương do tay nàng thứ hai cầm đưa lên.

Dịch Nhân Tiết đưa tay lên mắt. Trong không khí êm ả của căn phòng, tất cả những chuyện kinh sợ trong đêm qua lúc này đối với vị phán quan chỉ còn như là một cơn ác mộng.

Người thiếp thứ nhất sửa soạn mở tóc lần cuối và ngỏ lời cảm ơn hai người thiếp kia. Choàng cái áo ngủ lên bộ ngực no tròn và xinh đẹp, nàng xê lại gần đức lang quân.

Nhận thấy Dịch Nhân Tiết có vẻ mệt mỏi, nàng âu yếm:

- Phu quân có vẻ mệt lắm thì phải! Hẳn suốt đêm qua, phu quân đã không chợp mắt được chút nào chăng? Thiếp có thấy phu quân tìm hộp đựng thuốc. Chẳng hay có tai nạn xảy ra?

Vị phán quan chỉ đáp:

- Phải. Có người ngộ bệnh. Ta bận chăm sóc cho họ. Bây giờ họ đã thoát khỏi cơn hiểm nghèo rồi!
- Phu quân đã bị cảm mà phu quân lại còn thức đêm, ái ngại thật! Để thiếp nấu cho phu quân một chén cháo bồ câu ra ràng, phu quân dùng chắc sẽ bớt mệt phần nào!

Lúc đi ngang qua cửa sổ, đưa mắt nhìn ra ngoài, người thiếp thứ nhất vui vẻ nói:

- Chúng ta trở về Hàn Nguyên vào lúc này thì tuyệt! Trời đã quang đãng trở lại... HẾT

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/xu-an-trong-tu-vien>